

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Những bản cáo trạng hùng hồn !!!

Từ hơn 3 tuần nay, nói chính xác là từ hôm 22-6, giữa lúc chủ tịch "nhà nước ta" là Nguyễn Minh Triết đang công du Hoa Kỳ để giới thiệu cho các công ty ngoại quốc muốn đầu tư vào Việt Nam biết: "Đất nước tươi đẹp, dân tình hiền hòa của chúng tôi sẵn sàng tạo mọi điều kiện thuận lợi về đất đai để các công ty quý quốc xây dựng nhà máy", thì những cuộc khiếu kiện biểu tình chủ yếu của nông dân ở các tỉnh thành Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bình Dương, Bình Phước, Mỹ Tho, Bến Tre, Long An, Bà Rịa, Vũng Tàu... đã nổ bùng chưa từng thấy trong hơn nửa thế kỷ cai trị của Cộng sản.

Nguyên nhân sâu xa phải nói là nằm trong điều 1 Luật Đất đai năm 2003 (còn hiệu lực) của Cộng hòa XHCN Việt Nam: "Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý". Đây là một nguyên tắc nguyên vẹn, sai lầm, phản nhân bản, chỉ thấy trong các chế độ độc tài cộng sản, một nguyên tắc mở đường cho việc nhà cầm quyền (thực chất là cán bộ địa phương) ăn cướp đất đai tài sản của tôn giáo và tư nhân suốt hơn nửa thế kỷ nay tại Việt Nam, gây ra bao điều khủng khiếp cho đồng bào. Trong thực tế cụ thể, theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn CS tại một cuộc hội thảo vừa tổ chức tại Hà Nội, tổng diện tích đất bị thu hồi trên toàn quốc thời gian qua là 366,44 nghìn ha. Việc thu hồi này đã tác động tới đời sống của của 627.495 hộ gia đình, khoảng 950.000 lao động và 2,5 triệu nông dân. Việc định giá đền bù đất thu hồi cũng như tài sản lại không phù hợp, thậm chí bất công nữa. Giá đất ở, giá nhà ở tại khu tái định cư thường cao hơn nhiều so với giá bồi thường về đất ở, nhà ở tại nơi cũ. Tiền bồi thường đất nông nghiệp bị thu hồi thường không đủ để nhận chuyển nhượng diện tích đất nông nghiệp tương tự hoặc không đủ để chuyển sang làm ngành nghề. Tình trạng này càng tồi tệ và thê thảm hơn do thói tham nhũng lộng hành của các quan chức địa phương với sự bao che của trung ương Hà Nội.

Thế là cảnh khốn khổ vô bờ của dân oan vốn đã chồng chất từ mấy chục năm qua nay trở thành không thể chịu đựng nổi, nổi uất ức ngất trời vì bị tước mất phương tiện sống đồng thời bị chà đạp nhân phẩm nay đã đến hồi bùng nổ. Từng đoàn người khiếu kiện, mở đầu là Tiền Giang, nơi từng được CS khen là "thành đồng tổ quốc", "quê hương đồng khởi", nay quyết cùng nhau làm nên bức thành đồng, nhất tề đồng khởi đứng dậy để đến cửa quan đòi công lý, tới Văn phòng 2 của "Cơ quan quyền lực cao nhất nước" tại Sài Gòn hùng khiếu kiện. Đầu tiên họ mang những biểu ngữ với nội dung chung chung: "Đả đảo tham nhũng!", "Dân oan đòi công lý!", "Xin Thủ tướng và Quốc hội cứu nông dân", "Tham nhũng đất đai là tham nhũng xương máu nhân dân"... Nay thì các biểu ngữ đủ màu, đủ kiểu chữ, viết tay nguệch ngoạc, tố cáo đích danh cơ quan, cán bộ, viên chức chính quyền địa phương. Ai đi vòng các con đường bao quanh Văn phòng 2 Quốc hội nay có thể đọc thấy: "Chính quyền Tiền Giang đối đảng lừa dân" "Đả đảo Nguyễn Kim Châu, thanh tra chính phủ báo cáo không trung thực với Thủ tướng", "Đả đảo bà Nhân, thanh tra Tiền Giang áp dụng luật rừng với bà con. Đề nghị cách chức", "Mười hộ dân Đồng Tháp tố cáo chủ tịch tỉnh Trương Ngọc Hân và chủ tịch huyện Lai Vung Tạ Văn Hội cướp đất công nhà gây bức xúc lòng dân, làm dân chết một người", "Đả đảo chánh án tòa án tỉnh Tiền Giang lợi dụng chức vụ chỉ đạo thẩm phán xử oan, trục lợi cá nhân", "Tập thể bà con nông trường Sông Hậu tố cáo UBND thành phố Cần Thơ bao che nông trường Sông Hậu. Giám đốc Trần Ngọc Sương lừa đảo chiếm đoạt đất đai của dân và thu không có quyết định của Nhà nước", "Công ty cổ phần Bạc Liêu cấu kết với chính quyền cướp đất giữa ban ngày"... Không thể nào kể cho hết những bản cáo trạng hùng hồn này, vốn rất đáng lưu giữ để đưa vào bảo tàng lịch sử Việt Nam, ghi nhớ một thời đứng dậy hào hùng của các nhà đấu tranh chân đất!

Đó là những bản cáo trạng bằng văn từ, tố cáo đích danh, rõ ràng chi tiết viên chức cán bộ chính quyền sở tại. Nhưng ngoài ra cũng có những bản cáo trạng khác, dù không viết lên, cũng tố cáo bộ mặt của nhiều hạng người khác trong biển động xã hội và nhân đạo chưa từng có này.

Trước hết đó là các thành viên trong Quốc hội, những kẻ vừa trúng tuyển qua một cuộc đảng cử dân bầu đầy bi hài. Thông thường tại các quốc gia dân chủ văn minh, đại biểu nhân dân là những người đi sát quần chúng, lắng nghe tiếng dân và luôn sẵn sàng đối thoại, nhận đơn, nghe cử tri phê bình hoặc chất vấn, bởi lẽ họ nhận quyền lực từ dân và sử dụng quyền lực đó cho dân. Các đại biểu quốc hội CS từ cả ba tuần nay hầu như không hề lộ mặt để tiếp xúc dân oan, tiếp nhận đơn từ, thậm chí họ chẳng thèm ngó ngang đến hàng trăm biểu ngữ đang vây kín ngôi nhà của họ, bởi lẽ họ đã ngồi vào ghế đầu có nhờ lá phiếu trung thực của quần chúng! Tệ hơn nữa, họ còn ra lệnh đóng các phòng đợi vốn được thiết kế để tiếp dân trong chính ngôi nhà sang trọng xây cất bằng tiền xương máu của dân. Thô bỉ hơn, họ còn hành hạ đám dân nghèo rách rưới, đói khát, vật vạ kia bằng cách đóng cửa các nhà vệ sinh trong khu vực tòa nhà quốc hội, gây khó khăn cho cái nhu cầu tối thiểu của con người. Các "đại biểu nhân dân" đã thân nhiên và ngang nhiên làm và tiếp tục làm tất cả những chuyện ấy bất chấp hình phạt của đồng bào hôm 07-07 yêu cầu "Văn Phòng Quốc Hội 2 mở cửa để dân oan được sinh hoạt bình thường; can thiệp khẩn cấp để dân oan được giải quyết ổn thỏa, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của dân; giám sát việc giải quyết dứt điểm cho dân oan theo tinh thần luật pháp với sự kết hợp của các chính quyền địa phương cùng đoàn Chính Phủ liên ngành". Thật không có tập đoàn đại biểu nào trên thế giới bất nhân và khốn nạn như thế. Chẳng lạ gì người dân cả nước đã ngao ngán sau cuộc bầu ấy bất chấp đơn thỉnh nguyện của đồng bào hôm 07-07 yêu cầu và lừa gạt không cần che đậy, vốn đã đẻ ra những kẻ chỉ đơn thuần là gia nô hèn nhát, ô nhục cúi đầu nghe theo lệnh bộ chính trị đảng CS. Thái độ của các "đảng biểu" ấy nhân cuộc khiếu kiện này đã vạch trần điều đó. Nền chính trị đất nước sẽ đi về đâu???

Một bản cáo trạng bất thành văn thứ hai dành cho công an và dân quân. Ngay từ đầu, tại địa phương, những công cụ đắc lực của "chuyên chính vô sản" này, những tay sai mù quáng và tàn bạo này đã tìm mọi cách thâm hiểm nhất để ngăn bà con lên "Tam tòa đánh trống". Không ngăn chặn được thì họ tới tận nơi đồng hương đang vất vưởng chờ đợi để hù dọa, cưỡng bức, lừa hốt, dẫn độ về quê nhà. Còn quanh khu vực Quốc hội và chắc chắn trong toàn thể thành phố Sài Gòn, lực lượng công an và dân quân khổng lồ, vốn luôn vỗ ngực tự xưng là "bạn dân", đang mù quáng làm phận sự của lũ chó săn cho chủ của họ. Ngày đêm bám tay-->

**TRONG
SỐ NÀY**



- Trg 01 ▶ **Những bản cáo trạng hùng hồn!!!**
- Trg 03 ▶ **Quốc hội Châu Âu quyết nghị về vấn đề Việt Nam**
- Trg 05 ▶ **Lời kêu gọi hỗ trợ dân oan biểu tình đòi công lý... -Khối 8406**
- Trg 06 ▶ **Bản lên tiếng yểm trợ dân oan của các Đoàn thể hải ngoại**
- Trg 07 ▶ **Tâm thư sau chuyến Mỹ du của Nguyễn Minh Triết -Liên minh DCNQVN**
- Trg 09 ▶ **HT Quảng Độ đưa ra 4 điều kiện thống nhất PG -Phòng TTPGQT**
- Trg 11 ▶ **Người dân tộc thiểu số Tin Lành bị tra tấn đến chết -Compass Direct News**
- Trg 13 ▶ **Vượt qua nỗi sợ (TGM Pius Neube ở Zimbabwe) -Jo Chandler**
- Trg 16 ▶ **Đừng để Thiên An Môn tái diễn tại Sài Gòn! -Nguyễn Đạt Thịnh**
- Trg 18 ▶ **Không có ai (chùm thơ) -Nguyễn Xuân Nghĩa**
- Trg 19 ▶ **Chúng kiến lịch sử -Trần Khải**
- Trg 20 ▶ **Khi kẻ cướp nắm chính quyền -Trần Trọng Nghĩa**
- Trg 21 ▶ **Việt Nam cần một phong trào xanh -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 23 ▶ **Từ độc tài đến dân chủ -Gene Sharp**
- Trg 27 ▶ **100 triệu nạn nhân CS -Minh Võ**
- Trg 29 ▶ **Ngọn lửa Dân oan! -Người đưa tin từ SG**
- Rải rác ▶ **Tin tức**

**DUY TRÌ VÀ THỜI
BÙNG NGỌN LỬA
DÂN OAN ĐANG
BỐC CHÁY TẠI HAI
ĐẦU ĐẤT NƯỚC!
GIỜ ĐÃ ĐIỂM !**

...sai này vầy lấy đoàn người kiện để ngăn chặn mọi sự tiếp tế tài chánh, thực phẩm và thuốc men của nhân dân cho các đoàn biểu tình; theo dõi, hăm dọa những người có trách nhiệm chăm lo, giúp đỡ, điều động bà con trong các đoàn; trà trộn vào các đoàn để dò xét thông tin sinh hoạt nội bộ nhằm vô hiệu hóa cuộc biểu tình, tung tin thất thiệt để gây mâu thuẫn, phân hóa trong các nhóm khiếu kiện; ngăn chặn bất cứ ai, dù là phóng viên nhà nước và nước ngoài, đến lấy thông tin về vụ việc. Cụ thể là vào lúc 2g chiều ngày 14-07 vừa qua, một thanh niên đang thu hình dân oan trước trụ sở Văn phòng 2 QH thì bị một công an chìm đến đòi tịch thu máy và phim. Thanh niên này móc thẻ phóng viên ra và tỏ vẻ không đồng ý việc tay CA làm. Với thói côn đồ quen thuộc, tên CA đã đánh chàng thanh niên sặc máu. Việc này khiến bà con bất mãn tột độ nên đã cùng nhau "tham chiến" để bảo vệ anh thanh niên, khiến tên côn đồ CA "bỏ xe chạy lấy người". Đa phần còn trẻ, giới công an dân quân này lẽ ra phải được học hành, huấn luyện thành những con người có khả năng và tinh thần phục vụ, biết nổi bất bình trước sự bất công, biết dùng sức trẻ để bênh đỡ kẻ yếu đuối, người già lão. Nay chúng lại bị đào tạo, nhồi sọ để trở nên những người máy vô hồn, vô cảm, tàn bạo, mù quáng. Tương lai dân tộc sẽ đi về đâu???

Một bản cáo trạng bất thành văn thứ ba dành cho những con người mà xét theo chức năng, địa vị và sử mệnh, phải là những kẻ đi đầu hết trong việc cứu giúp đồng loại đang khổ sở vì nhân tai này. Mà đồng loại này lại là đồng bào, đồng hương, đồng đạo... Xin nói thẳng đó là các tu sĩ. Cho đến giờ phút này, sau hơn 20 ngày dân oan bơ vơ khốn khổ, chiều 13-07, mới có một phái đoàn của Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam tỉnh Tiền Giang, dưới sự hướng dẫn của các Thượng Tọa Thích Minh Nguyệt, Thích Thiện Lễ, Thích Huệ Minh đến thăm viếng và ủy lạo chính thức đồng bào khiếu kiện chế thị thị của Hòa Thượng Thích Quảng Độ. Tuy trẻ nhưng có còn hơn không. CA định ngăn cản phái đoàn nhưng đồng bào đã tụ tập đông đảo bảo vệ quý Thầy khiến lũ công cụ vô tâm này đành thối lui.

Nếu những chuyện nông dân khiếu kiện như hôm nay xảy ra trước năm 1975 tại miền Nam, thì phản ứng của quần chúng sẽ như thế nào? Người ta sẽ thấy rằng trước tiên là các sư sãi và linh mục, nữ tu và ni cô sẽ lên tiếng ủng hộ, sẽ cùng các hội từ thiện Sài Gòn đẩy xe còm, xe mì, xe nước ra giúp cho dân oan đỡ đói khát, phân phát quần áo chăn mền cho đỡ rét lạnh... Điều này, ngay cả những kẻ một thời "nằm vùng" cũng phải công nhận, bởi lẽ nhiều người trong họ đã từng chịu ơn của UB vận động cải thiện chế độ lao tù gồm chức sắc nhiều tôn giáo, của Tổ chức bác ái xã hội Phật giáo hay Công giáo vốn có mặt trên từng cây số khi hữu sự... Vậy mà giờ đây (cho tới hôm 13-07), xem ra không một tôn giáo nào chính thức lên tiếng hay hành động cho dân khiếu kiện, không một thánh thất nào mở rộng cửa từ bi đón kẻ nằm đường, không bóng áo vàng áo đen, lúp nầu lúp trắng hiện diện bên những đồng bào, đồng hương, đồng đạo chẳng còn gì để mất, dẫu có sự van nài của họ, dẫu có lời kêu gọi của bề dưới. Có kẻ nói rằng cũng phải thông cảm cho các vị chức sắc đang sống trong một chế độ kềm kẹp chưa từng thấy mà hễ ai lên tiếng là biết ngay "quyền lực chuyên chính" liền. Lối biện hộ này có xác đáng không đối với những con người vừa có thế giá và quyền lực (ít nhất trong đạo), khả năng và phương tiện, vừa không vướng bận kẻ sinh nhai và chuyện gia đình, chẳng có gì để mất, chẳng có gì để sợ và chẳng có gì để xin với Cộng sản (những cái họ xin lâu nay với bạo quyền chuyên chế thực ra là quyền lợi tự nhiên của họ). Đạo đức và tinh thần dân tộc sẽ đi về đâu?

Tất cả những bản cáo trạng thành văn và bất thành văn nói trên làm thành một bản cáo trạng tổng hợp kết án chính cái chế độ CS này, một chế độ trước hết hủy hoại lương tri và lương tâm con người, biến nhiều người của nhà nước thành kẻ cướp bóc dân nghèo, đàn áp dân oan, vô cảm vô tâm trước trách nhiệm, biến nhiều người của nhà thờ nhà chùa thành kẻ đứng đưng, cầm lạng, hèn nhát; một chế độ tiếp đó tước hết mọi quyền con người, từ quyền tự do ngôn luận, bầu cử, tôn giáo, hội họp, lập đảng đến quyền được sống trong những điều kiện tối thiểu xứng với phẩm giá con người. **BBT**



Babui – Danchimviet.com

QUỐC HỘI CHÂU ÂU

QUYẾT NGHỊ về vấn đề

12-07-2007

Hôm 12-7-2007, khóa họp toàn thể Quốc hội Châu Âu tại Strasbourg, miền Đông Bắc Pháp, đã đồng thanh thông qua "Quyết nghị về vấn đề Việt Nam". Kể từ ngày khai mạc hôm 9-7, các chính đảng Quốc hội đã họp riêng bàn thảo về tình hình đàn áp nhân quyền và tôn giáo trầm trọng tại Việt Nam để lấy thái độ. Sau ba lần họp kín xem xét nội dung 6 dự án Quyết Nghị do 6 chính đảng đệ nạp (Đảng Bình dân Âu châu và Dân chủ Âu châu (PPE-DE) ; Đảng Xã hội Âu châu (PSE) ; Đảng Tự do, Dân chủ và Cải cách Âu châu (ALDE) ; Liên đoàn Tả phái Thống nhất (GUE/NGL, trong số có Đảng Cộng sản) ; Đảng Xanh và Liên minh Tự do Âu châu (Green/ALE) và Đảng Liên hiệp Âu châu các Quốc gia (UEN), nhằm đưa tới một bản Quyết nghị tổng hợp đệ trình khóa khoáng đại xin thông qua theo thể lệ khẩn cấp.

Vào đúng 16g20 ngày 12-7 bản Quyết nghị đã được toàn thể Quốc hội thông qua sau khi nghe một số Dân biểu Tây và Đông Âu đại diện các chính đảng trình bày về tình trạng đàn áp nhân quyền và tôn giáo tại Việt Nam. Nội cộm trong các cuộc trình bày là những vụ xử án bất công cuối tháng 3 sang tháng 5-2007, cuộc đàn áp 20 Ban Đại diện Giáo hội PGVNTN, điều luật "an ninh quốc gia" trong Bộ luật Hình sự Việt Nam trái chống với các Công ước quốc tế, Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính mang số 44 ban hành năm 2002 cho phép đưa các nhà bất đồng chính kiến vào bệnh viện tâm thần như kiểu Xô viết ngày xưa, v.v...

Chiều ngày 12-7, chứng kiến mọi cánh tay đều đưa cao đáp lời chủ tọa khóa họp toàn thể Quốc hội Châu Âu hỏi rằng : "Ai đồng ý

thông qua Quyết nghị của Quốc hội Châu Âu về vấn đề Việt Nam ?", ông Võ Văn Ái, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đã tuyên bố với báo chí rằng :

"Chúng tôi hoan nghênh và chào đón Quyết Nghị của Quốc hội Châu Âu đã kịp thời xuất hiện, mang lại sự phấn kích cho các nhà bất đồng chính kiến tại Việt Nam đang bị bộ máy độc tài của Hà Nội hăm dọa nghiền nát, đồng thời minh chứng sự sáng suốt của các vị Dân biểu Quốc hội Châu Âu trước thủ đoạn lừa đảo chính giới Âu Mỹ của nhà cầm quyền Hà Nội năm ngoái. Thật quan trọng sự kiện Quốc hội Châu Âu vừa khóa lấp sự im lặng do nhà cầm quyền Hà Nội dựng lên và được một số các cơ quan truyền thông báo chí bao che trước cuộc đàn áp liên tục đối với Giáo hội PGVNTN. Ông Ái cũng hoan nghênh sự kiện bản Quyết Nghị không bị chóa mắt trước lời tuyên bố lừa gạt của Hà Nội khi cho biết đã bãi bỏ Nghị định Quản chế hành chính 31/CP, vì bản Quyết Nghị đã tố cáo sự kế thừa qua Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính mang số 44/2002/PL-UBTVQH10: "Một Nhà nước pháp quyền hay dân chủ không thể hiện hữu khi còn tồn tại các điều luật kết án vì "an ninh quốc gia" hay thứ Pháp lệnh 44 cho phép đưa các nhà hoạt động cho nhân quyền và dân chủ vào nhà thương điên". (Theo Thông cáo báo chí ngày 12-07-2007 của UB Bảo vệ Quyền làm người VN tại Paris).

Quyết Nghị của Quốc hội Châu Âu về vấn đề Việt Nam 12-07-2007

QUỐC HỘI CHÂU ÂU,

- chiếu theo các Nghị Quyết trước đây về vấn đề Việt Nam,

- chiếu theo lời tuyên bố của Chủ tịch Liên hiệp Châu Âu ngày 15-5-2007 trước sự kết án các nhà đấu tranh cho nhân quyền tại Việt Nam,

- chiếu theo Hiệp ước Hợp tác năm 1995 giữa Liên hiệp Châu Âu và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,

- chiếu theo Công ước Quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị mà Việt Nam tham gia ký kết năm 1982,

- chiếu theo điều 115, chương 5, Quy chế Liên hiệp Châu Âu

A. Vì rằng, từ tháng 3 năm 2007, hơn 15 nhà bất đồng chính kiến bị kết án tù nặng nề và bị quản chế,

B. Vì rằng, cuộc đàn áp này xảy ra sau một năm 2006 cởi mở chính trị, làm phát sinh những đảng phái độc lập và dân chủ, nhiều người Việt Nam (trí thức, luật sư, nhà báo, nghệ sĩ, tu sĩ, công dân) biểu kiến sự quan tâm cho dân chủ nên đã có vô số lời kêu gọi cho dân chủ,

C. Vì rằng, kiến nghị đòi hỏi dân chủ tung ra bởi Khối ủng hộ dân chủ và cải cách 8406 với 118 chữ ký những người cốt cán, đánh dấu bước khởi đầu một phong trào cho dân chủ thực sự trên mạng truyền thông Internet,

D. Vì rằng, sự khoan nhượng của chế độ Việt Nam đối với sự sôi sục của giới ly khai dân chủ làm dấy lên những niềm hy vọng và giúp cho Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được vào Tổ chức Thương mại Thế giới, được rút tên khỏi danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo (CPC), và được Hạ viện Hoa Kỳ ban cho quy chế quan hệ thương mại bình thường và vĩnh viễn,

E. Vì rằng, dù có những lời kêu gọi thường trực và kiên trì của cộng đồng quốc tế, Đức Tăng thống của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Quang (87 tuổi) và người phụ tá ngài, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ (79 tuổi), người được Giải Người Bảo vệ Nhân quyền của Sáng hội Rafto năm 2006, vẫn bị giam giữ không xét xử tại chùa viện từ năm 1982, với lý do duy nhất hai ngài là người quyết

tâm bệnh vực cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ ; vì rằng, các thành viên của những Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tại các tỉnh, mà Giáo hội thiết lập trong 20 tỉnh nghèo để cứu trợ cho những kẻ cơ hàn, trở thành nạn nhân bị sách nhiễu, bị thẩm vấn, bị thị uy và đe dọa thường trực, chỉ vì lý do các Ban Đại diện này đứng trong hàng ngũ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất,

F. Vì rằng, sự công nhận các phong trào tôn giáo thông qua quy chế đăng ký còn quá ít ỏi và bất bình đẳng, với ví dụ 50 giáo hội Tin lành tại gia được công nhận trong số 4000 giáo hội đã đăng ký, và rằng các giáo hội được công nhận này lại phải xin gia hạn mỗi năm,

G. Vì rằng, tháng 2 năm 2007, cuộc biểu tình đòi tự do tôn giáo của 200 giáo phẩm Phật giáo Khmers Kroms bị đàn áp bằng bạo lực tại tỉnh Sóc Trang, ngày 10 tháng 5 sau đó, năm Tăng sĩ trong họ bị kết án từ 2 đến 4 năm tù vì tội "phá rối trật tự công cộng", và rằng ngoài những cuộc đàn áp tôn giáo, người Khmers kroms còn bị cưỡng bức đồng hóa,

H. Vì rằng, các dân tộc ít người miền thượng du Bắc Việt và Cao nguyên Trung phần luôn luôn là nạn nhân bị phân biệt đối xử, bị tịch thu đất đai và bị vi phạm quyền tự do tôn giáo, rằng chỉ có 38 nhóm tôn giáo được công nhận tại vùng Tây Bắc, và các tổ chức phi chính phủ độc lập cũng như các nhà báo không được tự do đến các vùng cao nguyên để chứng kiến thực trạng của những người Thượng hồi hương từ Cam Bốt,

I. Vì rằng, tất cả những nhà bất đồng chính kiến bị bắt từ tháng 3.2007 căn cứ vào sự vi phạm cơ bản điều luật "an ninh quốc gia", như "tuyên truyền chống phá CHXHCNVN" (điều 88 Bộ luật Hình sự), hay âm mưu "lật đổ chính quyền" (điều 79) ; rằng những cáo buộc vi phạm "an ninh quốc gia" này đã bị Ủy ban Nhân quyền LHQ, Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Bất bạo dung tôn giáo và Tổ hành động chống bắt bớ trái phép của LHQ

đánh giá trái chống với luật pháp quốc tế, và đã yêu sách hủy bỏ hay sửa đổi điều luật "an ninh quốc gia" ấy,

J. Vì rằng, Việt Nam được hưởng sự tài trợ của Liên hiệp Châu Âu và các quốc gia thành viên của Liên hiệp Châu Âu trong khuôn khổ "Chiến lược phát triển hệ thống pháp lý" cũng như "Chiến lược cải cách tư pháp",

K. Vì rằng, Việt Nam tiếp tục tổ chức các phiên tòa nhưng chẳng tôn trọng sự suy đoán vô tội, quyền bào chữa hay tính độc lập của các thẩm phán, như đã cho thấy qua các phiên xử linh mục Nguyễn Văn Lý (30-3-2007), Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân (11-5-2007) ,

L. Vì rằng, việc bãi bỏ Nghị định 31/CP năm 1997 về "quản chế hành chính" không thể làm quên đi việc khăng khăng áp dụng Pháp lệnh 44/2002/PL-UBTVQH10 về "Xử lý vi phạm hành chính", pháp lệnh mở rộng các khả năng giam giữ không xét xử những người bất đồng chính kiến và tái hồi phương pháp cô hủ và độc địa đưa các nhà bất đồng chính kiến vào bệnh viện tâm thần, mà nạn nhân là nữ luật sư Bùi Thị Kim Thành, bị giam từ tháng 11-2006 vì bà đã bệnh vực cho quyền lợi dân oan ở nông thôn,

M. Vì rằng, Liên hiệp Châu Âu là đối tác doanh thương quan trọng nhất của Việt Nam, và Việt Nam đã được hưởng Hệ thống ưu đãi phổ cập (GSP) của Liên Âu,

N. Vì rằng, tháng 3.2007, Hội đồng Châu Âu đã gia tăng 30% tài trợ cho Việt Nam trong thời khóa 2007-2013 (304 triệu Euros), mà một phần lớn dành cho việc cai quản quốc gia và nhân quyền,

QUỐC HỘI CHÂU ÂU

1. biểu tỏ sự lo lắng sâu xa trước đợt sóng đàn áp các nhà bất đồng chính kiến tại Việt Nam;

2. do vậy yêu sách trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho mọi cá nhân bị giam giữ vì lý do duy nhất là họ sử dụng ôn hòa và chính đáng các quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do tôn giáo, trong số này có linh mục Nguyễn Văn Lý (8 năm tù), Nguyễn Phong (6 năm tù), Nguyễn Bình

Thành (5 năm tù), các luật sư Nguyễn Văn Đài (5 năm tù) - đều là thành viên của Khối dân chủ và cải cách 8406 - và Lê Thị Công Nhân (4 năm tù), phát ngôn nhân Đảng Thăng tiến, Trần Quốc Hiền (5 năm tù), đại diện Hiệp hội Công Nông Việt Nam, chủ tịch đảng Dân chủ Nhân dân, Lê Nguyên Sang (5 năm tù), Nguyễn Bắc Truyền (4 năm tù), Huỳnh Nguyên Đạo (3 năm tù), cũng như các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo Dương Thị Tròn (6 năm tù), Lê Văn Sóc (6 năm tù), Nguyễn Văn Thủy (5 năm tù), Nguyễn Văn Thọ (4 năm tù), Đức Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Thích Huyền Quang, Hòa thượng Thích Quảng Độ và Bùi Thị Kim Thành;

3. yêu cầu chính phủ (Việt Nam) chấm dứt mọi hình thức đàn áp những cá nhân sử dụng các quyền của họ về tự do ngôn luận, tự do tư tưởng và tự do hội họp, chiếu theo các tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền ; lập lại lời kêu gọi của Quốc hội Châu Âu yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam cấp tốc cải tổ những điều quy định liên quan đến điều luật an ninh quốc gia để hoặc hủy bỏ hoặc tuân thủ theo luật pháp quốc tế;

4. yêu cầu Việt Nam thực hiện các cải cách chính trị và thể chế để thiết lập nền dân chủ và một Nhà nước thực sự pháp quyền, bắt đầu bằng việc thiết lập chế độ đa đảng, một nền báo chí tự do và những công đoàn tự do;

5. yêu cầu chính phủ Việt Nam tôn trọng quyền tự do tôn giáo và khôi phục quy chế pháp lý cho tất cả các cộng đồng tôn giáo, đặc biệt là Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất;

6. thỉnh mời chính phủ Việt Nam chấm dứt việc phân biệt đối xử với cộng đồng người Thượng;

7. chào mừng việc bãi bỏ Nghị định 31/CP như bước đầu cải tổ tư pháp và yêu cầu chính phủ Việt Nam loại trừ mọi hình thức giam giữ mà không được pháp lý che chở, đặc biệt là Pháp lệnh mang số 44 năm 2002;

8. yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam thực thi những khuyến cáo của

LHQ, đặc biệt của Ủy ban Nhân quyền LHQ trong phân kết luận năm 2002, bãi bỏ những pháp chế của Việt Nam trái chống với nhân quyền và bảo đảm thực sự các quyền cơ bản cho mọi công dân Việt Nam, chiếu theo Công ước quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị và Công ước quốc tế về các quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa;

9. nhắc nhở rằng cuộc đối thoại về nhân quyền giữa Liên hiệp Châu Âu và Việt Nam phải đưa tới những cải tiến cụ thể tại Việt Nam ; thỉnh mời Hội đồng Châu Âu và Ủy hội Châu Âu phải định giá lại chính sách hợp tác với Việt Nam, căn cứ trên điều 1 trong Hiệp ước Hợp tác năm 1995, đặt cuộc hợp tác trên sự tôn trọng các nguyên tắc dân chủ và các quyền cơ bản;

10. Ủy nhiệm Chủ tịch Quốc hội Âu châu chuyên giao Quyết Nghị này đến Hội đồng Âu châu, Ủy hội Âu Châu, cũng như đến các Chính phủ thành viên Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á, Tổng Thư ký LHQ, Cao ủy Nhân quyền LHQ và Chính phủ và Quốc hội Việt Nam.

(Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam dịch từ bản Pháp ngữ)



KHỎI 8406

LỜI KÊU GỌI HỖ TRỢ DÂN OAN BIỂU TÌNH ĐÒI CÔNG LÝ TRƯỚC VĂN PHÒNG 2 QUỐC HỘI CS TẠI SÀI GÒN

-----Việt Nam ngày 30-06-2007-----

Kính thưa toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước,

Kính thưa Liên Hiệp Quốc, các Chính phủ, các Quốc hội năm châu, các Tổ chức Nhân quyền và các Cơ quan Truyền thông quốc tế.

Kể từ hôm 22-06-2007, đang lúc chủ tịch nhà nước CSVN Nguyễn Minh Triết công du Hoa Kỳ, gặp gỡ chính giới Mỹ và đồng bào hải ngoại với những lời tuyên bố dối trá về thành tích nhân quyền tại Việt Nam, với những cam kết đầu môi chót lưỡi về việc phục vụ đất nước dân tộc, thì một số đồng bào ở nhiều địa phương thuộc tỉnh Tiền Giang khoảng hơn 100 người đã tập trung lên Sài Gòn với rất nhiều trở ngại do công an gây ra, đến trước Văn phòng 2 Quốc hội Cộng sản, số 194 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, để nhờ các tân "đại biểu" can thiệp, đòi hỏi chính quyền địa phương trả lại tài sản gồm đất đai nhà cửa đã cướp giật của họ.

Theo tin cho biết, đại diện đồng bào biểu tình đã xin gặp giới chức trong QH, đặc biệt là vị chủ tịch, nhưng khi thì được cho biết QH nghĩ không làm việc cuối tuần, khi thì được bảo rằng các vị đại biểu bận họp chuyên quan trọng. Cho đến hôm nay, sau 8 ngày chờ đợi dưới nắng mưa, trong nỗi mong chờ vô vọng, hồi hộp lo âu, giữa cảnh đói khát và bất tiện tứ bề, chung quanh thì công an nườm nượp rình rập, mới chỉ có đại diện Cơ quan Thanh tra CP Liên ngành, đại diện chính quyền tỉnh Tiền Giang và đại diện chính quyền quận Phú Nhuận, đến gặp đồng bào. Họ đều yêu cầu bà con về lại địa phương để được giải quyết nỗi oan ức.

Biết rằng đây chỉ là những lời hứa suông cho qua chuyện như bao lần, với lại trở về cũng chẳng còn nhà cửa đất đai, vẫn phải ngủ bờ ngủ bụi, nên đồng bào cương quyết bám trụ, tiếp tục biểu tình trước Văn phòng 2 Quốc hội, cho đến khi được cái gọi là "cơ quan quyền lực cao nhất nước" này

can thiệp để vấn đề của họ được giải quyết công bằng, cụ thể, dứt điểm. Tám gương can đảm kiên trì của đồng bào Tiền Giang đã lôi kéo được thêm nhiều dân oan từ các địa phương khác như Bình Phước, Vũng Tàu, Bà Rịa, An Giang và Đồng Tháp. Đến hôm nay, số dân biểu tình đã lên đến hơn 300 người. Họ siết chặt hàng ngũ bên nhau, chia từng miếng cơm, sẻ từng ngụm nước, giương biểu ngữ phản đối cường quyền nhưng vẫn trong trật tự và bất bạo động. Điều này đã khiến cho đồng bào địa phương hết sức cảm động, nên đã đến tiếp trợ tinh thần và cả vật chất, dù cách ít ỏi.

Đang khi đó thì hàng trăm công an và dân quân bao quanh trụ sở Quốc hội, nhằm ngăn cản bà con đến gần, kéo khuấy động sự yên tĩnh của những con người mệnh danh là "đại biểu nhân dân" nhưng đã không do dân bầu ra và chẳng hề quan tâm giải quyết quyền lợi chính đáng của đồng bào ruột thịt. Đám công an và dân quân này cũng có số mặt thường phục trà trộn giữa đồng bào để nghe ngóng, dò xét, tìm cho ra các thủ lĩnh biểu tình hầu bắt bớ hay kèm tởa, phát hiện ai có điện thoại hay máy chụp hình để ngăn chặn không cho sử dụng, dùng dùi cui hăm dọa những khách qua đường dừng lại mục kích hay tỏ lòng thông cảm. Đây quả là những kẻ mang danh "bạn dân" nhưng coi dân như kẻ thù, sẵn sàng ra tay đàn áp, chỉ vì cung cúc, nô lệ và tù ngục phục vụ đám chủ bất lương và bạo tàn của họ. Lực lượng báo chí công cụ gồm hơn 600 tờ và rất nhiều đài truyền thanh truyền hình cũng im thin thít trước vụ việc động trời, nỗi oan dầy đất này, đang khi nếu có một cuộc biểu tình ở xó xỉnh nào trên thế giới, nhất là tại các nước tư bản, bên "đế quốc Mỹ", thì lại sốt sắng loan tin. Các người là tiếng nói của ai, phản ảnh hiện thực xã hội nào?

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày

1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1,

thứ 2 và thứ 3 trên đây,

Quý vị có thể tìm thấy

những tài liệu đấu tranh

cho dân chủ tại Việt Nam

Đứng trước tình cảnh khàn trương đó, Khối 8406 chúng tôi long trọng tuyên bố:

1- Ủng hộ hoàn toàn cuộc biểu tình hết sức chính đáng của bà con Tiền Giang cùng Bình Phước, Vũng Tàu, Bà Rịa, An Giang và Đồng Tháp... Mong bà con tiếp tục kiên trì và cương quyết đấu tranh trong ôn hòa, bất bạo động, tôn trọng pháp luật chính đáng cho đến khi đạt được nguyện vọng. Sự thành công của bà con sẽ là tấm gương cho vô số dân oan, lên tới hàng triệu khắp cả nước, đang bị bạo quyền cộng sản ngang nhiên cướp giật đất đai nhà cửa từ mấy chục năm qua. Hỡi ngọn lửa Tiền Giang, hãy rực cháy!

2- Kêu gọi toàn thể đồng bào Việt Nam khắp nơi, từ trong ra tới ngoài nước, các cơ quan truyền thông người Việt và ngoại quốc hãy báo động toàn thế giới về nỗi oan ức ngất trời đang đến hồi bùng nổ nhưng có nguy cơ bị đè bẹp của đồng bào dân oan thân yêu, hãy vui lòng đến tận nơi để yểm trợ những nhà đấu tranh chân đất, hãy chuyển tải về lại đồng bào những lời động viên, khích lệ qua các phương tiện truyền thông, để đồng bào khỏi cảm thấy mình cô đơn và bị ruồng bỏ.

3- Kêu gọi Liên Hiệp Quốc, các Chính phủ và Quốc hội thế giới hãy nhìn về VN để thấy thêm một lần nữa thành tích đàn áp nhân dân của bạo quyền CS, một bạo quyền vừa mới huyênh hoang tại trụ sở LHQ và tại nhiều thành phố HK rằng VN đang tiến bộ về nhiều mặt, trong đó có mặt nhân quyền, xã hội. Xin nhìn cho rõ số phận nhân dân chúng tôi để quyết tâm áp lực và giúp chúng tôi giải thể cái chế độ đối gian và tàn bạo này.

4- Kêu gọi những ai mang danh “đầy tớ nhân dân”, “đại biểu nhân dân”, “bạn hữu nhân dân”, “tiếng nói nhân dân” đừng làm sỉ nhục các danh hiệu cao quý này, đừng làm khổ thêm nữa cuộc sống của đồng bào vốn đã trở nên điều linh cơ cực kể từ ngày chế độ CS hoành hành lên đất nước VN, đừng nhân danh “sự ổn định chính trị” để gây mất ổn định xã hội, ổn định cuộc sống của đại đa số đồng bào. Những kẻ vô ngực coi mình là “của dân, do dân, vì dân” đó nhưng đang cướp dân, dọa dân, ví bắt dân hãy nhớ rằng lịch sử rất công bằng và công lý của toàn dân rất nghiêm thẳng, để đừng dại dột gây thêm tội ác nữa cho đồng bào ruột thịt.

Làm tại Việt Nam 30-06-2007

Đại diện lâm thời Khối 8406

- **Đỗ Nam Hải, kỹ sư, Sài Gòn**
- **Trần Anh Kim, csq, Thái Bình**
- **Phan Văn Lợi, linh mục, Huế.**

BẢN LÊN TIẾNG

yểm trợ Dân oan Việt Nam của các Đoàn thể hải ngoại

.....08-07-2007.....

I/ Theo các nguồn tin từ trong nước cũng như tin của các đài BBC, RFA các ngày 7 và 8-7-2007, hàng trăm dân oan từ các tỉnh miền Tây Nam Việt đã đổ về biểu tình trước Văn phòng Quốc hội II tại Saigon, để đòi lại đất đai bị nhà cầm quyền chiếm đoạt bất công, và tố cáo cán bộ tham nhũng, ức hiếp dân lành, đến nay đã là 16 ngày mà vẫn chưa được giải quyết, trong khi người dân khiếu kiện bị công an tìm đủ mọi cách để ngăn chặn, lừa gạt, hù dọa.

II/ Theo tin của đài RFA ngày 8-7-07, trong một cuộc phỏng vấn của đài với Linh mục Lưu Minh Hoàng về vụ khiếu kiện để đòi lại các cơ sở của của tòa Giám mục Nha Trang, đã bị nhà cầm quyền Nha Trang “mượn” từ bao nhiêu năm trước, đến nay đã mấy năm vẫn chưa được giải quyết, mặc dầu đã làm đủ mọi thủ tục giấy tờ mà cơ quan hành chánh Tỉnh đòi hỏi.

III/ Cũng theo các nguồn tin trên, hàng trăm (nhiều khi lên đến hàng ngàn) các dân oan khác vẫn thường xuyên đến tụ tập tại vườn hoa Mai-xuân-Thường, nơi có văn phòng tiếp dân của Việt cộng Hà-Nội, để khiếu kiện các vụ chiếm hữu bất công đất đai của người dân để làm giàu cho cán bộ tham nhũng của nhà nước.

IV/ Mặt khác, hàng chục tù nhân chính trị vẫn bị giam cầm trái phép, chỉ vì lên tiếng đòi hỏi dân chủ và nhân quyền cho đồng bào quốc nội, bất chấp áp lực mạnh mẽ của dư luận quốc tế đặc biệt là áp lực trực tiếp của Hoa-kỳ đối với chính Nguyễn minh Triết, viên chủ tịch Việt cộng vừa đến thăm Mỹ trong tháng 6 vừa qua.

Đứng trước các sự kiện trên, những đoàn thể có tên dưới đây đồng thanh lên tiếng:

1- Triệt để ủng hộ đồng bào quốc nội, từ Nam tới Bắc, đã dũng cảm, kiên trì, đứng lên tranh đấu đòi lại đất đai, đòi hỏi công lý, đòi nhà cầm quyền Việt cộng phải diệt trừ tham nhũng, phải chấm dứt chính sách chiếm hữu đất đai của người dân cũng như của tôn giáo...

2- Kêu gọi tập thể người Việt hải ngoại hãy đồng loạt lên tiếng ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh đầy khó khăn nguy hiểm của đồng bào để giành lại đất đai và công lý. Hãy chứng tỏ cho đồng bào biết người Việt hải ngoại luôn luôn là hậu thuẫn tích cực của đồng bào quốc nội.

3- Kêu gọi thế giới văn minh đừng quên những người dân lành Việt-Nam đang bị cướp nhà, cướp đất, trả đập tự do, và đang phải tranh đấu trong môi nguy bị bạo quyền đàn áp, đặc biệt Hoa-Kỳ, đừng quên những tù nhân “dân chủ” đang bị bạo quyền Việt cộng giam giữ trái phép.

Làm tại hải ngoại 8-7-2007

Ủy Ban Tranh Đấu Cho Tự Do Dân Chủ Tại Việt Nam & Khối Lập Trường Chung. Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Việt Nam Hải Ngoại. Khu Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Việt Nam Nam California Phong Trào Yểm trợ Tự Do Tôn Giáo và Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam. Phong Trào Hiến Chương 2000 (Canada). Ủy Ban Tranh đấu cho Tù Nhân Chính Trị (Canada). Việt Nam Quốc Dân Đảng. Đại Việt Quốc Dân Đảng. Tổng Hội Cựu Chiến Sĩ VNCH. Cộng Đồng Việt Nam tại Hoa Kỳ (VACUSA). Ủy Ban Ổn định CĐNVQG, Tỵ nạn CS tại Houston, TX. Ủy Ban Quốc gia Cựu Chiến Binh Sự Vụ Hoa Kỳ. Hội Đồng Đoàn kết người Việt Quốc gia Hải ngoại. Lực Lượng

Quân Dân VNCH. Ủy Ban Đoàn Kết Chống Cộng Nam California. Khu Hội Cựu Tù nhân Chính trị Việt Nam Bắc California; Houston, TX; Los Angeles; Minnesota; Oklahoma; New Jersey; Colorado; Massachusetts; Washington D.C và các vùng phụ cận; Chicago, Illinois; Baton Rouge và vùng phụ cận, Louisiana; Tacoma, bang Washington; Florida; Dallas Fort Worth; Utah; Stockton, California; Sacramento, California; Missouri; New Orleans, Louisiana; Tucson, Arizona; Phoenix, Arizona; Hawaii; New York; Vancouver, Canada; Pháp Quốc. Cộng Đồng Người Việt Tỵ nạn Minnesota. Cộng Đồng Người Việt Tỵ nạn Saint Cloud Minnesota. Hội Người Việt Riverside Minnesota. Hội Phụ Nữ Người Việt Quốc Gia Minnesota. Hội cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Minnesota. Cộng Đồng Người Việt tại Florida. Đài Quê Hương Bắc California. Diễn Đàn Chống Cộng trên làn sóng 106.3 FM Nam California. Hội Cao Niên Diên Hồng Vùng Đông Vịnh, Bắc Cali. Diễn đàn Tiếng nói Tự do của người dân Việt Nam trên Paltalk. Diễn đàn Tổ Quốc Danh Dự Trách Nhiệm trên Paltalk & Yahoo. Diễn đàn Tiếng nói Tự do Dân chủ cho Việt Nam trên Paltalk & Yahoo. Phong Trào Tự Do Việt Nam. Tổ chức Lương Tâm Công Giáo. Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức Hải ngoại (Cập nhật tới ngày 14-07-2007)

Đừng nghe những gì Cộng sản nói! Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi!

Đấu tranh hoà bình, bất bạo động. Phế bỏ “thần tượng” Hồ Chí Minh. Giải thể chế độ Cộng sản độc tài

LM DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VN

TÂM THƯ

sau chuyến Mỹ Du của Nguyễn Minh Triết

+++++++02-7-2007+++++++

Kính gửi Mọi Người Yêu Chuộng Tự Do trên khắp Thế giới, đặc biệt các nhà Lãnh Đạo Hành Pháp và Lập Pháp Hoa Kỳ;

Kính gửi Đồng Bào Việt Nam Trong và Ngoài Nước.

Tổng Thống và chính giới Hoa Kỳ đã đặc biệt quan tâm đến cuộc đấu tranh cho dân chủ tại quê nhà

Thật là một sự an ủi, khích lệ lớn lao cho nhân dân Việt Nam nói chung và Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam chúng tôi nói riêng khi được biết thái độ và thông điệp không thể nhầm lẫn mà thế giới tự do đã gửi đến phái đoàn của ông Nguyễn Minh Triết và cả chế độ độc tài cộng sản Việt Nam nhân chuyến viếng thăm Hoa Kỳ của phái đoàn này từ ngày 16 đến 23/6/2007 vừa qua:

- Sự tiếp đón lạnh nhạt của cả Hành Pháp và Lập Pháp Hoa Kỳ đã bày tỏ rõ ràng sự bất bình về những vi phạm nhân quyền trầm trọng và những thất hứa liên tục của chế độ cộng sản Việt Nam;

- Việc thẳng thắn đặt vấn đề nhân quyền với ông Triết đã làm nổi bật nét lạc hậu thâm thương và đầy nhấn tâm của chế độ cộng sản Việt Nam đối với dân tộc VN ở đầu thế kỷ 21;

- Việc các nhà lãnh đạo Hoa Kỳ đón tiếp các tổ chức đấu tranh cho dân chủ Việt Nam trước và sau cuộc Mỹ du của ông Triết đã nói rõ ước vọng của thế giới về một tương lai khác cho nhân dân Việt Nam.

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam chân thành tri ân sự quan tâm và ủng hộ của chính phủ Hoa Kỳ đối với công cuộc đấu tranh đòi tự do và dân chủ của dân tộc chúng tôi.

Cuộc đấu tranh của người Việt hải ngoại phản đối chế độ độc tài díp Nguyễn Minh Triết qua Hoa Kỳ

Liên Minh DCNQVN cũng xin nhiệt liệt tán dương tinh thần yêu nước và đấu tranh bền bỉ của người Việt hải ngoại cho mục tiêu tự do dân chủ trên quê hương. Chúng tôi rất cảm động khi thấy tinh thần này biểu lộ qua những cuộc biểu tình đông đảo và đầy khí thế đối với phái đoàn Nguyễn

Minh Triết tại Hoa Kỳ trong suốt chuyến Mỹ du của họ vừa qua; và qua đủ mọi cách hiệp thông với cuộc tranh đấu này của đồng bào người Việt khắp nơi trên thế giới như biểu tình, diễn hành, thấp nền cầu nguyện cho tự do dân chủ...

Chúng tôi đặc biệt cảm kích trước những biểu ngữ nói thay cho đồng bào trong nước đang bị bịt miệng, mà tiêu biểu nhất là bức hình cho Cha Lý trước tòa án chế độ. Quả thật, đồng bào hải ngoại đang đấu tranh không cho chính mình, mà hoàn toàn cho đất nước và dân tộc. Với những hình thức đấu tranh như thế, đồng bào hải ngoại đã trở thành những chiến sĩ hoà bình, biến hậu phương nơi mình đang sinh sống thành tiền tuyến, vạch trần bộ mặt thật của chế độ độc tài cộng sản Việt Nam trước thế giới.

Qua những cuộc biểu tình này, đồng bào trong nước, đặc biệt các nhà đấu tranh dân chủ, không còn cảm thấy cô đơn mà luôn được sự hậu thuẫn mạnh mẽ của đồng bào ruột thịt hải ngoại. Qua những cuộc biểu tình này, người Việt hải ngoại đã khích lệ đồng bào trong nước cách hữu hiệu nhất, giúp chúng tôi vượt thắng chính mình để mạnh dạn đấu tranh.

Liên Minh DCNQVN xin đồng bào hải ngoại hãy tiếp tục truyền thống đấu tranh như thế.

Cả thế giới kinh nghiệm sâu sắc về tính đối trá của cộng sản nhờ cuộc công du qua Hoa Kỳ của Nguyễn Minh Triết

Ngoài ra phải nói rằng chính nhờ Nguyễn Minh Triết sang tận Hoa Kỳ và bị chất vấn về nhân quyền mà người Mỹ và thế giới mới kinh nghiệm cụ thể hơn sự giả dối trắng trợn và vô liêm sỉ của cộng sản. Sau vụ Lm Nguyễn Văn Lý bị xét xử và bị bịt miệng ngay trong tòa án, thế giới đã thấy rõ tình trạng đàn áp nhân quyền tại Việt Nam. Thế mà khi bị chất vấn về tình trạng này, Nguyễn Minh Triết vẫn thần nhiên chối phăng.

Người Mỹ đã được chứng kiến tận mắt sự nhục nhã mà ông Nguyễn

Minh Triết phải lãnh đủ như bị người Việt hải ngoại phản đối mãnh liệt, phải chui vào cửa hậu mỗi khi muốn vào các cơ quan của HK, bị tiếp đón một cách lạnh nhạt, sơ sài, không như những vị nguyên thủ quốc gia khác. Thế nhưng các tờ báo và các phương tiện truyền thông công cụ trong nước thì tuyên truyền với những hình ảnh gán ghép giả tạo rằng ông đã được chính giới và doanh giới HK cũng như đồng bào hải ngoại tiếp đón rất nồng nhiệt...

Ngoài ra, 600 tờ báo của Cộng sản Việt Nam, không một tờ nào đăng những tin quan trọng mà hầu như nước nào trên thế giới cũng có báo đăng như:

- Tổng Thống Bush mời 4 nhà dân chủ đại diện cho các tổ chức đấu tranh hải ngoại đến Tòa Bạch Ốc để bàn chuyện về vấn đề dân chủ VN; Hoa Kỳ nghênh đón Nguyễn Minh Triết một cách sơ sài, không như những vị nguyên thủ quốc gia khác; Khi tiếp ông Triết, Tổng thống Bush "nói rất rõ" về vấn đề nhân quyền; Các dân biểu Hoa Kỳ cũng đặt nặng vấn đề nhân quyền, tình trạng đàn áp dân chủ tại VN với ông tại phòng Chủ tịch Hạ viện; Không có một thông cáo chung giữa hai nguyên thủ quốc gia như thông lệ ngoại giao bình thường; Nguyễn Minh Triết đi đâu cũng bị đồng đảo đồng bào Việt Nam hải ngoại biểu tình phản đối, đã đảo, đến cơ quan nào của Hoa Kỳ cũng phải lên lút đi vào cửa hậu. v.v...

- Nhiều bình luận gia ngoại quốc cho rằng cuộc Mỹ du của Nguyễn Minh Triết đã bị thất bại nặng nề về ngoại giao và chính trị. Nhưng báo chí trong nước lại ca tụng chuyện đi của ông là rất thành công. Họ trưng ra những "sự kiện" mà người ngoài nước có thể kiểm chứng và biết ngay là bịa đặt. Chẳng hạn: Báo cộng sản Việt Nam loan tin là có 1000 "Việt Kiều" tới nghe Nguyễn Minh Triết nói chuyện vào đêm 22 tháng 6 tại Dana Point, California (*). Nhiều tờ báo về sau đã giảm xuống thành 800, 600. Trong khi ấy, khách sạn mà phái đoàn Nguyễn Minh Triết chỉ có thể chiêu đãi được tối đa là 660 người. Mặt khác, tổng số bàn tiệc hôm đó chỉ có 27 bàn, nếu đủ người ngồi thì chỉ khoảng 270 người. Nguyên phái đoàn cộng sản và du học sinh đã chiếm 225 chỗ. Nếu người Việt hải ngoại chiếm hết những chỗ còn lại thì cũng chỉ 45 người là cùng (**).

Những điều ấy cho thấy báo chí của cộng sản chỉ đưa những tin dối trá để lường gạt người dân trong nước vốn bị bưng bít thông tin.

Bài diễn văn của Nguyễn Minh Triết trong bữa tiệc ấy rất mùi mẫn, đầy giọng đạo đức giả. Chẳng hạn có những câu như:

- *"Chúng ta là người Việt Nam, dù quá khứ thế nào đi nữa, bây giờ hãy yêu thương nhau, đoàn kết với nhau vì chúng ta cùng một mẹ hiền Việt Nam, cùng hướng về Việt Nam"*; hay

- *"Trong gia đình, bạn bè có lúc còn đánh nhau. Bây giờ, chúng ta hãy cùng gác lại tất cả, hãy cùng đoàn kết, góp phần xây dựng một Việt Nam hùng cường, vững mạnh, sánh vai cùng bạn bè năm châu"*.

- *"Sống trên đời để làm gì? Các bạn có đặt câu hỏi đó không? Sống trên đời không phải để thù hận mà chính là để yêu thương nhau"*

Người ta không thể tưởng tượng được kẻ nói những câu này lại là người lãnh đạo bộ máy vừa mới đàn áp và kết án hàng 5,6 đến 8 năm tù các nhà đấu tranh dân chủ trong nước chỉ vì họ lên tiếng ôn hòa đòi tôn trọng nhân quyền và tự do dân chủ. Thực tế là ông đã "yêu thương" nhân dân của ông theo kiểu ai không cùng ý kiến với ông là ông khủng bố, bách hại, thù tiêu họ. Nghe những câu trên người ta dễ liên tưởng đến giọng ngọt ngào của con chó sói nói với cô bé quàng khăn đỏ trước khi ăn thịt cô bé trong chuyện cổ tích.

Ông còn giả bộ muốn đón nhận và đối thoại với những người bất đồng với mình, với đoàn biểu tình đồng đảo mà ông nói là "một số ít" với những câu như:

- *"Nếu ai đó còn có ngần ngại, còn có bất đồng, chúng ta hãy nói với các bạn ấy rằng mẹ hiền Việt Nam lúc nào cũng dang rộng cánh tay đón nhận tất cả những người con của mình về với Tổ quốc. Không có lý do gì, sự bất đồng gì ngăn cản sự đoàn kết, thống nhất quốc gia trong sự nghiệp phát triển, xây dựng đất nước của chúng ta"*

- *"Trên đường đến đây hôm nay, tôi thấy một số ít bà con người Việt tụ tập, phản đối. Nói thật, tôi muốn xuống bắt tay họ, tôi muốn mời họ dự cuộc gặp hôm nay, để chúng ta cùng nói với nhau những lời chân thành, thẳng thắn"*.

Thật là giả dối: ông không hề muốn bắt tay hay nói chuyện chân thành với các nhà dân chủ trong nước là những người luôn luôn muốn đối thoại với ông; trái lại chỉ tìm cách đe dọa, sách nhiễu, bô tù hoặc sẵn sàng giết chết họ. Còn ở Mỹ thì ông giờ giọng mong nói chuyện chân thành với những người đang biểu tình phản đối ông! Ngay cả lời ông nói muốn bắt tay và nói chuyện với

những người Việt hải ngoại cũng chỉ là những lời đãi bôi. Nếu thực tình ông muốn vậy, tại sao ông không làm như hai T.T. Bill Clinton và Georges Bush khi đến VN đã xuống đường bắt tay, tiếp xúc với dân chúng và được dân chúng hoan hô nhiệt liệt?

Trong bài diễn văn tại Dana Point, Nguyễn Minh Triết vẫn tiếp tục áp dụng chủ trương "đánh lộn con đen" cố hữu của người cộng sản, đó là đồng hóa tổ quốc, đất nước, quê hương, dân tộc với đảng và nhà nước cộng sản. Mục đích là để dẫn dụ cách ấu trĩ người Việt ở hải ngoại về thăm và làm việc tại quê hương hầu làm lợi cho đảng cộng sản và bộ máy cai trị của đảng...

Những đề nghị của Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam

a) Với người Việt trong và ngoài nước

Trước xu hướng thuận lợi cho phong trào dân chủ Việt Nam hiện nay, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam xin đề nghị:

- *Phát triển kinh tế phải đi đôi với thay đổi chính trị*

Các nước trong thế giới tự do, khi giao thiệp thương mại hoặc khi viện trợ cho Việt Nam, nên đòi buộc cộng sản Việt Nam phải gắn liền việc phát triển kinh tế với việc tôn trọng nhân quyền và việc thực thi dân chủ. Việc phát triển kinh tế không thể tiến xa được nếu không có sự tiến bộ chính trị. Cũng như để đi tới, người ta không thể chỉ bước có một chân.

- *Liên kết chặt chẽ hơn giữa các lực lượng dân chủ Việt Nam*

Các lực lượng dân chủ trong và ngoài nước cần liên kết với nhau chặt chẽ hơn nữa để tận dụng thời cơ thuận lợi hiện tại cho nỗ lực gỡ bỏ chế độ độc tài và xây dựng lại đất nước. Hãy cùng bàn thảo để tìm ra phương thức liên kết tốt nhất.

- *Liên kết với các lực lượng đấu tranh dân chủ trên thế giới*

Các lực lượng đấu tranh trong và ngoài nước cũng cần liên kết với các lực lượng đấu tranh dân chủ ở các nước khác, để có tiếng nói mạnh hơn trước thế giới, để cùng lên tiếng bênh vực, bảo vệ và nâng đỡ nhau khi bất kỳ một tập thể nào bị nhà nước độc tài của họ đàn áp.

- *Người Việt hải ngoại hãy mạnh dạn về Việt Nam*

Chấp thuận cho người Việt hải ngoại về quê không cần visa, có hai quốc tịch một lượt, có thể mua nhà mua đất ở Việt Nam... Cộng sản Việt Nam nhắm cái lợi của họ hơn của đồng bào. Thiết tưởng chúng ta nên lợi dụng điều này cho mục đích tranh đấu. Đồng bào VN Hải Ngoại có thể

đóng góp trực tiếp cho công cuộc đấu tranh tại quê nhà bằng cách:

* Mang sứ điệp dân chủ về. Mỗi người về Việt Nam phải là một sứ giả của dân chủ. Nghĩa là đi đến đâu, gặp bất kỳ ai tại Việt Nam, ta nên tìm cách nói về sự ưu việt và sự cần thiết của tự do dân chủ, nâng cao ý thức về dân chủ, nhân quyền và dân quyền của người dân lên.

* Tìm cách đến thăm các nhà đấu tranh dân chủ trong nước, những dân oan bị mất đất đai nhà cửa cách bất công, các nạn nhân bị Trung Quốc bắn chết ở Thanh hóa vì sự nhượng bộ của nhà cầm quyền Việt Nam... Đừng sợ công an làm phiền. Nếu ai về cũng đều làm những việc trên thì công an không thể ngăn cản hàng ngàn người như thế được.

Bức tường Bá-Linh sớ dĩ sụp đổ ngày 9-11-1989 là do đông đảo người dân Đông và Tây Đức thường xuyên qua lại với nhau, mang sứ điệp dân chủ đến cho nhau, phá vỡ sự bùng nổ thông tin của cộng sản...

b) Với nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam

- Hãy từ bỏ tham vọng nắm mãi độc quyền cai trị đất nước

Bộ Chính Trị Cộng sản VN hãy sáng suốt từ bỏ tham vọng nắm mãi độc quyền cai trị đất nước. Đã đến lúc người dân Việt và thế giới tự do không để cho sự phi lý ấy tồn tại mãi. Kề nào không chiều theo xu thế của lịch sử, kề ấy sẽ bị bánh xe lịch sử nghiền nát. Xu thế của thời đại là xu thế dân chủ. Các chế độ độc tài cộng sản trên thế giới hầu hết đã chuyển thành chế độ dân chủ, khởi đầu là các nước cộng sản ở Đông Âu. VN cũng sẽ phải như thế thôi.

- Hãy tự chuyển đổi sang thể chế tự do dân chủ và đa đảng

Cách tốt nhất để người cộng sản có thể chuyển từ có tội thành có công, mà cũng là cách sáng suốt nhất để được an toàn, đó là sẵn sàng tự mình chuyển đổi từ thể chế độc tài độc đảng sang thể chế dân chủ đa đảng, tôn trọng nhân quyền và dân quyền. Như vậy sẽ tránh cho mình khỏi tội ác gây đổ máu khi người dân quyết tâm đứng dậy để thay đổi chế độ. Nếu lúc đó mới chịu thay đổi thì đã quá muộn rồi.

- Đối thoại xây dựng với các nhà dân chủ

Để thực hiện sự tự thay đổi ấy, Bộ Chính trị hãy đối thoại với các nhà dân chủ để cùng tìm ra con đường tốt nhất cho đất nước. Với quyết định này, họ sẽ được toàn dân ủng hộ. Trường hợp Mikhail Gorbachev, Boris Yeltsin... là những trường hợp điển hình: họ trở thành những người có

công với đất nước và được toàn dân ghi ơn, vì nhờ họ mà việc chuyển đổi chế độ đã tiết kiệm được biết bao xương máu, công sức của nhân dân.

- Ngưng tất cả mọi cuộc đàn áp các nhà dân chủ, dân oan, công nhân...

Để tiến hành đối thoại, việc đầu tiên là phải trả tự do cho các nhà tranh đấu dân chủ hiện đang bị giam giữ, ngưng đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ đang bị quản thúc, theo dõi, đồng thời thỏa mãn các đòi hỏi chính đáng của người lao động, giải quyết đền bù công bằng cho người dân bị mất đất đai nhà cửa cách bất công...

Kinh nghiệm cho thấy việc đàn áp các nhà dân chủ và dân chúng không đem lại kết quả tốt đẹp gì cho đảng và nhà nước Cộng sản. Trái lại nó chỉ làm cho toàn dân, nhất là giới trí thức, sinh viên nhìn ra bộ mặt giả trá, phi nhân, tàn ác của chế độ mà thôi. Đã tới lúc người dân không còn sợ sự khủng bố vốn đã quá đáng đối với dân tộc rồi... Nếu đảng và nhà nước cộng sản cứ tiếp tục gây tội ác, tiếp tục đàn áp người dân, chắc chắn họ sẽ phải chung số phận với Nicolae Ceausescu, Erich Honecker, Saddam Hussein...

Việt Nam, ngày 02-7-2007.

Ban Điều hành:

- 1- *Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn*
- 2- *G.s. Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn*
- 3 - *Cựu Sĩ Trần Anh Kim, Thái Bình*
- 4 - *G.s. Nguyễn Ngọc Bích, Hoa Kỳ.*

Thông nhất, tại Thanh Minh Thiền viện ở Saigon.

Cuộc thăm viếng và trao đổi xảy ra trong vòng một tiếng rưỡi đồng hồ, từ 9 giờ sáng đến 10 giờ 30. Sau đó qua điện đàm, Hòa thượng đã cho ông Võ Văn Ái biết nội dung cuộc gặp gỡ và trao đổi như sau :

Thoạt tiên Hòa thượng Thích Quảng Độ trình bày sơ lược về lịch sử Phật giáo Việt Nam, đặc biệt nhấn mạnh sinh thế Phật giáo trên các lĩnh vực tôn giáo, văn hóa, giáo dục, từ thiện xã hội trước năm 1975 và tình hình Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất bị nhà cầm quyền Cộng sản đàn áp, không cho hoạt động kể từ sau ngày 30.4.1975.

Trong cuộc trao đổi nói trên, có lúc ông Đại sứ Na Uy đưa ra câu hỏi mà cũng là mong cầu của ông được thấy Phật giáo Việt Nam thống nhất, chứ không như hiện trạng có hai Giáo hội tranh chấp ngày nay. Ông thỉnh ý Hòa thượng làm sao thực hiện việc thống nhất.

Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ giải thích tính phức tạp của vấn đề trước hiện tình chính trị và đưa ra phương án bốn điểm để thực hiện :

Hòa thượng cho biết Phật giáo

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

HT Quảng Độ đưa ra 4 điều kiện thống nhất Phật giáo Việt Nam

Paris 02-07-2007

nhân việc Đại sứ Na Uy đến thăm Hòa thượng tại Thanh Minh Thiền viện

Sáng nay, thứ hai 2.7.2007, ông Kjell Storløyken Đại sứ Na Uy tại Hà Nội và ông Fredrik Steen, Bí thư thứ nhất Đại sứ quán Na Uy đặc trách Chính trị và Kinh tế, đến thăm an Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam

không bao giờ tự phân đôi. Sự kiện phân đôi Giáo hội luôn luôn đến từ những thế lực chính trị nhằm khống chế Phật giáo, và biến tướng giáo lý từ bi, cứu khổ của Đạo Phật thành công cụ chính trị giai đoạn cho chế độ. Hòa thượng đưa ra hai ví dụ điển hình dưới chế độ CSVN.

Hiệp định Genève năm 1954 chia cắt Việt Nam thành hai thể chế chính trị. Năm 1955 Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do ông Hồ

Chính Minh cầm đầu về tiếp quản Hà Nội, thì hai năm sau Tổng hội Phật giáo Việt Nam, tiền thân của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất[1], bị giải thể. Nhà nước Cộng sản cho ra đời "Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam" làm công cụ chính trị cho Đảng. Sau ngày Cộng sản xâm chiếm toàn quốc năm 1975, thì chủ trương đối với Phật giáo miền Bắc trước kia liền được áp dụng tại miền Nam. Năm 1955, nhà cầm quyền Cộng sản bỏ ra 2 năm để tiêu diệt Tổng hội Phật giáo Việt Nam, thì sau năm 1975, nhà cầm quyền Cộng sản bỏ ra 6 năm để giải thể Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất khi cho thành lập một Giáo hội Phật giáo công cụ vào năm 1981, tức cái gọi là Giáo hội Phật giáo Việt Nam ngày nay.

Hòa thượng Thích Quảng Độ cũng giải thích cho Đại sứ Na Uy hiểu rằng, công cuộc đàn áp nhằm tiêu diệt tôn giáo nói chung và GHPGVNTN nói riêng, diễn ra trên hai phương án. Một mặt đàn áp, khủng bố, vu khống, miệt thị, bắt bớ, giam tù và quản chế, nếu không là thảm sát, hàng giáo phẩm Phật giáo. Mặt khác đem lợi danh, thoa vuốt, hoặc đe dọa, khủng bố, lôi kéo một số Tăng sĩ làm tay sai cho nhà cầm quyền trong việc chính trị hóa Phật giáo, thông qua các tổ chức Phật giáo Nhà nước để kiểm soát quần chúng Phật tử.

Hiện nay, ở thời điểm cần hội nhập cộng đồng thế giới trên lĩnh vực kinh tế và chính trị, nhà cầm quyền Cộng sản không thể khủng bố trắng bằng những cuộc thảm sát hay bắt bớ đại quy mô như trước. Nên nhà cầm quyền Hà Nội làm cho quần chúng sợ hãi và dư luận quốc tế e dè, bằng thủ thuật vu cáo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất "làm chính trị", "âm mưu lật đổ chính quyền", v.v... Mặt khác, thổi kèn đánh trống cho chủ trương "thống nhất hai Giáo hội". Thực tế nhằm thanh toán sự hiện hữu của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, lập lại mô thức Giáo hội Phật giáo Nhà nước của năm 1981. Vì nếu thực tâm, nhà cầm quyền Cộng sản hãy để cho Phật giáo toàn quyền lo chuyện nội bộ của mình. Do đó,

Hòa thượng Thích Quảng Độ tuyên bố lập trường thống nhất Phật giáo Việt Nam của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất như sau :

"Giáo hội chúng tôi luôn chủ trương hòa hợp trên cơ sở bình đẳng và đồng đẳng. Không chấp nhận chính trị hóa tôn giáo. Bốn điều kiện cơ bản và bất khả phân để thống nhất Phật giáo Việt Nam là :

"Thứ nhất, CHXHCNVN phải phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo VNTN;

"Thứ hai, hoàn trả Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tất cả các cơ sở chùa viện, văn hóa, giáo dục, từ thiện mà Nhà nước chiếm dụng sau năm 1975. Bước đầu, hoàn trả ngay cho Giáo hội hai cơ sở chính yếu là VN Quốc tự và Trung tâm Văn hóa Quảng Đức để Giáo hội có cơ ngơi đặt trụ sở cho Viện Tăng thống và Viện Hóa Đạo ;

"Thứ ba, đưa Giáo hội Phật giáo VN do Đảng và Nhà nước thiết lập năm 1981 ra khỏi Mặt trận Tổ quốc;

"Thứ tư, làm sáng tỏ cái chết của Cố Hòa thượng Thích Thiện Minh năm 1978".

Ý chí thống nhất Phật giáo để phục vụ dân tộc và kiến thiết đất nước thông qua lập trường 4 điểm nói trên đã được GH đề đạt qua công văn hay công khai tuyên bố qua các cuộc phỏng vấn trên các cơ quan truyền thông, báo, đài quốc tế.

[1] Theo sử liệu, Tăng đoàn Phật giáo thống nhất thành giáo hội từ thời Đinh. Đại Việt Sử ký toàn thư, Kỷ Nhà Đinh viết "năm Tân Mùi (Tây lịch 971), Tổng Khai Bảo năm thứ 4, vua quy định cấp bậc văn võ, tăng đạo. Tăng thống Ngô Chân Lưu được ban hiệu là Khuông Việt Đại sư, Trương Ma Ni làm Tăng lục". Tăng thống là chức triều Đinh phong cho người đứng đầu và lãnh đạo giáo đoàn Phật giáo, Tăng lục là chức quan trông coi Phật giáo dưới Tăng thống. Dưới thời Pháp thuộc, văn hóa và đạo lý Việt bị suy đồi, nên vào những năm 20 đầu thế kỷ XX, các bậc Cao tăng và Cư sĩ đứng lên Chấn hưng Phật giáo Việt Nam. Nhờ vậy, năm 1931, Hội Nam Kỳ Nghiên cứu Phật học ra đời tại Saigon, rồi Hội An Nam

Phật học ở Huế (1932) và Hội Phật giáo Bắc Kỳ ở Hà Nội (1934), v.v... Ngày 6.5.1951, 6 tập đoàn Tăng Ni và Cư sĩ ba miền Bắc Nam Trung hợp Hội nghị Phật giáo Toàn quốc ở Huế và cho ra đời Tổng hội Phật giáo Việt Nam. Nguyên do dưới thời Pháp thuộc, Dự số 10 không công nhận Phật giáo như một giáo hội và buộc phải sinh hoạt theo quy chế hội đoàn. Sau cuộc tranh đấu cho tự do tín ngưỡng của Phật giáo thành công năm 1963, sang năm 1964 Dự số 10 mới bị hủy bỏ, nên từ đây Phật giáo mới có danh xưng Giáo hội, gọi là GHPGVNTN (Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế chú).

**Hội Đồng Giám Mục Việt Nam:
Lời Ông Triết Nói Sai Sự Thực**

VietCatholicNews hôm 08/07/2007 đã cho phổ biến thư của Hội Đồng Giám Mục chính thức gửi cho Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nhà nước CSVN, để minh xác lại về câu trả lời không đúng của ông Triết trong cuộc phỏng vấn của đài truyền hình CNN liên quan đến vụ nhà nước CSVN xét xử Lm Nguyễn Văn Lý hôm 30-3-07 tại Huế.

Thư minh xác được ký gửi ngày 7-7-2007, một ngày sau khi báo Tuổi Trẻ hôm 6-7 cho trích đăng cuộc trả lời phỏng vấn của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết với Hãng truyền hình CNN nhân chuyến đi Mỹ vừa qua, trong đó khi bị hỏi về vụ xử bịt miệng linh mục Nguyễn Văn Lý, NMT đã nói: "Ông ta vi phạm pháp luật VN... Việc xét xử ông ta được Hội đồng Giám mục VN và Tòa thánh Vatican cũng đồng tình với chúng tôi".

Nội dung lá thư của Tòa Giám Mục Nha Trang như sau:

Tòa Giám Mục Nha Trang
Nha Trang, ngày 7-7-2007
Kính gửi: Cụ Nguyễn Minh Triết
Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam
Kính thưa Cụ Chủ tịch Nước,
Thay mặt Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, tôi kính gửi lời thăm Cụ và thưa Cụ việc sau đây:

Nhân đọc trong báo "Tuổi Trẻ", số ra ngày 6 tháng 7 năm 2007, tại trang 3, liên quan đến vụ xét xử Linh mục Nguyễn Văn Lý, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam nhận định như sau:

Câu trả lời của Cụ Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết "Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và Tòa Thánh Vatican cũng đồng tình với chúng tôi" là không đúng sự thật.

Kính chúc Cụ sức khỏe.
TM. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam
Phaolô Nguyễn Văn Hòa
Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

Người dân tộc thiểu số

TIN LÀNH

bị công an CSVN tra tấn đến chết

+++++++Compass Direct News 26-06-2007+++++++

Nguyên nhân cái chết được xác nhận trong lúc chủ tịch Việt Nam đối diện với những phê phán về nhân quyền tại Hoa Kỳ

Khánh Đăng lược dịch

Một thanh niên người dân tộc thiểu số Hroi từ chối ký đơn bỏ đạo Tin Lành đã chết vì những vết thương do hậu quả của việc bị tra vấn bởi các cán bộ nhà nước. Compass xác nhận tin này trong lúc Chủ tịch VN Nguyễn Minh Triết đang gặp gỡ các viên chức Hoa Kỳ. Triết đã gặp TT. Bush hôm Thứ Sáu (22-6), vào giữa lúc có những phản đối vì những vi phạm nhân quyền của Việt Nam.

Anh Vin Y Het khoảng hơn 20 tuổi, chết ngày 20-4, bỏ lại người vợ đang mang thai và 2 con thơ

Từ Huyện Sơn Hoà thuộc tỉnh ven biển Phú Yên, tại phía nam Trung phần Việt Nam, anh Het chết do nội thương vì bị cán bộ nhà nước đánh đập nhiều tháng trước đó vì không chịu bỏ đạo Tin Lành, Compass đã xác nhận.

Anh Het là người làng Krong Ba, trở thành một tín hữu Tin Lành vào tháng 9-2006. Sau đó không lâu, chính quyền địa phương gọi anh lên văn phòng ủy ban và làm áp lực bố buộc anh ký một lá đơn xin bỏ đạo. Khi anh từ chối, họ đánh đập anh tàn nhẫn.

Người thanh niên dân tộc thiểu số Hroi này bị chấn thương nội tạng, làm anh bị sưng vù khắp mình mẩy. Cán bộ nhà nước thả anh ra và đe dọa sẽ hành hạ anh thêm hoặc đối xử tệ hơn trừ khi anh rút lại việc theo đạo.

Anh Het đã báo việc đã xảy ra cho Mục sư Đinh Thông, là một nhà truyền giáo lâu năm tại nhà thờ

thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên, đồng thời cũng là đại diện cấp tỉnh của Giáo hội Truyền giáo Phúc âm (Evangelical Church of Vietnam) được nhà nước công nhận, thuộc khu vực phía nam hay ECVN (S). Mục sư Đinh Thông đã viết một lá thư cho chính quyền tỉnh và yêu cầu mở một cuộc điều tra.

Chính quyền tỉnh gửi một toán điều tra đến làng Krong Ba để làm việc. Cuộc "điều tra" ngăn ngui lòi ra một tờ giấy có chữ ký của anh Het với nội dung rằng anh không có bị đánh đập. Toán điều tra cũng cáo buộc Mục sư Thông đã báo cáo sai sự thật.

Nhà cầm quyền CSVN trước đây đã từng điều tra về những cái chết như vậy, sau khi có những quan tâm mạnh mẽ của dư luận quốc tế. Nhưng những nguồn tin từ Giáo hội Tin Lành tại Việt Nam cho biết, những cuộc điều tra này chỉ đưa ra những bao che lẫn nhau; chưa một đối tượng nào bị đưa ra toà.

Đã nhiều năm, các vị lãnh đạo Giáo hội đã nói với nhà cầm quyền rằng nếu nhà nước thật sự có chính sách tốt hơn cho các tín đồ tôn giáo thì họ có thể chứng tỏ một cách rất dễ dàng bằng cách đưa ra xử những cán bộ nhà nước nào đã đàn áp các tín hữu Tin Lành truyền giáo phúc âm vì lý do tín ngưỡng. Trong trường hợp của anh Het, ngay cả báo cáo của một nhà truyền giáo uy tín của giáo hội ECVN được nhà nước công nhận đã rơi vào khoảng không.

Đối diện những vấn đề nóng hổi

Một chiến dịch đàn áp các nhà tranh đấu nhân quyền mới đây tại Việt Nam đã đe dọa huỷ bỏ chuyến đi của ông Triết (đến Hoa Thịnh

Đồn), nhưng chuyến đi đã được tiến hành trên một căn bản bị giảm thiểu về vài mặt.

Trước buổi hội kiến lịch sử với TT. Bush, ông Triết đã gặp các vị lãnh đạo Tin Lành truyền giáo phúc âm tại Tòa Đại sứ Việt Nam tại Hoa Thịnh Đồn vào ngày Thứ Năm (21-6). Cuộc gặp gỡ này, vốn chưa bao giờ xảy ra trước đây, được tiếp theo buổi gặp gỡ đầy căng thẳng của ông Triết với các lãnh đạo Quốc hội Hoa Kỳ trước đó.

Tại Việt Nam, các cơ quan truyền thông báo chí quốc doanh như báo Thanh Niên đã lái chuyên đi của ông Triết về hướng thương mại, với các tiêu đề thổi phồng lên 11 tỷ Mỹ kim hợp đồng thương mại mà ông ta đã ký kết, nhưng chủ tịch Việt Nam đã không thể thoát khỏi những phê phán về nhân quyền và tự do tôn giáo trong khi ông ta đang ở Hoa Thịnh Đồn.

Chủ tịch Việt Nam đã gặp những phê phán từ Dân biểu Loretta Sanchez, thuộc Đảng Dân Chủ tiểu bang California và Dân biểu Ed Royce, thuộc Đảng Cộng Hoà tiểu bang California, cả hai đều có đồng đạo người Việt sinh sống trong đơn vị bầu cử của họ. Hai Dân biểu đã "quay" ông Triết khá mạnh về chiến dịch đàn áp các nhà tranh đấu ôn hoà cho nhân quyền, điển hình là việc các nhân vật lãnh đạo tôn giáo như Linh mục Nguyễn Văn Lý và hai Luật sư Tin Lành Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân bị kết án tù vì kêu gọi cho tự do tôn giáo và cải tổ dân chủ.

Trước chuyến viếng thăm của ông Triết, TT Bush đã tiếp 4 nhân vật nổi bật hàng đầu, là phát ngôn viên về nhân quyền của người Việt hải ngoại, để cho thấy sự bất bình của ông Bush về chiến dịch đàn áp này.

Dân biểu Chris Smith, thuộc Đảng Cộng Hoà tiểu bang New Jersey, đã tổ chức một buổi họp báo lưỡng đảng đồng thuận có liên quan đến chuyến đi của chủ tịch Việt Nam. Một diễn giả trong buổi họp báo là ông Mike Bengé, một nhân viên cứu tế xã hội trong thời chiến tranh Việt Nam, là một nhân vật ủng hộ hàng đầu cho người dân tộc

thiếu số tại vùng Cao nguyên Trung phần.

Ông Bengé khẩn cầu công lý cho hàng trăm người, mà đa số là người Tin Lành Montagnards, đang bị tù vì biểu tình đòi tự do tôn giáo và phản đối việc cưỡng chiếm đất đai của tổ tiên họ để lại, vào năm 2001 và 2004, hoặc vì trốn chạy sang Cambodia sau cuộc biểu tình.

Dưới áp lực của mặt trận nhân quyền, nhà nước VN đã thả 3 nhà bất đồng chính kiến trước chuyến đi của ông Triết. Theo một báo cáo của Nhóm Nghiên Cứu Việt Nam, thì khoảng 38 nhà tranh đấu đã bị bắt từ tháng 8-2006, và từ tháng 3-2007 thì 20 người trong số các nhà tranh đấu này đã bị kết án tổng cộng là 80 năm.

Nhưng khi được hỏi về chiến dịch đàn áp này trong các buổi họp, thì chủ tịch Triết không làm được điều gì khá hơn ngoài cái việc nhắc lại câu giáo điều của cộng sản là các nhà bất đồng chính kiến đơn giản chỉ là những người vi phạm luật pháp, mà không có lời bàn thảo nào về việc luật pháp Việt Nam có vi phạm các tiêu chuẩn căn bản về nhân quyền quốc tế hay không.

Các nhà truyền giáo phúc âm quan tâm

Đề cập đến buổi gặp gỡ của ông Triết với các nhà Truyền giáo Phúc âm, Học viện Quan hệ Toàn cầu (IGE) đã cho ra một thông báo ngày hôm qua (25-6), gọi đó là "một trường hợp chưa bao giờ xảy ra trong lịch sử ngoại giao của Việt Nam, cho phép các nhà Truyền giáo Phúc âm một cơ hội hiếm có để nói chuyện cởi mở với chủ tịch Triết về các vấn đề tự do tôn giáo."

Chủ tịch Học viện Quan hệ Toàn cầu (IGE), ông Chris Seiple, người có nhiều quan hệ tốt đẹp với các cán bộ nhà nước Việt Nam về các vấn đề tự do tôn giáo trong hơn 5 năm nay, đã nêu lên 3 vấn đề: sự cần thiết để đẩy mạnh việc đăng ký Giáo hội; sự cần thiết để huấn luyện cán bộ chính quyền địa phương về chính sách tôn giáo mới của Việt Nam; và sự cần thiết để mở rộng huấn luyện về lý thuyết như là một sách lược để ngăn ngừa việc phát triển các lý thuyết chống nhà nước.

Ông Bob Roberts, là giáo sĩ chính của giáo xứ Northwood gần Dallas, tiểu bang Texas, đã tham gia vào một số công tác từ thiện tại Việt Nam trong hơn một thập niên, nói với ông Triết rằng những nỗ lực để thay đổi những thành kiến về Việt Nam trong giáo xứ của ông ta đã bị khó khăn hơn vì "điều đã xảy ra với cha Lý"

Phái đoàn (gặp ông Triết) cũng gồm có Mục sư Phúc Đăng của cộng đồng người Việt hải ngoại, và Mục sư Frank Page, chủ tịch Southern Baptist Convention (SBC). Mục sư Frank Page hy vọng sẽ đi Việt Nam vào tháng giêng năm tới để chứng kiến (lời hứa đã lâu của nhà nước VN) cho việc hợp pháp hóa hàng chục giáo xứ nhỏ tại VN có liên quan đến SBC, mà các giáo xứ này đã bị coi là bất hợp pháp từ 1975.

Các lãnh đạo giáo hội của các nhóm chưa đăng ký lần các nhóm đã được nhìn nhận hợp pháp tại VN, khi được liên lạc để hỏi ý kiến trước thêm chuyến viếng thăm của chủ tịch Triết, đều đồng thanh kêu gọi nhà nước VN hãy tái lập và đẩy nhanh việc đăng ký các giáo xứ và tiến tới việc "hợp thức hoá" tôn giáo.

Tiến trình này đã vô cùng chậm chạp sau khi Việt Nam đã đạt được điều mong ước từ Hoa Kỳ: việc được rút tên ra khỏi sổ đen của Hoa Kỳ về tự do tôn giáo, một chuyến viếng thăm hữu nghị VN của TT. Bush, và sự ủng hộ của Hoa Kỳ để trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Hàng trăm đơn xin đăng ký của các giáo xứ địa phương, tất cả đã phải chấp hành một cách cẩn thận các yêu cầu của nhà nước, đã không được cứu xét mặc dù có những lời hứa hẹn trên lý thuyết là sẽ đáp ứng trong một thời gian nhất định.

Tình trạng này gây khó khăn đặc biệt cho những giáo xứ của người dân tộc thiểu số dọc theo vùng biên giới với Lào và Trung quốc tại các tỉnh tây bắc Việt Nam. Tại những khu vực hẻo lánh này, việc không có đăng ký vẫn được dùng như một cái cớ để dẹp bỏ hoặc ngăn ngừa

những nghi thức tôn giáo hàng ngày.

Giáo hội Truyền giáo Púc âm Việt Nam (khu vực phía Bắc) đã nộp đơn đăng ký cho trên 600 giáo xứ, và được biết ở vùng Cao nguyên Tây Bắc chỉ có 31 giáo xứ được đăng ký. Chỉ có 13 trong số 31 giáo xứ này được đăng ký sau khi VN được rút tên ra khỏi danh sách các quốc gia cần quan tâm đặc biệt (CPC) hồi tháng 11 năm ngoái.

Văn phòng về Tự do Tôn giáo Quốc tế của Hoa Kỳ đang thúc đẩy thêm cho việc đăng ký tại vùng Cao nguyên Tây bắc.

Lãnh đạo Giáo hội mất tích

Có vài điều bí ẩn chung quanh việc chủ tịch Giáo hội Truyền giáo Púc âm Việt Nam (khu vực phía Bắc) Mục sư Phùng Quang Huyền không biết ở đâu, trong lúc ông Triết đang ở thăm Hoa Kỳ.

Một đồng sự của ông ta tại Hà Nội đã cho các thân hữu tại Hoa Kỳ biết là Mục sư Huyền đã được bí mật mời tháp tùng chuyến đi thăm Hoa Kỳ của ông Triết như một đại diện tôn giáo duy nhất. Tên của ông ta đã được xác nhận tại Hoa Thịnh Đốn trên danh sách chính thức của phái đoàn.

Mục sư Huyền đã không có mặt ở buổi họp với các giáo sĩ Truyền giáo Phúc âm tại Hoa Thịnh Đốn vào ngày 21-6, và một lãnh đạo giáo hội khác tại Hà Nội đã báo cho Compass biết là mọi người đã bị bối rối khi Mục sư Huyền đi Trung quốc với Văn phòng Tôn giáo chính phủ của Việt Nam vào cùng lúc phái đoàn của chủ tịch Triết đi Hoa Kỳ.

Mục sư Huyền có một kiến thức sâu rộng về những khó khăn liên tục mà các tín hữu người dân tộc thiểu số đang gặp phải tại các tỉnh vùng tây bắc Việt Nam.

www.hotrolienminh.net
**trang mạng giới thiệu
hoạt động giúp đỡ của
hải ngoại đối với
quốc nội qua các
Ủy ban Yểm trợ**

VƯỢT QUA NỖ SỢ (TỔNG GIÁM MỤC PIUS NCUBE)

+++++JoChandler-PhuongDuyLuocdịch+++++

Vào khoảng nửa đêm ngày Chủ nhật 13-05-2007, chuyến bay có mặt vị Tổng giám mục (TGM) Pius Ncube rời Úc, hạ cánh xuống phi trường Harare, đưa ngài trở lại vùng đất quê hương đạ đầy đang ở trong thời kỳ đen tối nhất: đất nước Zimbabwe. Đền thành phố có lẽ đã tắt. Trong tuần vừa qua, công ty điện quốc doanh đã loan báo: nguồn điện dẫn tới nhà dân chúng sẽ bị cắt tới 20 giờ một ngày. Thay vào đó, điện năng sẽ được cung cấp ưu tiên cho các trang trại đang có nguy cơ sụp đổ. Tuy thế cũng chẳng thắm vào đâu để có thể cung cấp đủ lúa gạo nuôi sống cho một dân số đang bị nạn đói đe dọa trầm trọng trong một nền kinh tế suy sụp.

Zimbabwe đã trở nên một xứ sở nơi mà nạn cướp bóc được đo lường ở trạng thái cực độ. Tuổi thọ trung bình của con người suy giảm đến mức thấp nhất trên thế giới: 34 cho nữ giới, 37 cho phái nam... Người chết nhiều đến nỗi giới đào mộ chuyên nghiệp không kịp đào huyệt chôn. Vào tháng Ba năm nay, thông tin viên của báo London Guardian tường trình rằng các nhà xác đã bị ứ đọng thây người vì gia đình thân nhân của họ không đủ khả năng chôn cất. Theo công bố chính thức của chính quyền, lạm phát đạt tới mức 2200%. Nhưng theo ý của TGM Ncube, đó vẫn là một sự chống đỡ gian xảo. Thực tế, lạm phát leo lên tới 4000%. Giá chính thức một ổ bánh mì khoảng 900 gr là \$Z 875 (\$US 3.30), nhưng giá chợ đen là \$Z 6000 (\$US 23.00). Vé xe bus để đi về làm việc đã ngốn hết tiền lương của công nhân. Học phí cho trẻ em tại thành phố Bulawayo vào kỳ một hồi đầu năm là \$Z 500,000.00 (năm trăm ngàn), đã tăng gấp đôi khi học sinh trở lại trường cho kỳ học hai vào đầu tháng này. Ngài nói, vì thế, đến một nửa học sinh tại Zimbabwe, một thời đã hãnh diện có một nền giáo dục tốt, không còn đến trường nữa.

Điểm đen tối nhất trong cái bóng đêm đó lơ lửng ngay trên vận mạng của của vị TGM này. Những lời khẫu chiến của ngài với vị tổng thống Zimbabwe Robert Mugabe đã leo thang trong 10 ngày ngài đến các

thành phố Sydney, Melbourne, Canberra, cất cao giọng đề cảnh báo về những chịu đựng khốn khổ của người dân trên đất nước của ngài, đồng thời thuyết phục nước Úc không mang đội Cricket quốc gia đến thi đấu tại Zimbabwe vào tháng 9 tới. (1)

Mới đây, hôm thứ Sáu vừa qua, viên tổng thống Mugabe đã cảnh cáo hàng giám mục Công Giáo, trong đó, TGM Ncube là người lên tiếng mạnh mẽ nhất, là họ đang dẫn thân vào một lối mòn nguy hiểm khi họ gửi một lá thư chung đến cộng đồng giáo dân vào dịp lễ Phục Sinh vừa qua, buộc tội chính quyền của ông là độc tài, tham nhũng, vô luật pháp và kỳ thị chủng tộc... Các vị giám mục cảnh báo rằng: bạo lực cùng với nền kinh tế suy sụp đang đẩy đất nước đến tình trạng dầu sôi lửa bỏng. **Các ngài đã lên án chính quyền đã đàn áp đã man các nhà đối lập chính trị, dùng công an mật vụ giam giữ, cầm tù và tra tấn hàng trăm người bất đồng chính kiến trong những tuần qua, trong khi họ chỉ đơn giản đòi lại quyền dân chủ qua một hiến pháp mới, và những cuộc bầu cử tự do và công bằng.**

“Các giám mục đã chuyển sang làm chính trị”, ông Mugabe tuyên bố trên tờ báo quốc doanh Nghị Luận (Herald). **“Và một khi họ chọn làm chính trị, chúng ta sẽ không coi họ là những người lãnh đạo tâm linh nữa”.**

TGM Ncube mạnh mẽ bác bỏ những lời tố cáo đó. Đồng thời ngài tiếp tục chỉ trích nhà lãnh đạo đất nước Zimbabwe trong 27 năm qua. Ngài nói: **“Tôi là một người tranh đấu cho nhân quyền, không phải là người làm chính trị. Hai sự việc hoàn toàn khác biệt”,** chứng tỏ cho cái giá trị tinh thần trong cuộc vận động của ngài. Ncube đã dùng các câu, đoạn trong Thánh kinh để dẫn chứng cho việc dẫn thân hoạt động nhân quyền...

Ngài nói: **“Hãy nhìn vào Bản Tuyên Ngôn Nazareth trong Phúc Âm của Thánh Luca, hay Bài Giảng Trên Núi của Thánh Mátthêu: Chúng ta phải bảo vệ người nghèo khó và kẻ bị thiệt thòi. Đức Kitô đã dạy chúng ta phải yêu thương kính trọng lắng nghe, những kẻ ở quanh ta. Chúa đã**

giảng dạy về công lý, hoà bình và lòng thương xót. Hãy thật thà, khiêm tốn. Hãy nâng đỡ con người, săn sóc người già yếu tật nguyền, kẻ goá, trẻ mồ côi và những kẻ khốn cùng.

“Khi chúng tôi nói với tổng thống Mugabe (bản thân ông là một tín đồ Công Giáo), chúng tôi muốn nói: Có lẽ bây giờ ông đã quên điều này: “Thay vì là người đi giải phóng, ông lại là kẻ đàn áp. Hãy ngưng bàn tay đẫm máu của ông lại và trở về với nhiệm vụ giải phóng con người.”

Trong lời nói, vị TGM đã lựa chọn từ ngữ thật cẩn trọng và nói bằng một giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, từ tốn không hơn một tiếng thì thảm. Mới thoáng nghe tưởng chừng như đó là những lời thuyết giảng một mỗi chán ngán với một thông điệp sáo mòn không ai muốn lắng nghe. Chú tâm kỹ lại, đây là những ngôn từ đầy uy lực, sôi nổi và khiêu khích: **“Mugabe là một tên sát nhân, kẻ dối trá. Chúng tôi đòi ông ta ngưng lừa dối, ngưng giết người và phải khuyến khích giúp đỡ nhân dân”.**

Đây là những lời lẽ can đảm và nghĩa khí. **Ấn Xá Quốc Tế cùng các tổ chức trợ giúp nhân đạo khác rất lo ngại cho sự an toàn của vị TGM ngay cả trước khi Ncube có những lời công bố tiếp tục đứng tuyên xưng trên bục giảng: “Mặc cho hàng hà sa số những sách nhiễu. Họ lái xe đi theo dõi bạn, bôi đen bạn, gán cho bạn có hành động của ma quỷ, thêu dệt những chuyện vô luân để nói xấu si nhục bạn.”**

Đảng Zanu-PF cầm quyền của Mugabe đã dán cho TGM Ncube cái nhãn hiệu là một tên điên khùng và lừa bịp kinh niên, tên phản động và tay sai của đế quốc, kẻ chỉ mong muốn phục vụ cho lợi ích của bọn ngoại quốc Anh, Mỹ khi khuấy động đòi thay đổi chế độ tại Zimbabwe.

Ncube nói ngài không thể nín lặng. Khi được hỏi sao ngài dám lên tiếng dù biết chắc vận mạng sẽ gặp khó khăn, ngài ngưng lại để trầm tư bên cạnh cái khung cảnh xa hoa nhưng lưa của sảnh đường đại khách sạn Windsor, nơi được sử dụng cho cuộc phỏng vấn này. Sự giàu có lộ ng của nó thật tương phản đến đáng xấu hổ so với những câu chuyện ngài kể đang xảy ra trên đất nước ngài:

“Đường như có cái gì vỡ vụn trong bạn. Đường như bạn đang bị thách đố bởi chính những niềm thức thắm sâu trong con người cá nhân của bạn. Như có ai đang đánh đập người mẹ của bạn ngay trước mắt. Bạn không thể khoan tay thản nhiên

đứng nhìn. **Một sự náo động nổi lên trong lòng bạn, xui khiến bạn không thể nói không, cho dù bạn phải trả giá bằng cái chết.**"

Là con trai của một trại chủ, lớn lên ở vùng phía Tây Zimbabwe, Ncube hào hứng kể lại hai sự kiện từng làm cõi lòng ngài tan nát. Năm 1983, khi còn là linh mục, ngài đã chứng kiến cảnh tượng đau lòng trong khu vực: Mugabe ra lệnh tàn sát tới 20,000 người dân vô tội. Đây thực sự là một tội ác diệt chủng đã đánh động lương tâm khiến ngài nhất quyết cùng vị giám mục thời đó, một nhà truyền giáo Thụy Sĩ, bước chân vào hoạt động nhân quyền. Sự kiện thứ hai xảy ra vào năm 2000, khi Mugabe dùng bạo lực để chiếm hữu trên 4.000 nông trại của người da trắng. Việc này làm kiệt quệ nền kinh tế quốc gia. Ngài suy nghĩ rằng cần phải lên tiếng chống lại những tội ác ghê tởm này.

Ngài nói: **"Im lặng tức là đồng loã với tội ác để chỉ mưu cầu lợi ích ích kỷ của cá nhân tôi, điều tôi không thể.** Cuộc đấu tranh của tôi có giá trị của nó. Bạn không thể cam lặng trước những bất công quá to lớn như vậy. **Nếu chúng tôi có được một đảng chính trị đối lập tốt, có lẽ giáo hội không cần thiết phải lên tiếng. Nếu chúng tôi có được một nền báo chí truyền thông tự do, có lẽ Giáo Hội không cần lên tiếng. Tiếc rằng, tổng thống Mugabe đã kiểm soát tất cả các báo chí, truyền thanh và truyền hình. Vì vậy, chúng tôi phải lên tiếng thay cho người nghèo khổ và những người thấp cổ bé miệng, những người bị thiệt thòi trong xã hội.** Bảo vệ những kẻ cô thế chống lại kẻ có quyền hành là nhiệm vụ của chúng tôi. Ai là kẻ cô thế? Họ là những người nghèo khổ, yếu đuối, đói khát. Ai là kẻ có quyền hành? Đó là những người đang dùng địa vị của mình để tham nhũng, há hiệp bóc lột nhân dân, thay đổi mọi thứ trên đời cho hợp với quyền lợi vị kỷ của họ"

GM Ncube là một người cao gầy, có khuôn mặt buồn bã. Áo quần mặc có vẻ cũ kỹ và hơi ngắn, hai ống quần như đập vào bắp chân khi bước đi. Những bước chân nhanh nhẹn không như những lời nói chậm rãi, ngài chaoàng vội cây Thánh Giá bằng bạc khá lớn vào cổ khi người chụp hình tới. Trong tiến trình chụp ảnh, vị TGM có vẻ như phải chịu đựng và không thấy thoải mái trên chiếc ghế bành.

Con đường dẫn đến vai trò nhà hoạt động và bảo vệ nhân quyền của Ncube bắt đầu từ những ngày ngài mới 13, còn ở ghế nhà trường St

Patrick tại Bulawayo, thành phố lớn thứ 2 của Zimbabwe. Được các nữ tu truyền giáo người Đức dòng Đa Minh giáo dục, cậu bé Ncube mau chóng cảm nhận được về niềm tin tôn giáo của họ. **Vào tuổi 15, cậu bé quyết định gia nhập đạo Công Giáo, nhận phép rửa và lấy tên thánh Pius.** Người cha của cậu vẫn giữ niềm tin tôn giáo truyền thống châu Phi và chỉ chuyển đổi qua Công Giáo vào 5 năm cuối đời của ông. Mẹ cậu, một tín hữu theo giáo phái Tin Lành Memonite, sau này cũng theo con trai trở lại Công Giáo. Lòng nhiệt tâm của cậu bé Ncube trong lãnh vực nhân quyền đã thăng hoa khi cậu theo học tại đại chủng viện, nơi mà môn học triết lý công bằng xã hội đã ảnh hưởng đến cậu thật sâu xa. **Vị TGM Desmon Tutu của Nam Phi và giám mục bị ám sát Oscar Romero của châu Mỹ Latin đã là những thần tượng của Ncube.**

Niềm tin của ngài bị thách đố mỗi ngày, không những chỉ vì sự sợ hãi mà còn vì sự giận dữ vào nỗi bất công. **"Thấy cảnh bất công, nếu bạn còn là con người, bạn giận dữ. Nhưng bạn phải biết biến đổi sự giận dữ đó thành những hoạt động cho quyền làm người"**.

Để trấn áp nỗi sợ và tự dẫn tâm cũng cố chính mình, ngài thức dậy mỗi ngày thật sớm vào 5 giờ sáng, tĩnh tâm, đọc sách và dành một hay hai giờ cho sự cầu nguyện.

"Sợ hãi hiện đang là một yếu tố tạt nguyên tại Zimbabwe. Chính quyền làm cho nhân dân hãi sợ đến nỗi hoặc là tìm cách trốn ra nước ngoài, hoặc ở lại thì phải biết câm miệng, không nói gì hết"

Cuộc khủng hoảng trên quê hương của ngài đang gặm nhấm dần cả linh hồn và thể xác của nhân dân. Vấn đề không chỉ là sự đói khát. Nó còn là vấn đề của bệnh tật. Căn bệnh Aids chết người đang tha hồ tung hoành trên hai thập niên mà chẳng ai ngó ngang kiểm soát. Nó còn là vấn đề của những bất công trong xã hội, vấn đề của những đàn áp thô bạo. Vị TGM Ncube nói ở Zimbabwe không còn niềm vui, ngay cả trong những dịp hội hè lễ lạc thường mang lại cho người dân một chút thành thời như ngày cưới, ngày sinh... Đã thế, chúng trở thành những gánh nặng vì nạn lạm phát phi mã.

Chỉ mới đây thôi, Ncube kể, ngài gặp một đám đông đàn bà chừng năm sáu chục người tập trung lại. Họ van nài ngài đặt tay lên đầu họ để xoa bớt nỗi đau. Ngài hỏi họ đau đớn như thế nào. Họ trả lời là tìm họ bất an, họ mất ngủ, áp huyết tăng cao nguy

biến. Người dân đã tuyệt vọng và phái nữ là những người phải chịu đựng đau khổ nhiều nhất.

Trong gia đình, phụ nữ luôn luôn là người cung cấp mọi thứ cho con cái từ thực phẩm, áo quần đến chi phí giáo dục. Đàn ông đã bỏ trốn hết. Họ trốn ra nước ngoài và không bao giờ trở lại. Đàn bà bị bỏ lại với đàn con và sự vật lộn với cuộc sống. Chính những khó khăn này đã giết chết họ trước khi họ bước vào tuổi trung niên.

Tham nhũng trở nên cuồng bạo không thể nào kiềm chế, thâm sâu vào các cơ sở chính quyền từ trên thượng tầng kiến trúc tới hạ tầng cơ sở... Tất cả được khởi động từ lòng tham vô đáy, qua việc làm nghèo đi tầng lớp trung lưu. Xâm phạm đến cả những phần tối thiểu nhất cho giới cùng đinh để có thể tồn tại. Làm sao họ sống? Ncube chỉ tay về phía những ruộng nĩa, ly tách bằng bạc chung quanh phòng, làm điệu bộ quơ tay dẫu vào trong áo. Đây là cách sống để tồn tại tại Zimbabwe.

Bên cạnh những cơ hội chôm chia bằng đủ mọi mảnh khoé đem ra chợ trời bán để sống qua ngày, sự tồn tại còn dựa vào của bố thí của các thân nhân ngoại quốc gửi tiền về cứu sống cho gia đình, hoặc qua các chương trình thực phẩm thế giới cùng một số những tổ chức nhân đạo khác. Ngay cả những tổ chức này cũng đang bị trấn áp. Cho dù nhìn thấy rõ sự suy sụp của đất nước này cả về kinh tế và xã hội, họ cũng phải biết im lặng. Nếu các tổ chức quá ồn ào, họ sẽ bị cấm cửa không cho hoạt động

Ngay cả khi những tin tức xấu về Zimbabwe lọt ra được thế giới, chúng cũng không vang vọng sâu xa. Thế giới đã mệt mỏi cho cuộc khủng hoảng quá lâu (hơn 8 năm rồi) này. Việc lộng giả thành chân và thời gian lê thê đã bào mòn những giá trị của tin tức. Chúng dễ dàng bị qua mặt bởi những tin nóng bỏng khác từ Iraq, Afghanistan và Darfur.

Trong chuyến thăm viếng ngắn ngày và không chính thức đến nước Úc do Bộ Ngoại Giao và Thương Mại Úc yểm trợ này, thông điệp của TGM Ncube không chỉ chú tâm đến tình hình tại Zimbabwe mà thôi, ngài còn muốn nhấn giữ đến từng người dân Úc trong việc yểm trợ tinh thần đến nhân dân Zimbabwe. Có nên đưa đội tuyển cricket Úc đến Zimbabwe thi đấu không? Câu trả lời từ Ncube là dứt khoát KHÔNG.

"Chuyến đi thi đấu sẽ được Mugabe dùng làm phương tiện tuyên truyền. Có nghĩa là ông ta quan trọng ra sao, chính quyền của ông ta quan trọng ra sao, và đất nước Zimbabwe

cần tới ông ta ra sao. Người Úc đến đó lúc này sẽ cho ta một sự phấn khởi, một phần thưởng lớn. Ông ta hiện đang bị cô lập ngay trong chính đảng của ông. Nhưng ông vẫn cố bám víu lấy quyền lực. Đội tuyển thủ cricket Úc khi đến Zimbabwe sẽ chỉ được thăm viếng những nơi chốn chính quyền đã chuẩn bị trước để phô trương những cái phồn vinh giả tạo và che chắn những xấu xa nghèo khổ. Tiền của sẽ tiêu phí cho những buổi thăm viếng tiếp tân mà đất nước không đủ khả năng chi trả. Họ sẽ không nhìn thấy được 'sân sau' của đất nước này, nơi toàn rác rưởi và u sầu".

Chính quyền liên bang Úc không ủng hộ chuyến thi đấu của đội tuyển nhà và sẵn sàng giúp đỡ trong việc chi trả hàng triệu đô la bồi thường thiệt hại cho tổ chức thi đấu của Zimbabwe nếu đội tuyển bằng lòng theo ý chính quyền. Trong trường hợp đội tuyển Úc vẫn cứ đi thi đấu, chế độ độc tài tham nhũng Mugabe sẽ nói: Ủ, cứ cho là có một số chính trị gia chỉ trích chính quyền Zimbabwe. Thế nhưng hãy coi kìa, đội tuyển vô địch thế giới về môn cricket vẫn vui vẻ tới đây. Vậy không phải là chuyện tuyệt vời sao? Chỉ một vài người chứ đâu phải toàn thế giới giận dữ với Zimbabwe!

Thủ tướng Úc John Howard tuyên bố ông cố gắng để chuyến đi khó có cơ hội thực hiện. Trong khi đó, Peter Young, phát ngôn nhân của hội Cricket Úc nói với báo chí rằng hủy bỏ chuyến đi có thể có rắc rối về quan hệ với cricket thế giới. Một số quốc gia như Ấn Độ, Nam Phi chống đối lại sự tẩy chay này.

Đây là cuộc tranh luận mà TGM Ncube mong muốn nó còn tiếp diễn để lôi kéo sự chú ý đến vận mạng của 11 triệu người dân Zimbabwe khốn khổ. Đồng thời, **mặc cho những lời lẽ đe dọa của Mugabe, TGM Ncube vẫn tiếp tục bước lên toà giảng để diễn giải cho những lý do của ngài cho một cuộc cách mạng bất bạo động, cấp thiết kêu gọi nhân dân tìm được năng lực và lòng dũng cảm cho một cuộc xuống đường vĩ đại như cuộc biểu tình xuống đường của Ukraine trước đây, hay cuộc cách mạng năm 1986 ở Philippines đã lật đổ chế độ độc tài Ferdinand Marcos.**

TGM Ncube không nhắm tới việc trả đũa. Ngài cho đó là công việc của Thượng Đế, qua sự kết thúc công cuộc vận động tại Úc bằng một trích đoạn Thánh kinh sách Amos 6,4-7: "Khốn cho những kẻ sống trên giàu sang nhưng lười, ăn thịt chiên non

nhất bàn, thịt bê béo nhất chuông, miệng hát những lời ca vô hồn từ âm thanh của cây thụ cảm và, giống như David, đòi tự tạo ra nhạc khí cho riêng mình, uống rượu ngon nhất trong bình và xúc lên người loại dầu thơm nhất mà không biết đau lòng trước sự tan nát của nhà Joseph. Bởi thế, họ sẽ là những kẻ bị lưu đày trước hết, và sự xa hoa huy hoàng họ có rồi cũng sẽ tiêu tan".

Ghi chú của người dịch:

Bài lược dịch từ "Beyond The Fear", Jo Chandler, The Age writer.

- Cricket là một môn thể thao hơi giống với môn đánh kháng miễn Bắc hay đánh trống của miền Nam thuở trước nhưng cao cấp và nhiều luật lệ khó hiểu hơn. Đây là một môn thể thao rất thịnh hành và có tính truyền thống của các quốc gia trong khối Liên Hiệp Anh cũ như: Úc, Anh, Tân Tây Lan, Ấn Độ, Pakistan, Sri Lan Ka, South Afrca, Bangladesh...

- Tin cập nhật: Chính quyền Úc đã chính thức hủy bỏ chuyến thi đấu cricket của đội tuyển Úc châu tại Zimbabwe để tạo áp lực lên chính quyền Mugabe. Hàng giáo phẩm Zimbabwe đã đang làm đúng nghĩa vụ. Còn hàng giáo phẩm Việt Nam đang ở hoàn cảnh tương tự, có lẽ còn tồi tệ hơn thì... trong hơn ba mươi năm qua vẫn im lặng. Đến bao giờ thì các linh mục, giám mục VN đến thăm các quốc gia Mỹ, Âu Châu, Úc không chỉ để vận động xin tiền của cộng đồng công giáo VN hải ngoại, mà còn vận động với các chính quyền sở tại cho những hoạt động nhân quyền và cứu giúp dân nghèo ở VN? Xin để các độc giả cùng suy nghĩ.

Tóm tắt tiểu sử của Tổng giám mục (TGM) Pius Ncube:

- Sinh 01-01-1047 tại Mtsabezi, Gwanda. Cha là Amos Ncube.

- Giáo dục: theo học tại trường St Patrick tại thành phố Bulawayo do các nữ tu truyền giáo Đức quốc sáng lập. Gia nhập đại chủng viện Chishawasha tại thủ đô Harare. Sau đó đi tu nghiệp tại đại học Lateran, thành phố Rome, Italy

- 1973: thụ phong linh mục, thành phố Bulawayo. 1986-1990: linh mục chánh xứ St Patrick.

- 1990-1995: Chánh xứ nhà thờ chánh toà St Mary. 1995-1998: Linh mục trưởng của giáo phận Bulawayo 1998 cho đến nay: Tổng Giám Mục giáo phận Bulawayo

Các giải thưởng đã nhận: Giải Nhân Quyền 2003 của tổ chức Nhân Quyền Số Một, giải Nhân Đạo Quốc Tế Robert Bums 2006.



Hãy thả ngay Nhà Dân chủ Nguyễn Thị Bảo Phương

Cô Nguyễn Thị Bảo Phương, sinh năm ngày 6-9-1982, hiện đang làm việc cho Công ty cổ phần Dược phẩm Mekophar chuyên về các mặt hàng thuốc tây và nước biển. Bảo Phương là một nhân vật đấu tranh rất nổi tiếng trên nhiều diễn đàn Paltalk, trong đó có diễn đàn Cộng Hòa chống Cộng sản, Tiếng nói tự do của người Dân VN... Vào hôm thứ sáu, ngày 6-6-2007, lúc 10g30, cô Bảo Phương đã mang bánh mì đến tiếp tế cho dân oan đi khiếu kiện tại Văn phòng Quốc Hội 2 số 194 Hoàng Văn Thụ và cầm điện thoại liên lạc trực tiếp với anh Nguyễn Nam Phong đang cầm microphone trên diễn đàn TNTDCNDVN, để tường thuật những diễn biến của cuộc biểu tình. Cô đã không ngờ hành động của mình đang bị công an theo dõi sát nút. Khi về đến nhà và trở ra đi vào dịch vụ internet để tường thuật sự việc cho các diễn đàn Paltalk thì cô đã bị bắt tại ngay dịch vụ, do sự ra tay của 6 công an thành phố, vài công an khu vực, và được chở đến văn phòng Công an số 4 Phan Đăng Lưu.

Những chi tiết được kể lại qua vài người có liên hệ trong việc bắt giữ này cho chúng ta thấy, bọn công an đã kết án cô Bảo Phương với 5 tội danh: 1) Vào các diễn đàn chính trị để đánh phá nhà nước. 2) Bôi nhọ chế độ đương nhiệm, làm mất uy tín và danh dự của chế độ CS trước chính trường quốc tế. 3) Gợi bài viết chống chế độ và sỉ nhục các lực lượng công an lẫn quan chức có thẩm quyền tại VN. 4) Lưu giữ tài liệu chính trị trong email và kết thân với những người đã phá chế độ. 5) Đã kích giới báo chí, buộc báo Tuổi Trẻ phải lên tiếng gây các đồng bào biểu tình, và tiếp tay cho bọn phản động làm cuộc phỏng vấn dân oan.

Ngoài việc kết tội lếu láo này, các công an còn đánh đập cô Bảo Phương rất tàn nhẫn, rồi hăm dọa cô đủ điều rằng sẽ bị hàng chục năm tù. Chúng bắt cô phải viết hàng chục trang kiểm điểm. Qua sự việc tường trình trên, công an VC đã vi phạm vào điều 69 và 71 của bản Hiến Pháp 1992: "Điều 69: Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật". "Điều 71: Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm"

Bảo Phương có một người chị và một em trai, cô rất hiếu thảo trong việc chăm sóc cho một cha già bệnh tật, coi như không còn khả năng làm việc. Mẹ cô cũng tảo tần nuôi các con khôn lớn và tốt nghiệp cấp 3.

đừng để THIÊN AN MÔN tái diễn tại Sài Gòn !!

.....Nguyễn Đạt Thịnh 09-07-2007.....

Sau cuộc đàn áp đẫm máu tháng 6-1989, Thiên An Môn không còn là tên của một công trường tại Bắc Kinh nữa; địa danh 3 chữ này đã trở thành biểu tượng của nhân dân nổi dậy, của hào hùng tập thể, của can trường cá nhân, từng người đứng trước đoàn xe tăng hung hãn, từng đoàn người đem thân xác ra chặn đường thiết giáp, và của bạo chúa lùa xe tăng càn trên xác sinh viên.

18 năm sau, lịch sử cuộc nổi dậy hào hùng nhưng đau thương tại Thiên An Môn đang tái diễn tại Saigon, tái diễn với những trùng hợp từng nét, từng chi tiết.

Ngày 15-04-1989 hàng ngàn sinh viên, thanh niên và những nhà trí thức Trung Hoa tập hợp tại quảng trường Thiên An Môn để biểu tình đòi hỏi dân chủ, tự do, và nhân quyền. Nhân dân Bắc Kinh vui mừng tưởng đã nhìn thấy ánh bình minh sau một đêm đen cộng sản dài suốt 40 năm; họ nô nức đem nước uống, thực phẩm và cả chăn mền đến yểm trợ người biểu tình.

Trong lúc đó tại nhiều tỉnh trên khắp lãnh thổ Trung Hoa, dân chúng hưởng ứng với sinh viên, nô nức xuống đường.

Ngày 15-06-2007 trên 300 dân oan từ tỉnh Tiền Giang kéo về Saigon, biểu tình trước quốc hội Việt Cộng. Những cụ già 84 ngất xỉu sau ba tuần dầm mưa, giang nắng, nằm trước thêm quốc hội đem thân già thi gan cùng Việt Cộng.

Nhân dân Sài Gòn nuốt nước mắt nhìn đồng bào “dân oan khiêu kiện” cương quyết bước vào đại lộ Thiên An Môn; cảm phục thái độ can trường của người biểu tình, nhưng đa số dân Sài Gòn vẫn còn run sợ trước bọn Việt Cộng thâm độc hơn đàn anh Trung Cộng của chúng rất nhiều.

Ngày mùng 04-06-1989, Đặng Tiểu Bình đem một đơn vị thiết giáp từ biên giới Ngoại Mông về Bắc Kinh, không sử dụng những đơn vị trấn đóng gần kinh thành vì sợ binh sĩ “nhiễm độc” dân chủ.

Hắn lùa đơn vị thiết giáp này tiến vào quảng trường Thiên An Môn, càn trên xác người để dập tắt cuộc biểu tình đã kéo dài 50 ngày.

Tại Saigon, cuộc biểu tình mới dài 3 tuần.

Ngoài Hà Nội, đảng Việt Cộng đang họp ngày họp đêm, những phiên họp tuy tuyệt mật, nhưng mọi người đều biết tiết mục quan trọng nhất trong chương trình nghị sự của chúng là tìm phương thức đối phó với cuộc nổi dậy tại Saigon.

Chúng ý thức rất rõ rệt tầm mức nguy hiểm của cuộc nổi dậy --dưới hình thức khiêu kiện đất đai và chống tham nhũng tại một vài tỉnh—nhưng, vì nhiều nguyên nhân, chúng chưa quyết định đàn áp --giải pháp duy nhất mà chúng không thể không làm.

Một trong những nguyên nhân đó là kinh nghiệm 5 ngày Mỹ du của Nguyễn Minh Triết; phản ứng rõ rệt của người Việt hải ngoại chống đối đàn áp, và thái độ của chính phủ và truyền thông Hoa Kỳ đối với Triết, đã là những bài học Việt Cộng không thể lướt qua để tiếp tục làm liều, như chúng đã làm liều ngày 30-03, bịt miệng linh mục Nguyễn Văn Lý.

Nếu giao tranh giữa cộng sản và lực lượng người Việt Nam yêu chuộng dân chủ tiếp tục diễn ra ở hải ngoại như trong 5 ngày Nguyễn Minh Triết đến Mỹ --từ 19 đến 23-06-- thì thắng lợi là điều chúng ta cảm chắc trong tay, nhưng điều đáng lo là mặt trận đã chuyển về Saigon, và Việt Cộng đang nắm nhiều ưu thế tại đó.

Vị trí chiến trường mang giá trị quan trọng quyết định vì trong quốc nội Việt Cộng có nhiều thuận lợi về môi trường, nhân sự, và thời gian.

Môi trường là pháp luật, dư luận, và truyền thông.

Tại Hoa Kỳ pháp luật không cho chúng đem quân đội, hoặc công an đến đàn áp người biểu tình, việc chúng chưa làm ngay bây giờ tại Saigon, nhưng sẽ làm nếu những thủ đoạn gây chia rẽ, tạo hoang mang không giúp chúng thành công trong việc phân hoá, rồi giải tán số vài trăm người dân tỉnh Tiền Giang đang biểu tình tại Saigon

Chúng khai thác tâm trạng của người Việt quốc nội khiếp sợ luật rừng của chúng, thử pháp luật cho chúng quyền làm mọi việc, kể cả việc giết người. Họ không sợ bóng, sợ vía, vì Việt Cộng không chỉ hù, dọa, mà chúng đã giết, đã bắt giam nhiều người bất mãn chống lại chúng, dù những người này biểu tình hay không.

Môi trường còn là dư luận; tại Hoa Kỳ chúng không nắm quyền sở hữu những cơ sở truyền thông nên không có trong tay những phương tiện này để bù lu bù loa bóp méo mọi việc và đánh bóng việc làm sai quấy của chúng.

Chỉ cần nhìn Nguyễn Minh Triết ngồi đục mặt trước những câu hỏi thông thường, không cần vận của Wolf Blitzer, CNN, cũng đủ thấy tầm quan trọng của truyền thông trong việc Việt Cộng đàn áp hay không đàn áp người biểu tình.

Sau môi trường, thuận lợi thứ nhì của Việt Cộng hiện nay là nhân sự: số công an chúng vận dụng để theo dõi, phá hoại, chụp hình những người đi biểu tình có thể nhiều hơn số người biểu tình.

Trong 5 ngày và qua 3 cuộc biểu tình của người Việt hải ngoại tại Nữ Ước, Hoa Thịnh Đốn và California, người biểu tình tuyệt đối đông hơn chúng. Rừng cờ vàng làm chúng khiếp đảm đến nỗi BBC bênh chúng, trách chúng ta, rồi ao ước “phải chi người biểu tình cầm cờ đỏ để xuống đường đòi dân chủ, nhân quyền”. Ao ước hão huyền nhưng cũng nói lên mức độ quân trí của chúng.

Chúng thuê người Mỹ homeless thất nơ màu da cam đi biểu tình, chúng động viên con em chúng gởi qua đây du học, xuống đường biểu tình; nhưng làm gì chúng cũng vẫn trong thế thiểu số, và đuối lý.

Blitzer hỏi, trong lúc ngồi thảo luận với Bush, Minh Triết có biết là hàng ngàn người Việt Nam biểu tình chống hấn không? Blitzer còn đưa cho hấn coi tấm ảnh bịt miệng mà anh điều hợp viên này gọi là “tấm ảnh cả thế giới đều biết, và đều quan tâm”.

“Thời gian” cũng là lợi điểm quan trọng của Việt Cộng trong những cuộc biểu tình hiện nay tại Saigon. Những người biểu tình không có hoàn cảnh để kéo dài thời gian biểu tình, vì họ cản trở về với công việc, với sinh kế.

Nhiều người than thở cảnh mưa gió, rét lạnh ban đêm, khiến họ phải tìm chỗ ngủ vì thêm quốc hội, nơi họ biểu tình, trở thành ướt sũng và lạnh ngắt trong những cơn mưa mùa. Họ tìm tá túc tại nhà bà con, và điều này là một yếu điểm giúp Việt Cộng có thể tạo áp lực hoặc mua chuộc họ.

Chị Cao Quế Hoa, người đại diện đoàn biểu tình tỉnh Tiền Giang trả lời câu hỏi của anh Nguyễn Khanh, đặc phái viên đài phát thanh RFA, về số người biểu tình: “...Tại 194 Hoàng Văn Thụ Quận Phú Nhuận hồi sáng này là trên một ngàn người, nhưng bây giờ vì chỗ chật, mưa gió, nên đồng bào chỉ còn trên 300 người.

“Người ta đã đi kiếm chỗ để trú ngụ qua đêm, vì chiều nay trời đổ mưa sớm và nơi Văn Phòng Quốc Hội không còn chỗ để nằm nghỉ, do đó bà con đã phải tạm trú ở nhà những bà con ở gần đây để sáng vẫn tiếp tục cuộc biểu tình đòi quyền của mình, đòi quyền lợi hợp pháp của mình bị tước đoạt”.

Chị Cao Quế Hoa kể lại một thủ đoạn của Việt Cộng: “...Hồi trưa này chính quyền Tiền Giang cùng với Quốc Hội ở đây với ông Phó Tổng Thanh Tra Mai Quốc Bình có ra gặp chúng tôi. Nhưng mà đây chỉ là một cái chiêu để lừa bịp dân nữa, vì có ông Mai Quốc Bình nhưng trong biên bản thì ông Mai Quốc

Bình lại không hề ký tên, và trong biên bản cũng không hề nói sẽ giải quyết cho dân gì hết”.

Đài BBC loan tin một người dân chứng kiến sự việc cho BBC biết: “Tại ngã ba Hồ Văn Huê và Hoàng Văn Thụ, nhiều người tập trung hơn mọi ngày. Cũng có cờ đỏ sao vàng và búa liềm. Một người cầm cả loa quay vào văn phòng quốc hội rồi hô dả đảo cướp đất. Họ đòi công lý, đòi lại đất đã bị chiếm đoạt”.

Trở lại với thực tế là hải ngoại không còn bao giờ có môi trường để trực tiếp chống đối Việt Cộng trong thuận lợi như tháng Sáu vừa rồi nữa, và trở lại với những điều chúng ta có thể làm trong vai trò yểm trợ, dù thiếu hào hứng vì đối tượng nằm xa và thành quả gián tiếp.

Hình thái yểm trợ đặc lực nhất vẫn là truyền thông và vận động dư luận ngoại quốc.

Tôi đề nghị treo giải thưởng cho những đoạn phim ngắn quay cảnh biểu tình, và nhất là cảnh đàn áp biểu tình. Tôi viết bài báo này ngày thứ Bảy mùng 7-07, viết căn cứ trên những tin tức của RFA, BBC, và của “người đưa tin từ Saigon” (NĐT/TSàigòn)-- nguồn tin tôi liệt kê sau cùng trong 3 nguồn tin-- gửi ra quốc ngoại bằng e-mail, nên tin tức rất nhanh chóng, dù không hoàn chỉnh như tin của hai đài phát thanh kia.

Tôi không biết người có sáng kiến tổ chức hệ thống tin tức này là ai, nhưng sau nhiều lần phối kiểm với tin tức RFA và BBC tôi thấy tin của “NĐT/TSàigòn” khá chính xác, chi tiết; tuy nhiên điều đáng lo là nguồn tin này có vẻ chỉ do một hoặc hai người lấy tin, viết và gửi tin.

Điều này trở thành đáng lo hơn vì tính đến ngày bài báo này được nằm dưới mắt bạn đọc thì cuộc biểu tình đã kéo dài 20 ngày.

Một cuộc biểu tình ngay tại Saigon dài 15 ngày (ngày tôi viết bài) hay 20 ngày (ngày tờ báo phát hành) với hình ảnh chụp cảnh biểu ngữ treo rất nhiều, rất công khai, vô cùng khiêu khích, quanh trụ sở quốc hội, quả là chuyện đáng mừng và đáng lo.

Mừng vì đó là chỉ dấu đi trước của một cuộc cách mạng nổi dậy

chống lại nền đô hộ không những bạo ngược mà còn đầy man trá, mánh mun của Việt Cộng; nhưng lo vì “NĐT/TSàigòn” không phải là nhiều người, nhiều nguồn, do đó dễ dàng bị Việt Cộng theo dõi, phá hoại, và cắt đứt.

Nguồn tin NĐT/TSàigòn còn là một trong hai nguồn tin dân chủ đang loan tin về Việt Nam, nguồn tin kia là đài RFA; nguồn tin thứ 3, đài BBC, thân cộng đến mức đặt quyền lợi của Việt Cộng trên cả uy tín của đài, bóp méo sự thật như BBC đã làm trong bài tường thuật cuộc phỏng vấn Nguyễn Minh Triết của CNN.

Tôi đặt nhiều hy vọng vào NĐT/TSàigòn, và ao ước có thể bành trướng hoạt động này.

Điều đáng quý của NĐT/TSàigòn là phóng viên có mặt tại chỗ, điều khiếm khuyết là phóng viên chưa làm công việc của một điện ảnh viên; khiếm khuyết này khiến tin tức không phổ biến ra ngoài đối tượng người Việt hải ngoại được.

Đây không phải là việc phân tích tin tức, đánh giá truyền thông, mà là ưu tư về thực lực tranh đấu cho dân chủ. Chúng ta chưa đặt truyền thông vào địa vị đúng mức của một vũ khí tranh đấu.

Nếu chúng ta có được những đoạn phim thời sự ngắn, trình chiếu hàng ngày trên đài truyền hình Việt Nam, thì không những tin tức phong phú hơn, mà thể lực cách mạng dân chủ trong nước cũng vững vàng, khó đàn áp hơn vì có nhiều hậu thuẫn của quốc tế, nhờ phim ảnh tạo thuận lợi quảng bá tin tức đấu tranh rộng ra đối tượng khán giả không phải là người Việt Nam.

Một thí dụ: đoạn phim quay ngày hôm nay cho thấy cảnh mưa mùa tầm tã tại Saigon, cảnh 300 chiến sĩ dân chủ đụt đậu dưới những mái lều mong mang làm bằng biểu ngữ vải bao vây tiền đình trụ sở quốc hội Việt Cộng; hình ảnh này có thể lạ mắt đối với khán giả ngoại quốc và tạo nhiều xúc động cho khán giả Việt Nam.

Nhưng nếu đoạn phim thời sự quay vài ngày sau cho chúng ta thấy

cảnh một cụ bà bệnh hoạn vì dầm mưa giải nắng trong cuộc đấu tranh được tôn thưởng bằng xe tắc xi, thì cảm phần sẽ chen vào với những xúc động do đoạn phim trước tạo ra. So với phim ảnh, tin tức viết trên báo, đọc trên đài không đến với người ngoại quốc được.

Kế tiếp, vài ngày sau nữa, là 5 phút phim thời sự về việc các ông quan VC đến dụ dỗ người biểu tình trở về tỉnh để chờ giải quyết; sau lưng các quan là hàng ngũ đông đảo của công an và cảnh sát.

“Công an, cảnh sát” là 4 chữ không có sức mạnh gợi lại hình ảnh 3 tên côn đồ của phiên tòa Huế 30-03-2007, nhưng bộ đồng phục chúng mặc, và sắc diện chúng hầm hầm sẵn sàng ăn tươi nuốt sống các chiến sĩ dân chủ, sẽ gợi liên tưởng đến bàn tay cục súc bịt miệng linh mục Lý.

Và chót hết phải là đoạn phim phóng sự về cuộc đàn áp tàn bạo dẫm máu, của bọn ngọm cộng sản chưa bao giờ biết máu là chữ đồng nghĩa với đau thương, chết chóc

Tôi không tin chúng ta có thể tránh được đoạn kết bi đát nhưng vô cùng oai hùng này; Việt Cộng chưa đàn áp ngay chỉ vì chúng còn ê càng với 5 ngày người Việt hải ngoại “dàn chào” Nguyễn Minh Triết.

Chúng cũng ý thức rất rõ là một cuộc đàn áp kiểu Thiên An Môn xảy ra sẽ dứt khoát đánh giá Việt Cộng trên địa bàn chính trị quốc tế.

Chúng ta đã bắt Việt Cộng trả giá cho việc chúng bịt miệng linh mục Nguyễn Văn Lý, nhưng chúng ta chưa sẵn sàng trong tư thế yểm trợ để bảo vệ 300 đồng bào tỉnh Tiền Giang và nhiều tỉnh khác đang vô cùng nguy hiểm trên tuyến đầu Sài Gòn.

Tôi đề nghị khuyến khích việc quay phim bằng cách tường lộ người quay phim; tường lộ có thể là giải thưởng 1,000 mỹ kim cho những phim được tuyển lựa và trình chiếu như thời sự hàng ngày trên màn ảnh truyền hình Việt Nam, và giải thưởng còn là 30,000 mỹ kim cho đoạn phim thời sự được chăm là có giá trị nhất trong 30 phim thời sự chiếu trong tháng hay trong một thời gian dài hơn.

Người quay phim gửi ra hải ngoại có thể là những phóng viên tài tử, những người tham gia biểu tình, hoặc chính những công an viên đang làm bồn phận quay phim để nhận diện những người biểu tình.

Ngân sách cần thiết cho kế hoạch dùng phim ảnh yểm trợ tiền tuyến dân chủ trong quốc nội là \$60,000 mỗi tháng (30 giải \$1,000 + một giải \$30,000). Nếu chúng ta tổ chức ngay để đặt khẩu đại pháo phim thời sự vào vị trí bắn yểm trợ lực lượng xung kích đang biểu tình tại Saigon, thì chúng ta sẽ cần \$300,000 --ngân sách đủ dùng trong 5 tháng, thời gian đủ dài để biến cuộc xuống đường hiện nay thành một cuộc tổng nổi dậy đại quy mô, lật đổ chế độ Việt Cộng.

Nhưng nếu không làm gì cả để đem áp lực quốc tế về yểm trợ cuộc nổi dậy trong quốc nội là chúng ta đồng ý để Thiên An Môn tái diễn tại Saigon.

Đứng ra tổ chức giải thưởng phải là 1 đài truyền hình, hoặc 1 nhân vật có uy tín trong ngành truyền hình, và có uy tín trong cộng đồng người Việt hải ngoại vì thế nào cũng có vấn đề quyền góp một ngân khoản để đài thọ kế hoạch này. Phần tôi, một ký giả già nua và rất nghèo, tôi xin góp mỗi tháng 600 mỹ kim, 1% của ngân khoản cần thiết, nhưng cũng đã là nửa số lương tháng của tôi.

Xin mời quý vị cho biết tôn ý.

Nguyễn Đạt Thịnh

CHÙM THƠ CỦA NGUYỄN XUÂN NGHĨA

Không có ai!

Kính tặng các bà mẹ đang biểu tình tại nhà Quốc Hội số 2

Ở phương nào xa lắc có ba ông:
Hai ông rậm râu,
một ông đầu hói
một ông bên ta tên là sáng suốt
rước ba ông kia về đây
bốn ông rủ rỉ như nhau:
“Người cây có ruộng
Người nghèo có nhà
thế giới đại đồng
ám no- hạnh phúc!”
Mẹ dọn dẹp ban thờ
cáo lỗi gia tiên
đặt bốn ông lên
ngày đêm nguyện cầu khẩn vái.
Mẹ té lên một đứa con trai
Tín ngưỡng chôn nỗi đau xé ruột
* * *

Bây giờ mẹ bị mất nhà
mẹ bị cướp đất
Mẹ đến nhà Quốc hội
mang cờ của mấy ông
và hình con
cùng tro xương
của mẹ!
Mẹ chờ 15 ngày nửa mưa
15 ngày nửa nắng
Quần áo tả tơi,
- Đói?
- Khát?
bánh mì và nước nguội
giữa trăm ông cảnh sát
bụng đeo súng sáu
tay cầm dùi cui
mẹ trông chín phương trời

Những ngọn nến sáng chung

Lời nhắn gửi của những nạn nhân trong đêm tưởng niệm ở W.DC

Nến nhiều quá tôi làm sao tìm được?
ngọn nến nào người Nga thấp cho tôi!
Nến nhiều thế tôi làm sao tìm được?

.....
Ừ thì thôi!
100 triệu ngọn nến sáng chung
Cho thân xác chúng tôi cùng tái sinh
Trong đất đai cây cỏ
Cho linh hồn chúng tôi đau lại
Trong kí ức nhân quần
* * *

Ừ thì thôi!
Những ngọn nến phải sáng chung
cho từ Đông qua Tây,
từ Nam sang Bắc;
Từ đời này- đời khác
Nhân loại nhớ chung:
trên hành tinh xanh
từng có người Mác-xít!

Ừ! Thì thôi...
Những ngọn nến phải sáng chung;
cho còn ai vô cảm
nhìn lên bản đồ:
Thấy còn cộng sản (?)
Thấy còn Việt Nam (?)
Hải Phòng, ngày 10-7-2007

mẹ cầu 10 phương đất
Không có ai!
Không có ai!
Không có ai!
Hải Phòng, 7-7-2007

Chứng kiến LỊCH SỬ

Trần Khải

Trong mấy tuần lễ nay, cả nước đang chứng kiến hiện tượng chưa từng có trong lịch sử quê nhà: hàng đoàn dân oan khiếu kiện lũ lượt kéo nhau ra Hà Nội, Sài Gòn để xin trả đất, trả nhà, trả ruộng, trả các tài sản bị chính quyền địa phương và cán bộ cướp giật oan ức.

Hiện tượng này lần đầu tiên nhìn thấy ở quê nhà, khi những người phát động phong trào là các nông dân, các bà mẹ, các chú bác, các anh chị... tay lấm chân bùn, quê mùa chất phác.

Khởi động phong trào lại không phải là giới trí thức, những người trên nguyên tắc luôn luôn đi đầu trong mọi suy nghĩ chiến lược, và là những người trên nguyên tắc có đủ kiến thức và tấm lòng để gánh vác sự nghiệp tương lai quê nhà. Xin nhớ, trí thức trong lịch sử thế giới và Việt Nam lúc nào cũng đi đầu cho các chuyển biến lớn. Mà gần nhất, là biến cố Thiên An Môn tại Trung Quốc năm 1989 là từ trí thức tuổi trẻ, từ các sinh viên mang khát vọng dân chủ tự do.

Khởi động phong trào cũng không phải là thợ thuyền công nhân, thành phần mà chủ nghĩa cộng sản cho là giai cấp tiên tiến, và xin nhớ cách mạng Nhung Ba Lan là từ công đoàn đi trước. Thế nên, khi các cuộc đình công hàng chục ngàn người xảy ra vài năm gần đây, công an CSVN đã cho bắt người 100 lãnh tụ công nhân, theo tin thông tấn Đức DPA, và bây giờ vẫn chưa ai có tung tích gì về 100 công nhân lãnh đạo này.

Không phải trí thức, không phải công nhân, vậy mà phong trào đòi quyền sống này lại là từ nông dân. Và công an đang bao vây, chưa dám phản ứng gì.

Chúng ta nên thấy rằng, hiện tượng này chỉ xảy ra trong thời cộng sản chuyên chính, thời bàn tay đàn áp. Trước đó, thời trước 1975 hoàn toàn không thể có hiện tượng này.

Bạn hãy hình dung xem nếu những chuyện này xảy ra trước năm 1975 tại Sài Gòn. Xin mời ngay cả những người từng một thời nằm vùng, từng ăn cơm quốc gia thờ ma

cộng sản suy nghĩ xem... rằng nếu chuyện nông dân kéo về Sài Gòn khiếu kiện thì chuyện gì sẽ xảy ra?

Chúng ta sẽ thấy rằng trước tiên là các nhà sư và các linh mục sẽ lên tiếng ủng hộ, sẽ cùng các hội từ thiện Sài Gòn đẩy xe cơm, xe bánh mì, xe nước ra giúp cho dân oan đỡ đói, đỡ khát, và phân phát áo quần chăn mền cho đỡ lạnh...

Vậy đó, mà bây giờ không nhà sư nào lên tiếng. Kể cả những vị sư quyền lực nhất, kể cả những nhà sư có thể lực trong Đảng CSVN từng một thời đi tù Côn Đảo để chống Mỹ và sau 1975 về nắm quyền lớn ở Sài Gòn. Bây giờ, không một lời cho dân oan. Kinh nghiệm vàng ngọc: ngay cả đạo cao đức trọng như Hòa Thượng Thích Từ Thông, vị sư giữ chức Trưởng Ban Giáo Dục Tăng Ni Thành Phố HCM kiêm Hiệu Trưởng Trường Trung Cấp Phật Học TPHCM của Giáo Hội PGVN (thân nhà nước), mới vài tuần trước cũng bị công an Quận 9 chơi màn côn đồ, và bây giờ phải lui về nhập thất, sau khi dặn dò đệ tử trong mọi trường hợp, kể cả nếu bị côn đồ đánh chết, nhớ đừng có biểu tình bênh thầy làm chi.

Hề lên tiếng, là biết ngay quyền lực chuyên chính liền.

Vậy đó, bên Công Giáo thì còn có các linh mục trong nhóm Nguyễn Kim Điền lên tiếng. Đó là bản văn của linh mục Phan Văn Lợi gửi lên Hội Đồng Giám Mục VN.

Còn 600 tờ báo thì im lặng.

Chúng ta hiểu được nỗi đau xót này. Chúng ta thương cảm cho các nhà sư, các linh mục, các nhà báo, và mọi người dân bình thường đang im lặng, trong khi họ cùng đang chứng kiến một phong trào cảm động nhất trong lịch sử đòi quyền sống: một phong trào không từ trí thức, không từ công nhân, nhưng từ các nông dân trên không có gì che đầu, và dưới chỉ là vài đôi dép rách.

Nơi đây, rất nhiều người trong chúng ta đã từng và đang rủ nhau làm từ thiện, giúp trẻ mồ côi, giúp học sinh nghèo... nhưng bây giờ lại phải

im lặng và tránh xa các nơi dân oan tụ tập, vì sợ mang vạ lây.

Nơi đây, một số người sẵn sàng viết bài ca ngợi ông Kiệt, ca ngợi ông Triết, khen Thành Ủy này, nịnh Trung Ương nợ... nhưng lại im lặng khi nhìn hình ảnh dân oan.

Tôi đã hồi hộp, tôi đã theo dõi từng ngày, và tôi cầu nguyện cho mọi người bình an. Tôi hạnh phúc khi đọc lá thư của nhóm linh mục Nguyễn Kim Điền đưa ra. Tôi mắc cỡ khi mình phải dặn dò người bạn sắp về thăm VN là nhớ đừng tới gần dân oan vì sẽ dễ vạ lây.

Làm sao bây giờ. Cả nước đang nhìn thấy lịch sử hiện ra trước mắt, và thấy rõ lương tâm mình.

Hôm Thứ Năm, tôi hạnh phúc khi đọc về phản ứng của hai nhà trí thức trẻ trong nước. Và hài lòng, phải có người như thế. Luật sư Lê Quốc Quân đã gửi thư, đề ngày 8-7-2007 từ Hà Nội, nói lời cảm tạ sau khi được thả ra khỏi nhà tù, trong thư viết, trích:

"...Khi còn ở trong tù, có những lúc căng thẳng tột độ, tôi luôn tự an ủi mình rằng: Bạn có thể ngã gục bất công trong tù ngục nhưng tự do, dân chủ và nhân quyền cho đồng bào là điều phải khắc cốt ghi tâm, triệu triệu người đang sẽ chia giá trị đó và đang cùng bạn bước đi..." (hết trích)

Vâng, ít ra cũng có người như thế. Và khi trả lời đài RFA, luật sư Lê Quốc Quân hôm Thứ Năm đã đáp: "...Trà Mi: Sau những biến cố không hay xảy ra với bản thân, liệu ông sẽ tiếp tục là một luật sư bênh vực cho người nghèo, cho một xã hội dân sự ở Việt Nam chứ? Luật sư Lê Quốc Quân: Tôi khẳng định việc đấu với chị hoàn toàn và coi như nó là sự nghiệp của đời tôi..." (hết trích)

Một người trí thức trẻ khác, tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, đang hành nghề luật ở Việt Nam đã trả lời Mạc Lâm, phóng viên đài RFA, hôm 12-7-2007 như sau: "...Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Cái tình trạng chính quyền địa phương thu hồi đất trái pháp luật thậm chí tôi có thể dùng cái từ là cướp đất của những người nghèo khổ nhất của xã hội thì tôi cho rằng những chuyện đây là không thể chấp nhận được. Chính sách ngày của Đảng và nhà nước Việt Nam từ trước đến nay vẫn coi nông dân là một lực lượng có thể nói là nòng cốt của xã hội Việt Nam thế mà cái lực lượng nòng cốt đó cái tài sản gần như suy nhất của họ là đất đai à bị thu thậm chí tôi dùng cái từ bị cướp..." (hết trích)

Và cuối cùng, Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ nói: "...Bao nhiêu đời thế hệ, dòng

tộc họ sống trên những mảnh đất như thế, nó như một què hương nhỏ trong một què hương lớn vậy. Vậy mất đất đây tôi có thể nói trong chừng mực nhất định, đối với những người nhất định, đó là mất què hương. Mất què hương ngay tại chính què hương mình!" (hết trích)

Ít nhất cũng có những người nói thật như thế. Trong khi các Giáo hội im lặng, trong khi rất nhiều tu sĩ im lặng, vẫn có một số người trẻ đã nói thật như thế. Họ không chịu bán lương tâm của họ, dù là giá nào, kể cả sự an toàn, sự tung hô và tiền bạc.

Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước bị công an đàn áp

Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước, trong một lá thư ký tên Anh Nguyễn Trung Linh, gửi đi từ Hà Nội ngày 10-07-2007, đã cho biết Nhóm cũng như nhiều cá nhân và tổ chức đấu tranh trong nước bị Lãnh đạo Đảng CSVN chỉ đạo Công an trấn áp và bắt bớ, giam tù không xét xử.

Trong thời gian vừa qua tất cả 100% Thành viên chính thức của Nhóm và những cá nhân liên quan đều bị CA triệu tập, hù dọa, xét hỏi nhiều lần. Anh Nguyễn Văn Ngọc và Anh Trịnh Quốc Thảo là hai Thành viên lãnh đạo của Nhóm đã bị bắt giam từ 01-03-2007 đến nay. Anh Nguyễn Văn Ngọc bị giam một thời gian tại trại giam Biên Hòa, sau đó bị CA chính trị quy kết và tống vào bệnh viện tâm thần tỉnh Đồng Nai đến nay (theo nguồn tin từ Đồng Nai và An Giang). Còn Anh Trịnh Quốc Thảo đến nay vẫn bị giam tại trại giam Biên Hòa, Khu giam số 5. Nguyễn nhân bị bắt giam không rõ ràng, lý do không chính đáng và chưa có xét xử gì.

Anh Trương Minh Nguyệt và Nguyễn Trung Linh bị triệu tập xét hỏi nhiều lần, hiện vẫn bị giam lỏng và giám sát chặt chẽ. Tất cả thành viên khác tại Hà Nội, Hà Tây, Tp. Sài Gòn, Đồng Nai, Vũng Tàu và Thanh Hóa đều bị CA triệu tập trấn áp, xét hỏi. Tuy vậy Nhóm vẫn kiên trì mục tiêu đã định, tiếp tục đấu tranh vì một nước Việt Nam phát triển toàn diện, đời sống nhân dân ngày một tốt đẹp, các giá trị Dân chủ Nhân quyền của Người Việt Nam được tôn trọng...

Đừng trước những khó khăn của Nhóm và của hai Thành viên lãnh đạo, Nhóm kêu gọi tất cả các cá nhân và Tổ chức đấu tranh, đồng bào VN trong và ngoài nước: 1- Có những hành động cụ thể giúp đỡ Anh Nguyễn Văn Ngọc hiện bị giam tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đồng Nai và Anh Trịnh Quốc Thảo hiện bị giam tại trại giam Biên Hòa, khu số 5. 2- Tiếp tục ủng hộ và gia nhập hoặc liên minh với Nhóm để góp phần xây dựng nền chính trị đúng đắn và văn minh trên đất nước ta.

Khi kẻ cướp nắm chính quyền

+++++++Trần Trọng Nghĩa (VNN)+++++++

Khi kẻ cướp lên nắm chính quyền thì không phải chỉ những nhà giàu có, phú hộ mới bị cướp mà toàn dân sẽ bị cướp. Cổ nhân ta có những câu nói chí lý là "bần cùng sinh đạo tặc", hoặc là "đói ăn vụng, túng làm càn". Thiết tưởng, hai câu nói trên đây không thể áp dụng đối với đảng CSVN vì đảng này là đảng chuyên nghề ăn cướp. Không phải nguồn gốc "vô sản" của họ đã biến họ thành ăn cướp, nhưng bản chất của họ là ăn cướp. Thực tế này đã được lịch sử chứng minh tại tất cả các nước bị CS cai trị. Không trừ một nước nào.

Khởi sự CS đã âm mưu bằng mọi cách để cướp chính quyền. Chưa thấy một ở nước nào trên thế giới, người dân đã bỏ phiếu bầu đảng CS lên nắm chính quyền cả. CS đã khơi động sự hận thù trong xã hội, hận thù giữa các giai cấp. Rồi lợi dụng trình độ hiểu biết thấp kém và lòng hận thù mù quáng của quần chúng, họ đã đẩy lên cái mà họ gọi là "bạo lực cách mạng" để tiến hành "cách mạng giải phóng". Ngay sau khi lợi dụng được quần chúng làm "cách mạng" thành công, họ đã lật mặt ngay, nhẩy lên chia nhau nắm chính quyền, gạt quần chúng nhân dân ra rìa. Để đạt tới mục đích "cướp chính quyền" và "độc quyền nắm chính quyền", CS đã bất chấp mọi thủ đoạn: từ gian dối, đến khủng bố, giết chóc tất cả những ai ngăn cản bước đi của họ. Chỉ trong 72 năm tồn tại của chủ nghĩa CS trên trái đất này, đã có hơn 80 triệu sinh linh bị chết vì nó.

Sau khi cướp được nước, CS quay sang bắt đầu cướp dân. Ở VN, qua những đợt cướp bóc đại quy mô tàn khốc như cuộc "cải cách ruộng đất" và các đợt "cải tạo tư sản, tư doanh"..., họ khởi sự cướp của

những người giàu có. Hàng ngàn, hàng vạn người đã bị giết trong các đợt cướp này để tô đờ thêm lá cờ máu của họ. Dân chúng cả nước đói rách. Chỉ có nhóm CS cầm quyền là có tiêu chuẩn, có đặc quyền đặc lợi, hưởng mọi ưu tiên trong xã hội, ăn sung, mặc sướng. Trong hai cuộc chiến tranh đẫm máu do CS tuyên chiến, dân chết nhiều chứ CS chết không có bao nhiêu.

Đến ngày nay, đất nước đã thống nhất, hòa bình đã được lập lại từ 32 năm rồi. Chủ nghĩa CS đã bị nhân loại vứt vào sọt rác. Nhưng CSVN vẫn ngoan cố bám lấy nó để ở lại trên chính quyền. Ở thời đại này, CS không còn lý do gì để nói đến bạo lực cách mạng, đến đấu tranh giai cấp, đến cách mạng giải phóng được nữa. Nhìn từng tên trong bộ máy đảng và Nhà Nước ngày nay, không còn tên nào dám nói mình là thuộc giai cấp "vô sản" nữa. Vô sản thế nào được khi họ là giai cấp giàu có nhất nước, giai cấp tỷ phú tiền đồng, triệu phú đô la. Đặc điểm của nhóm này là tiền bạc, của cải họ đang sở hữu không do họ có tài cán hơn người tạo ra. Nói cách khác, tiền bạc, của cải đó không do làm ăn lương thiện mà có. Họ tham ô, những lạm, ăn cướp mà có.

Đừng nghĩ rằng CS giàu rồi thì không ăn cướp nữa mà làm to. Họ đã giàu lại càng muốn cướp thêm cho giàu hơn nữa. Vì thế mới nói, không phải họ bần cùng mà trở thành đạo tặc. Ấu là "đạo tặc" của các cụ ngày xưa còn nhân cách hơn bọn người thuộc giai cấp vô sản tỷ phú ngày nay tại Việt Nam. Biết rõ chủ nghĩa xã hội là đồ bỏ, CSVN đã xoay sang kinh tế thị trường, mở cửa làm ăn với tư bản nước ngoài. Món hàng được giá nhất trong thời kỳ "đổi mới" là mặt bằng sản xuất, là đất đai để "đô thị hóa", để xây

VIỆTNAM

cần một phong trào xanh

Ngô Nhân Dụng

khách sạn, sân golf, văn phòng, biệt thự vv... Khởi đầu bọn tham quan CS cướp công điền, công thổ, tức là đất đai của Nhà Nước. Nhưng Nhà Nước thì kẻ này, kẻ kia cũng có quyền không phân hơn kém, nên những kẻ cướp đất Nhà Nước đã lần lượt bị truy tố, đi tù như ở Đồ Sơn, Bà Rịa, Vũng Tàu chẳng hạn. Cướp của công khó ăn trót lọt, lại phải chia chác, CSVN thay đổi chiến lược, quay sang cướp đất của dân. Phải thú thật, tên nào nghĩ ra cách này thật là cao tay. Cướp đất của dân vừa dễ, vừa an toàn.

Vì cái quy định khổ nạn của chế độ CS là đất đai thuộc quyền sở hữu Nhà Nước, nên nhóm CS cầm quyền tha hồ muốn "thu hồi" bao nhiêu đất đai của dân thì thu hồi. Bất kể là đất hương hỏa từ rất lâu đời của dân, từ khi những tên như Mác, Lênin, HCM còn chưa là cái trứng. Nhóm chóp bu còn làm ngơ, bao che cho bên dưới thao túng. Dễ ăn vì chỉ cần cái gọi là UBND cấp làng xã đã có thể ra lệnh thu hồi, cướp đất bằng cách vẽ voi, vẽ vượn ra những dự án ngu si dân dộn là có thể cướp hàng trăm, hàng ngàn ha ruộng, vườn, nhà, đất của dân. An toàn vì dân thấp cổ, bé miệng, mù tịt luật pháp không làm gì được các quan ăn cướp CS. Mà có khiếu kiện thì thẳng dưới đá lên thẳng trên, thẳng trên đập xuống thẳng dưới, kéo dài hàng mấy chục năm. Có người bắt đầu khiếu kiện hầy còn trung niên, nay đã già yếu, có cả kẻ chết già mà kiện chưa xong.

Vì thế toàn dân VN trong nước ngày nay đang bức xúc. Tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng, Hà Nội, hay tại trụ sở QH 2 ở số 194 đường Hoàng Văn Thụ, Sài Gòn, đang có những cuộc biểu tình đòi đất đai. Riêng tại Sài Gòn, cả ngàn dân oan từ Tiền Giang, Bình Dương, Bến Tre, Long An, Đồng Tháp, Kiên Giang, Cần Thơ, An Giang đã bắt chập mưa gió, biểu tình từ gần 3 tuần nay. Tin tức cho biết, tại Cần Thơ cũng đã đang có biểu tình.

Cướp CS nắm chính quyền thì không bao giờ dẹp được cướp CS. Nhân dân ta phải đứng lên dẹp bọn cướp này cho xóm làng được yên vui. * * * * *

Hàng trăm đồng bào từ tỉnh Tiền Giang đang lên Sài Gòn biểu tình, mang theo những biểu ngữ chống tham nhũng, cường quyền, áp bức trong hai tuần lễ vừa qua. Bà con bây giờ đã đổi chiến thuật, không tụ lại thành một đoàn mà chia thành nhiều nhóm xuất hiện trên các đường phố cùng một lúc hoặc liên tiếp nhau, công an hốt đám này sẽ còn đám khác. Những đoàn người đi trên nhiều đường sau tụ tập ở đường Võ Thị Sáu, một trụ sở "tiếp dân" của trung ương đảng cộng sản, và trước trụ sở cảnh sát ở đường Nguyễn Trãi. Ngày Thứ Hai đầu tuần này, trong số các biểu ngữ cầm tay có thêm tên các tỉnh Bình Dương, Đồng Tháp, An Giang, Vũng Tàu. Trong khi đó, trước cửa nhà khách chính phủ và trụ sở Quốc Hội ở Hà Nội, hàng trăm đồng bào từ miền xa tới tụ họp "khieu oan."

Nếu là người ngoại quốc không biết gì về chế độ cộng sản thì chúng ta sẽ nói: "Chỉ có mấy trăm người biểu tình, con số nhỏ quá chẳng đáng kể". Nhưng ai là người Việt Nam, hoặc đã từng sống dưới chế độ cộng sản, thì biết rằng những người dám họp nhau tới con số hàng trăm để đi kêu oan như vậy, đó là những người can đảm cùng mình. Nhiều đồng bào ở Sài Gòn cho biết công an đã bám sát đoàn người biểu tình, chỉ chờ lệnh là động thủ; cứ một người dân biểu tình là có hai ba công an chìm nổi đi kèm. Một thanh niên đưa máy lên chụp ảnh đã bị công an đòi tịch thu máy, năn nỉ lắm mới được "giảm án" chỉ tịch thu con chip trong máy chụp hình điện tử.

Hiện tượng dân từ miền quê lên Hà Nội hay Sài Gòn đi biểu tình đã diễn ra từ nhiều năm qua, nhưng trước và trong dịp có hội nghị APEC năm ngoái thì họ bị dẹp hết. Phần lớn các vụ biểu tình đều là do nông dân bị quan chức nhà nước cộng sản cướp đất. Một người kể anh có khu đất trị giá 2 triệu đồng một mét vuông, bị "quy hoạch" lấy đất làm của công, trả cho anh bằng một phần mười giá đó. Sau khi cướp đất rồi, các quan chức mới đem bán lại cho các nhà tư bản Việt hay ngoại quốc, giá là 10 triệu đồng một mét vuông.

Một điều đáng nói là trước những cảnh dân nghèo thật sự vô sản đi kêu gọi tấm lòng thương người của các quan chức "vô số tài sản" xin họ trả lại đất hoặc đền bù xứng đáng cho dân, thì báo chí ở Việt Nam không nói gì đến cả. Tất cả 600, 700 tờ báo tại Việt Nam đều là của đảng cộng sản. Đảng cho phép viết cái gì thì được viết cái đó. Khi có người bị đánh, đập cho tới bị chết, báo chí và đài phát thanh, vô tuyến truyền hình cũng sẽ không dám nói tới.

Chế độ cộng sản luôn luôn bưng bít tin tức, tất cả những tin nào bất lợi cho đảng đều không được loan báo. Điều này dễ hiểu, một chính quyền độc tài không bao giờ chấp nhận tự do báo chí. Nhưng cũng có lúc báo chí ở trong nước được phép đăng những tin xấu. Đọc báo của công an thì thấy không biết bao nhiêu là tệ nạn xã hội. Trộm cướp, băng đảng, gian lận thi cử, đạo lý suy đồi, rất nhiều tin vẫn được phép lên mặt báo.

Tại sao chính sách kiểm duyệt của đảng Cộng Sản Việt Nam lại chọn tin xấu này cho đăng mà cấm ngặt không cho đăng một số tin xấu khác? Điều cấm đoán quan trọng nhất là giới truyền thông không được loan tin có những dân dám đứng lên chống lại đảng, không được vạch ra những tội lỗi lớn của quan chức trong đảng. Những tin đó có thể kích động người dân khắp nơi, và một phong trào chống đối có thể bộc phát. Ngoài ra, những tin xấu khác họ coi là chấp nhận được. Vì phần lớn những tội ác tình và tiền mà các báo của công an đăng lên đều có thể quy trách nhiệm cho các cá nhân. Và lại, chắc không người Việt Nam nào lại đứng lên đòi đảng cộng sản thay đổi đường lối giáo dục, đòi xây thêm bệnh viện miễn phí, hay đòi đảng phải sửa chữa đường, cầu cho bớt tai nạn lưu thông chết người! Sau khi đã sống quen trong một xã hội có quá nhiều tệ đoan, người dân coi đó là chuyện tự nhiên, không ai nghĩ nguyên nhân gây ra những tệ đoan đó là do chế độ chính trị thối nát, tham nhũng sinh ra. Mà nếu có ai nghĩ đảng cộng sản chịu trách nhiệm làm cho đạo lý xã hội suy đồi, thì họ cũng bận tâm đến nhiều

vấn đề khác lớn hơn, trực tiếp liên hệ tới họ hơn, không để thời giờ quan tâm đến các tệ đoan nhỏ nữa. Những vụ quan lại tham nhũng ăn cắp hàng chục triệu Mỹ kim, những vụ quan chức buôn lậu ma túy, nuôi băng đảng trong xã hội đen, dù có làm xôn xao dư luận một thời gian rồi sau đó cũng chìm vào quên lãng. Chỉ khi nào người dân ý thức được rằng, chính tình trạng một đảng độc quyền cai trị là nguyên nhân gây ra những tệ nạn đổ lên đầu dân tộc, lúc đó mới hy vọng người dân đứng lên tố thái độ.

Có một hiện tượng đang xảy ra ở Việt Nam có thể đánh thức đồng bào chúng ta về những cái họa của một chế độ độc tài. Đó là sự suy đồi trong môi trường sống, do chế độ độc tài gây ra, khiến rất nhiều người chết. Một đảng độc quyền không bao giờ lo dân lật đổ bằng lá phiếu, cho nên không lo lắng đến sức khỏe của người dân. Đến khi nhiều người chết quá, mới tìm cách chữa; nhưng một guồng máy độc tài cũng không chữa trị kịp cho dân nhờ. Vì các quan chức đều do đảng chọn chứ không phải do dân chọn. Đây là một thảm họa của dân tộc, không những người đang sống bây giờ chịu độc hại mà còn đe dọa sinh mạng của nhiều thế hệ sau này nữa.

Ai theo dõi báo chí điện tử ở trong nước đều biết hiện nay có nhiều làng ở Việt Nam được gọi tên là “làng ung thư.” Phóng viên báo điện tử VietNamNet đầu Tháng Hai năm nay đã viết về một làng ở Lâm Thao, Phú Thọ, với số người bị bệnh ung thư lên quá cao. Có hơn một trăm người chết vì ung thư, có một họ chết 25 người. Nguồn gốc gây ra bệnh, theo người dân đoán, là do những chất thải từ một nhà máy làm phốt phát và các hóa chất khác. Từ cuối năm 2005, dân làng Thạch Sơn đã kêu cứu, chính quyền cấp tỉnh, huyện tìm cách che đậy nhưng cuối chính quyền trung ương đã phải tới “nghiên cứu.”

Chính quyền cộng sản không thể đổ lỗi cho “chất độc da cam” trong vụ này được. Vì nhà máy phốt phát Thạch Sơn ở ngoài Bắc và đã hoạt động từ năm 1959. Theo bản tin trong nước thì “toàn bộ xỉ và rác thải, nước thải... của nhà máy này” được tuồn đổ “trực tiếp ra gần khu dân cư sinh sống mà không hề qua xử lý.” Nhà báo mô tả rõ, “Các chất thải này không đường ống, không bờ bao, tự do chảy thẳng ra cánh đồng Thạch Sơn 24h/24h,” tức là suốt ngày đêm. Người dân không ai biết nguồn nước ô nhiễm đó là một nguyên nhân gây ra những chứng bệnh phổi, bệnh mắt, vàng da. Nhưng họ biết rằng, hoa màu bị giảm,

số sản xuất giảm mất từ 50% đến 80%, có chỗ mất tất cả. Nhiều gia đình bỏ trồng trọt, đào ao nuôi cá. Nhưng khi trời mưa chất độc tràn vào, cá chết.

Đó là một làng ở Phú Thọ, gần Hà Nội cho nên được ngó tới. Tại miền Nam, vào Tháng Tư năm nay báo Thanh Niên in bản tin nhà nước cho biết có 2 khu phố ở thị xã Tân An được gọi là “xóm ung thư” vì số người chết tăng lên nhiều trong hai năm gần đây. Một người dân cho rằng, nguồn nước đã bị ô nhiễm do nhà máy sản xuất nhôm thải nước ra sông Nhơn Hòa.

Đến Tháng Năm 2007, tờ báo trên mạng lại đăng tin về một “làng ung thư” khác ở Nghệ An. Đã có người dân xã Kim Thành, huyện Yên Thành, nói rằng, quê anh là nơi “ra ngô gặp ung thư.” Có hàng trăm người đã chết, có gia đình sinh ba con, cả ba đều mắc bệnh ung thư. Nhà báo phải dùng những chữ “chết chóc một cách ghê rợn.” Nhưng làng đầu tiên ở Nghệ An được phát hiện là một “làng ung thư” là làng Cờ Đỏ, huyện Diễn Châu. Người dân còn gọi là “làng chết.” Ở xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, số người chết vì ung thư lên cao, được gọi tên là “làng virus hủy diệt,” nhà báo mô tả là “có mức độ khủng khiếp không kém” làng Cờ Đỏ. Làng ung thư mới được phát hiện khác là Phong Yên, xã Hưng Hòa thuộc thành phố Vinh.

Tại sao Nghệ An có nhiều “làng ung thư” như vậy? Theo nhà báo tường thuật những lời giải thích của giới chuyên môn thì nguyên nhân chính cũng là môi trường sống bị ô nhiễm. Tại Đô Lương, người ta biết có những kho thuốc DDT trừ sâu từ mấy chục năm trước, kho nay đã bỏ nhưng mặt đất bị ô nhiễm vì chất độc vẫn còn nguyên. Nước giếng đào bị ô nhiễm đến vàng ố. Tại Yên Thành, cũng do những kho thuốc DDT của hợp tác xã để lại di họa. Những gia đình sống ở xa các nền đất kho DDT, hoặc ở nơi đất cao hơn nền kho DDT thì không bị ung thư như các nhà ở gần. Cả làng vẫn phải dùng nước giếng, trừ mấy gia đình xây được bể chứa nước mưa.

Dân các làng trên đã làm “kiến nghị lên cấp trên nhưng chưa thấy cơ quan nào kiểm tra.” Một tai nạn khác giáng xuống đầu dân làng Cờ Đỏ là một cái đập xây ngay đầu làng. Đập thiết kế sao không biết nhưng nước tràn đã làm ô nhiễm, “có bao nhiêu rác thải, xác chết động vật, bao bì đựng thuốc trừ sâu đã trôi xuống sông.” Nhà báo viết, “Làng Cờ Đỏ như cái túi đựng rác.”

Những hiện tượng “làng ung thư” và “xóm ung thư” trên hầu như không gây nên những phản ứng mạnh nào trong tâm lý đồng bào trong nước. Tuần trước, mục này đã nhắc tới phản ứng của dân chúng thành phố Hạ Môn, Trung Quốc. Khi biết có dự án dựng một nhà máy hóa chất dùng nguyên liệu dầu lửa mà chính quyền đã ký kết với một công ty Đài Loan. Hàng chục ngàn người dân biểu tình, và chính quyền cộng sản đã phải ngưng dự án hàng tỷ Mỹ kim này. Cuộc biểu tình trên diễn ra nhờ mọi người liên lạc, kêu gọi nhau qua Internet.

Dân ở các làng quê Nghệ An, Việt Nam không bao giờ dùng đến Internet. Dân thành phố thì còn mãi những chuyện khác, không biết đến những “làng ung thư.” Nhưng chúng ta biết rằng, nếu nước ta có tự do lập hội, nếu báo chí được tự do hơn, sẽ có nhiều nhà trí thức Việt Nam, nhất là giới thanh niên, sinh viên, sẽ lên tiếng. Tuổi trẻ là tuổi muốn sống có lý tưởng, họ sẽ coi việc bảo vệ môi trường sống là một trách nhiệm chung, một nghĩa vụ cứu nước. Họ sẽ thấy không thể phó mặc việc bảo vệ môi trường cho nhà nước, mà mọi người dân phải họp nhau lại gây phong trào bảo vệ sự sống. Cần một phong trào xanh trong nước Việt Nam, do chính người dân làm lấy. Không thể để một guồng máy chính quyền vô trách nhiệm lãnh đạo đất nước hết đời cha đến đời con, để di họa cho các thế hệ mai sau. Nếu chế độ này còn tồn tại, người dân bị cướp đất cứ việc đi biểu tình, trong khi rác thải, nước thải đầy chất độc sẽ tiếp tục gây họa cho người dân. Lại thêm một lý do khác khiến chúng ta không thể chấp nhận sống với một chế độ độc tài.



GENE SHARP

từ ĐỘC TÀI

đến DÂN CHỦ

một hệ thống ý niệm về giải phóng

.....đăng nhiều kỳ.....

Lời Mở Đầu

Một trong những quan tâm chính của tôi trong nhiều năm trời là làm sao người ta có thể ngăn ngừa hay phá đổ các chế độ độc tài. Tôi nuôi dưỡng ước mơ này một phần vì tin rằng không thể để con người bị lấn áp hay hủy hoại bởi những chế độ như vậy. Niềm tin đó ngày càng thêm mãnh liệt sau khi tôi tìm đọc những bài viết về mức hệ trọng của tự do, về bản chất của các chế độ độc tài (từ những tư tưởng của Aristotle đến các phân tích về chủ nghĩa toàn trị), và về diễn trình lịch sử của các chế độ độc tài (cách riêng là những hệ thống cai trị kiểu Đức Quốc Xã và Stalin).

Trong những năm qua, tôi có nhiều cơ hội quen biết với những người từng khổ sở dưới sự cai trị của Đức Quốc Xã, kể cả những người còn sống sót sau những năm tháng trong trại tập trung. Tại Na Uy tôi gặp những người còn sống sau những ngày tháng đứng lên chống lại Phát-xít và được kể về những đồng đội của họ đã hy sinh. Tôi đã trò chuyện với những người Do Thái vượt thoát bàn tay Quốc Xã và những ân nhân đã giúp họ trốn chạy.

Sự hiểu biết của tôi về nỗi kinh hoàng tại nhiều nước dưới chế độ Cộng Sản đến từ sách vở nhiều hơn là qua các tiếp cận với con người. Đối với tôi, nỗi kinh hoàng từ những hệ thống cai trị này còn cay đắng hơn nhiều vì nó được thi hành nhân danh giải phóng con người khỏi áp bức và bóc lột.

Trong những thập niên gần đây, qua giao tiếp với những người sống tại các nước bị cai trị độc tài như Panama, Ba Lan, Chi Lê, Tây Tạng,

Miền Điện, đặc tính của những chế độ độc tài ngày nay hiện ra càng lúc càng rõ hơn. Từ kinh nghiệm của những người Tây Tạng đã từng chống lại sự hung hãn của Cộng Sản Trung Quốc, những người Nga từng chặn đứng ý định đảo chánh của cánh ngoan cố vào tháng 8 năm 1991, và những người Thái từng dùng cách bất bạo động để chặn đứng cánh quân đội trở lại nắm quyền, tôi dần dần thu thập được nhiều góc nhìn rất đáng lo về bản chất tai hại ngấm ngấm của các chế độ độc tài.

Niềm phần uất trong tôi trước những hành vi thô bạo cùng với lòng ngưỡng phục những con người quá điềm tĩnh, anh hùng và can đảm càng thêm mạnh mẽ sau những chuyên tìm hiểu của tôi tại một số vùng nguy hiểm mà nỗ lực chống cự của những con người can đảm vẫn tiếp diễn. Đó là đất nước Panama dưới tay ông Noriega; vùng Vilnius thuộc Lithuania dưới sự áp bức triền miên của Liên Xô; quảng trường Thiên An Môn tại Bắc Kinh trong những ngày tung bùng tung hô tự do và trong đêm oan nghiệt mà chiếc thiết vận xa đầu tiên tiến vào; và sau hết, đó là tổng hành dinh giữa rừng già của lực lượng dân chủ phản kháng tại Manerplaw trong vùng “Miền Điện giải phóng”.

Thình thoảng tôi có dịp thăm viếng những nơi có các nhà đấu tranh đã ngã gục, như trạm phát hình và nghĩa địa tại Vilnius, công viên Riga nơi dân chúng bị bắn hàng loạt, trung tâm Ferrara tại Bắc Ý Đại Lợi nơi Phát-xít giàn các nhà kháng cự ra xử tử, và một nghĩa trang đơn sơ tại Manerplaw đầy xác những thanh niên còn quá trẻ. Một

nhận thức buồn thảm là mọi chế độ độc tài đều để lại đằng sau đầy chết chóc và tàn phá như vậy.

Từ những quan tâm và kinh nghiệm này, nảy sinh trong tôi niềm hy vọng mạnh mẽ rằng ngăn chặn độc tài là việc có thể làm được, rằng những cuộc đấu tranh chống độc tài có thể đạt tới thành công mà không phải chịu cảnh chém giết tràn lan từ mọi phía, rằng các chế độ độc tài có thể bị phá hủy và ngăn chặn không trở dậy được nữa.

Tôi đã cố gắng suy nghĩ cẩn thận về những cách mang hiệu quả cao nhất để làm tan rã chế độ độc tài với tối thiểu tổn thất về sinh mạng và khổ đau. Trong nỗ lực này tôi đã tham khảo kết quả nghiên cứu nhiều năm của tôi về các chế độ độc tài, những phong trào kháng cự, các cuộc cách mạng, những giồng tư tưởng chính trị, các hệ thống chính phủ, và đặc biệt về đấu tranh bất bạo động trong thực tiễn.

Tài liệu này kết quả của nỗ lực nêu trên. Tôi chắc chắn là nó chưa hoàn hảo, nhưng có lẽ nó đề ra được một số khung sườn để giúp suy nghĩ và hoạch định ra những phong trào giải phóng mãnh liệt hơn và hiệu quả hơn.

Vì nhu cầu và cũng do chú ý của tôi, tài liệu này chỉ tập trung vào các nguyên tắc chung làm sao phá bỏ một chế độ độc tài và ngăn chặn một chế độ độc tài khác nổi lên.

Tôi không thể soạn ra một bản phân tích chi tiết hay một toa thuốc cho từng quốc gia. Tuy nhiên, tôi hy vọng những phân tích chung này sẽ hữu ích cho những dân tộc đang sống dưới ách độc tài tại nhiều quốc gia. Họ sẽ là người xét xem các phân tích này có đúng với trường hợp của họ không và các đề nghị có thể áp dụng vào cuộc đấu tranh giải phóng của họ không.

Tôi mang ơn nhiều người trong quá trình hình thành tài liệu này. Bruce Jenkins, người phụ tá đặc biệt của tôi, đã đóng góp vô kể qua việc nhận dạng các khiếm khuyết trong nội dung và cách trình bày, và qua những góp ý của ông để các ý tưởng khó được trình bày rõ hơn và mạnh hơn, cũng như các góp ý về bố cục và sửa chữa. Tôi cũng rất biết ơn sự

giúp đỡ biên soạn của Stephen Coady. Tiến sĩ Christopher Kruegler and Robert Helvey đã cung cấp nhiều phê bình và góp ý quan trọng. Tiến sĩ Hazel McFerson và tiến sĩ Patricia Parkman đã cung cấp cho tôi dữ kiện về các cuộc đấu tranh tại Châu Phi và Châu Mỹ La Tinh. Mặc dù được nhận những hỗ trợ từ tế và rộng lượng đó, tôi xin chịu mọi trách nhiệm về những phân tích và kết luận trong tài liệu này.

Không một chỗ nào trong bài phân tích này mà tôi tự cho là việc phản kháng lại các kẻ độc tài là chuyện dễ hay không tốn gì cả. Mọi cuộc đấu tranh đều có rắc rối và tổn thất.

Chống lại các kẻ độc tài dĩ nhiên cũng không tránh khỏi có thương vong. Tuy nhiên tôi hy vọng rằng bài phân tích này sẽ thúc đẩy các vị lãnh đạo phản kháng quan tâm đến những chiến lược vừa gia tăng sức mạnh đấu tranh lại vừa giảm thiểu mức độ thương vong.

Bài phân tích này cũng không hàm ý rằng khi một chế độ độc tài chấm dứt thì mọi vấn đề khác cũng sẽ biến mất. Sự sụp đổ của một chế độ cai trị không biến một nước thành địa đàng. Đúng hơn, nó chỉ mở ra con đường cho những nỗ lực kiên trì và trường kỳ để xây dựng những mối quan hệ chính trị, kinh tế, và xã hội công bằng hơn, và xóa đi những hình thức bắt công và áp bức. Tôi hy vọng bài khảo sát ngắn gọn này về phương cách làm tan rã một chế độ độc tài sẽ ích lợi cho bất cứ dân tộc nào đang sống dưới sự khống chế và đang khao khát tự do.

Gene Sharp

Ngày 6 tháng 10 năm 1993

Học Viện Albert Einstein

Chương 1 **Đối Diện Chế Độ Độc Tài Một** **Cách Thực Tế**

Trong những năm gần đây dù loại chế độ độc tài – dù có gốc xuất phát từ trong hay ngoài nước – đã sụp đổ hay nghiêng ngả khi phải đối diện với một khối dân chúng bất phục được huy động. Tuy nhìn có vẻ bám rất chặt và kiên cố, nhưng nhiều chế độ độc tài trong số này không chịu đựng nổi sức phản

kháng có điều hợp trên cả 3 mặt chính trị, kinh tế và xã hội của quần chúng.

Từ năm 1980 chế độ độc tài đã sụp đổ trước sự phản kháng, mà đa phần là bất bạo lực, của dân chúng Estonia, Latvia, Lithuania, Ba Lan, Đông Đức, Tiệp Khắc, Slovenia, Madagascar, Mali, Bolivia, và Phi Líp Pin. Khả năng kháng cự bất bạo động đã đẩy mạnh các phong trào dân chủ tại Nepal, Zambia, Nam Hàn, Chi lê, Argentina, Haiti, Brazil, Uruguay, Malawi, Thái Lan, Bun ga ri, Hung ga ri, Zaire, Nigeria và nhiều phần lãnh thổ thuộc Liên Xô cũ (đóng vai trò quan trọng trong việc đánh bại vụ đảo chánh tháng 8 năm 1991 của nhóm giáo điều).

Ngoài ra, hiện tượng phản kháng chính trị 1 từ quần chúng cũng xảy ra tại Trung Hoa, Burma (Miến Điện), và Tibet (Tây Tạng) những năm gần đây. Mặc dù những cuộc tranh đấu này chưa chấm dứt được chế độ cai trị độc tài hay ách ngoại xâm, nhưng đã vạch trần bản chất tàn bạo của những chế độ áp bức đó trước cộng đồng thế giới và cung cấp cho quần chúng nhiều kinh nghiệm quý báu về phương thức đấu tranh này.

Hiện nhiên sự sụp đổ của chế độ độc tài tại những quốc gia nói trên chưa xóa hết những vấn nạn xã hội khác. Đói nghèo, phạm pháp, quan liêu thư lại, và những hủy hoại môi sinh thường là di sản của bạo quyền. Tuy nhiên, sự sụp đổ của các chế độ độc tài ít nhất cũng đã giảm thiểu đáng kể nỗi khổ đau của những nạn nhân bị đàn áp, và mở đường cho việc xây dựng lại xã hội với các quyền dân chủ chính trị, tự do cá nhân, và công bằng xã hội sâu rộng hơn.

Vấn Nạn Còn Tiếp Diễn

Quả thực, trong mấy thập niên vừa qua, trên khắp thế giới đã phát sinh xu hướng dân chủ hóa và phát triển các quyền tự do rộng lớn hơn. Theo thống kê thế giới hàng năm của viện Freedom House về tình trạng quyền chính trị và quyền dân sự, những quốc gia được liệt kê vào loại “có tự do” đã đang gia tăng đáng kể trong vòng 10 năm qua.

	Tự do	Tự do ½	Không tự do
1974	41 (27%)	48 (32%)	63 (41%)
1984	53 (32%)	59 (35%)	55 (33%)
1994	76 (40%)	61 (32%)	54 (28%)
2004	89 (46%)	54 (28%)	49 (26%)

Tuy nhiên, xu hướng đáng vui mừng này phần nào bị sứt mẻ vì con số người đang sống dưới các chế độ toàn trị vẫn còn quá lớn. Tính đến tháng 1 năm 1993, 31% của tổng số 5.45 tỉ người trên thế giới đang sống tại những quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thuộc loại “không có tự do”, tức những nơi mà các quyền chính trị và dân sự bị giới hạn cùng cực.

Cả thảy 38 quốc gia và 12 vùng lãnh thổ thuộc loại “không có tự do” bị thống trị bởi đủ loại độc tài quân phiệt (như Burma và Sudan), phong kiến áp bức từ xa xưa truyền lại (như Ả Rập Saudi và Bhutan), những đảng chính trị khuynh loát (như Trung Hoa, Iraq, Bắc Hàn), quân ngoại xâm (như Tibet, East Timor), hoặc đang trong giai đoạn chuyển tiếp.

Nhiều quốc gia ngày nay đang trong tình trạng thay đổi nhanh chóng về kinh tế, chính trị, và xã hội. Tuy con số những quốc gia thuộc loại “có tự do” gia tăng trong 10 năm qua, nhưng mỗi nguy cơ lớn là nhiều quốc gia, vì thay đổi quá cơ bản và quá nhanh như vậy, sẽ đi vào hướng ngược lại và rơi vào những loại độc tài mới. Những tập đoàn quân đội, những cá nhân đầy tham vọng, những viên chức dân cử, và những đảng chính trị giáo điều sẽ tìm đủ cách áp đặt tham vọng của họ lên người khác. Đảo chánh sẽ tiếp tục là hiện tượng phổ thông. Một phần lớn nhân loại tiếp tục bị từ khước các quyền căn bản của con người và các quyền chính trị.

Đáng tiếc là quá khứ vẫn còn tồn tại. Tệ nạn độc tài còn hằn sâu. Dân chúng nhiều nước đã chịu đựng cảnh áp bức, dù có gốc phát xuất từ bên ngoài hay trong nước, hàng thập niên, hay ngay cả hàng thế kỷ. Thường thì sự quy phục vô điều kiện đối với các quan chức hay kẻ cầm quyền đã được nhồi nhét vào đầu dân chúng từ lâu đời. Trong những trường hợp cực kỳ tệ hại, nhà nước hoặc đảng cầm quyền còn cố tình làm suy yếu, áp đặt quyền chi

huy hoặc ngay cả thay thế những định chế kinh tế, chính trị, xã hội, thậm chí cả tôn giáo – còn nằm ngoài sự kiểm soát của chế độ - bằng những định chế mới rời rã, và dùng những định chế này để kiểm soát xã hội. Người dân thường bị nguyên tử hóa (bị biến thành một khối những cá nhân đơn độc), khiến họ không thể hợp lực đòi tự do, tin tưởng ở nhau, hay ngay cả dám làm điều gì tự phát.

Hệ quả của chính sách này khá đương nhiên: dân chúng trở nên yếu đuối, thiếu tự tin, và mất khả năng kháng cự. Người dân thường quá sợ không dám chia sẻ ngay cả với gia đình và bè bạn lòng căm tức chế độ độc tài và nỗi khát khao tự do của họ. Dân chúng thường quá kinh hãi chẳng bao giờ dám thực sự nghĩ đến việc kháng cự công khai. Họ luôn tự nhủ có chống cũng chẳng ích gì, và thế là tiếp tục chấp nhận khổ đau không mục đích và nhìn vào tương lai không mấy may hy vọng.

Tình trạng dưới các chế độ độc tài hiện nay có lẽ tồi tệ hơn trước nhiều. Lý do là vì một số người đã thử kháng cự lại. Một số cuộc biểu tình hay phản đối ngăn ngừa của dân chúng đã diễn ra. Có thể tinh thần có phần chán nhất thời. Cũng có lúc, nhiều cá nhân hay nhóm nhỏ đã giương lên một số cờ chỉ dưng căm, tuy vô vọng, để nhấn mạnh một số qui luật luân lý hay để đơn thuần biểu thị thái độ phản kháng của họ. Mặc dù với những động lực cao cả như vậy, loại hành động kháng cự này của quá khứ thường không đủ để giúp dân chúng vượt qua sợ hãi và thói quen tuân phục đã có từ lâu. Đây là hai chương ngại phải vượt qua trước hết để phá sập một chế độ độc tài. Thật đáng buồn khi những hành động đó, thay vì đem lại chiến thắng và hy vọng, thì chỉ làm tăng thêm khổ đau và chết chóc.

Giành Tự Do Bằng Bạo Lực?

Thế thì phải làm gì trong những trường hợp như vậy? Những giải pháp xem chừng hiển nhiên thì lại đều vô dụng. Những ràng buộc về luật pháp và hiến pháp, những phán quyết của tòa án, và sự phán xét của dư luận thường bị những kẻ độc tài làm ngơ. Điều dễ thông cảm là khi

bị đối xử bằng những trò thô bạo, tra tấn, thủ tiêu, và giết chóc người ta thường kết luận rằng chỉ có bạo lực mới có thể kết thúc một thể chế độc tài. Đã có những nạn nhân quá căm phẫn, kết hợp đánh lại những tên độc tài thô bạo bằng tất cả những phương tiện quân sự hay bạo lực có thể kiếm được, bất kể sự chênh lệch lực lượng giữa 2 bên. Đây là những người chiến đấu dũng cảm, đã trả giá rất đắt bằng những cực hình và sinh mạng của chính họ. Cũng có khi họ đạt được một số thành quả đáng phục, nhưng rất hiếm khi giành lại được tự do. Những cuộc bạo loạn dễ châm ngòi cho những trận đàn áp tàn bạo, để lại hậu quả một khối quần chúng càng thấy mình bất lực hơn nữa.

Cho dù phương thức dùng bạo lực có lợi ích gì đi nữa nhưng có một điều đã rất rõ là: *Khi đặt tin tưởng vào phương cách bạo lực, các nhà tranh đấu đã chọn ngay cách đấu tranh mà những kẻ đàn áp hầu như luôn luôn chiếm ưu thế.* Những kẻ độc tài có đầy đủ trang bị để đánh phủ đầu bằng bạo lực. Cho dù các nhà dân chủ (DC) có căm cự được lâu hay chống, thực tế thâm thương sau cùng của việc đối chọi bằng súng ống thường không tránh được. Phía độc tài hầu như luôn luôn nắm ưu thế về súng ống, đạn dược, phương tiện vận chuyển, và quân số. Cho dù dũng cảm tới đâu, những nhà DC hầu như luôn luôn không đáng là đối thủ.

Khi nhận ra việc nổi loạn theo kiểu chiến tranh qui ước là không thực tế, một số nhà đối kháng chuyển sang chiến tranh du kích (CTDK). Tuy nhiên CTDK hiếm khi đem lại lợi ích cho khối quần chúng bị áp bức hay đem lại DC. CTDK không phải là giải pháp dễ chấp nhận, cách riêng là vì con số thương vong thường rất cao của đồng đội. Cách thức này cũng không đảm bảo là sẽ không thất bại, cho dù đã có đủ loại lý thuyết và phân tích chiến lược đi kèm, kể cả đôi lúc có viện trợ quốc tế. Các cuộc CTDK thường kéo dài. Dân chúng thường bị giới cầm quyền buộc phải bỏ nhà bỏ cửa, tạo thêm

vô số nhọc nhằn và mất thăng bằng trong xã hội.

Ngay cả trong trường hợp thành công, chiến tranh du kích thường để lại những hệ quả tai hại lâu dài và có tính nền móng cho đất nước. Một hệ quả ngay trước mắt là khi chế độ cai trị bị tấn công, họ càng trở nên độc tài hơn nữa để chống trả lại. Còn nếu các nhà du kích sau cùng thắng cuộc, chế độ mới hình thành lại thường độc tài hơn cả chế độ trước, do hiện tượng tập trung quyền kiểm soát quân đội trong lúc gia tăng thêm quân số, cũng như do tình trạng các đoàn thể và định chế độc lập đã bị làm suy yếu hay tiêu diệt trong thời gian đấu tranh. Các tổ chức này vô cùng cần thiết để thiết lập và duy trì một xã hội DC. Những người tranh đấu để chấm dứt độc tài nên tìm một giải pháp khác.

Đạo Chánh, Bầu Cử, hay trong chờ Cấu Tinh Ngoại Quốc?

Phương cách đảo chánh quân sự để lật đổ độc tài thoát nhìn có vẻ như là cách dễ và nhanh nhất để loại trừ một chế độ đáng ghét. Tuy nhiên, phương cách này có nhiều nhược điểm rất nghiêm trọng. Nhược điểm lớn nhất là nó duy trì quyền kiểm soát chính phủ và quân đội trong tay một nhóm nhỏ chứ không chuyển quyền lực đó cho toàn dân. Việc loại trừ một số người hay tập đoàn ra khỏi các vị trí chính quyền đơn thuần chỉ để có chỗ cho những nhóm khác tương tự bước vào. Trên lý thuyết thì nhóm mới sẽ cư xử ôn hòa hơn và cởi mở hơn trong một giới hạn nào đó về các cải sửa theo hướng DC. Tuy nhiên, trong thực tế người ta thường chỉ thấy những kết quả ngược lại.

Sau khi củng cố địa vị, tập đoàn mới có khi còn tàn nhẫn và nhiều tham vọng hơn cả nhóm cũ. Kết cuộc, tập đoàn mới – mà nhiều người đặt kỳ vọng – chỉ làm những gì họ muốn mà chẳng đếm xỉa gì đến DC hay nhân quyền. Đảo chánh, vì vậy, không phải là giải pháp có thể chấp nhận để giải quyết vấn đề cai trị độc tài.

Bầu cử dưới chế độ độc tài không phải là cách thức để tiến tới những thay đổi chính trị đáng kể. Một số chế độ độc tài, như khối

Đông Âu mà Liên Xô khuynh loát, cũng thường tổ chức bầu cử một cách máy móc cho có vẻ DC. Những cuộc bầu cử đó được kiểm soát chặt chẽ để công chúng chỉ bầu những ứng viên mà những kẻ độc tài đã chọn.

Có đôi lúc, khi áp suất quá lớn, một vài chế độ độc tài chấp thuận cho tổ chức bầu cử nhưng rồi cũng gian lận để đưa tay sai của họ vào những vị trí trong chính quyền. Nếu các ứng viên đối lập ra tranh và thắng cử, như đã xảy ra ở Burma năm 1990, và Nigeria năm 1993, thì kết quả bầu cử bị xem như không có và “các người thắng” bị đù loại hù dọa, bắt bớ, hay ngay cả xử tử. Không có chuyện kẻ độc tài lại để cho các cuộc bầu cử truat phé họ khỏi ghê quyền lực.

Những người đang khổ sở dưới ách độc tài thô bạo, hay vừa chạy thoát khỏi bàn tay bạo quyền thường không tin là những người đang bị đàn áp có thể giải phóng chính mình.

Họ trông chờ vào người khác sẽ cứu vớt dân tộc họ, tức một lực từ ngoại quốc vì chỉ có sự giúp đỡ của quốc tế mới đủ mạnh để truat phé chế độ tài.

Quan điểm cho rằng những người đang bị đàn áp không thể hành động hiệu quả được thỉnh thoảng cũng có lúc đúng. Như đã thấy, những người bị trị thường không muốn và có lúc không dám đấu tranh bởi vì họ không tin vào khả năng trực diện bạo quyền của họ, và không tin có cách nào có thể giải phóng họ. Vì vậy có thể hiểu được tại sao họ đặt sự chờ mong giải phóng từ người ngoài. Thế lực bên ngoài đó có thể là công luận quốc tế, LHQ, một quốc gia nào đó, hay những biện pháp cấm vận về chính trị và kinh tế của thế giới.

Một viễn cảnh như vậy nghe có phần êm tai, nhưng cũng có nhiều vấn đề nghiêm trọng trong hướng mong ước dựa vào cứu tinh ngoại quốc này. Trước hết niềm tin có thể bị đặt sai chỗ, vì thường thì chẳng có cứu tinh nào đến cả, và nếu có nước nào đó nhảy vào can thiệp thì có lẽ lại càng không nên tin vào thiện ý của nước này.

Một vài thực tế phũ phàng về sự trông cậy vào những can thiệp của ngoại quốc cần nhấn mạnh ở đây:

Ngoại quốc thường chấp nhận cho qua, và ngay cả tích cực hỗ trợ một thể chế độc tài để đẩy mạnh các quyền lợi kinh tế hay chính trị của họ. Ngoại quốc có thể bán đứng một dân tộc bị đàn áp, thay vì giữ lời giúp giải phóng họ, khi cần trả giá cho một mục tiêu khác. Một số chính phủ ngoại quốc có hành động chống lại chế độ độc tài nhưng chỉ để gia tăng mức khuynh loát về kinh tế, chính trị hay quân sự của họ trên đất nước này. Ngoại quốc có thể tích cực tham gia vì các mục tiêu tốt khi và chỉ khi phong trào đối kháng trong nước đã bắt đầu làm rung chuyển chế độ độc tài, và nhờ đó tập trung được sự chú tâm của thế giới vào bản chất thô bạo của chế độ.

Độc tài chuyên chế thường tồn tại được chính yếu là nhờ nắm hầu hết quyền lực trong nước. Dân chúng và xã hội thì quá yếu không làm gì nổi chế độ, do đó của cải và quyền lực tập trung vào một số rất ít nhân sự. Mặc dù chế độ độc tài có thêm chút lợi nhuận hay bị yếu đi một chút vì sự tiếp tay hay tẩy chay của thế giới, nhưng sự sống còn của họ tùy thuộc chính vào những yếu tố trong nước.

Tuy vậy, áp lực quốc tế vẫn có thể rất hữu dụng khi đã có một phong trào kháng cự mạnh mẽ trong nước. Khi đó, những biện pháp như thế giới tẩy chay kinh tế, cấm vận, cắt đứt quan hệ ngoại giao, trục xuất khỏi các tổ chức quốc tế, lên án tại các cơ quan Liên Hiệp Quốc, v.v. sẽ góp phần trợ giúp rất lớn. Tuy nhiên, nếu không có một phong trào kháng cự mạnh mẽ trong nước thì khó lòng vận động được thế giới làm những hành động trên.

Đối diện với một sự thật đầy khó khăn

Kết luận rút từ các điểm trên đây quả là những điều khó thực hiện, nhưng những ai muốn lật đổ chế độ độc tài cách hữu hiệu nhất và ít tổn thất nhất đều phải làm ngay 4 việc:

Phải tăng cường sức mạnh của khối quần chúng bị áp bức bằng chính sự quyết tâm, lòng tự tin, và

những cách thức kháng cự; Phải tăng cường sức mạnh của các đoàn thể xã hội độc lập và những định chế của khối quần chúng bị áp bức; Phải tạo cho được một lực lượng kháng cự mạnh trong nước; và Phải khai triển một kế hoạch chiến lược tổng quan sáng suốt cho nỗ lực giải phóng dân tộc và áp dụng kế hoạch này một cách khéo léo.

Đấu tranh giải phóng là giai đoạn rất cần tinh thần tự lực cánh sinh và sức mạnh nội tại của đoàn thể đang tiến hành công cuộc đấu tranh. Như Charles Stewart Parnell từng kêu gọi trong suốt chiến dịch đình công tại Ái Nhĩ Lan (Ireland) vào những năm 1879 và 1880:

Dựa vào chính phủ chẳng ích gì... Bạn phải dựa vào chính sự quyết tâm của mình mà thôi... Hãy tự giúp mình bằng cách đứng chung lại với nhau... vun bồi sức lực cho những người đuổi sức trong hàng ngũ... kết hợp lại với nhau, đoàn ngũ hóa... và chắc chắn bạn phải thắng... Khi bạn đã làm cho vấn đề này chín mùi phải giải quyết, khi đó và chỉ khi đó, nó mới được giải quyết.

Trước một đội ngũ hùng hậu, tự lực, có chiến lược khôn ngoan, hành động dũng cảm, kỷ luật, và thực sự có sức mạnh nội tại, chế độ độc tài cuối cùng sẽ phải sụp đổ. Tuy nhiên, bốn công việc kể trên vẫn là những điều kiện tối thiểu phải hoàn tất để thành công.

Như phần trình bày bên trên cho thấy, nỗ lực thoát ách độc tài cuối cùng vẫn tùy thuộc vào khả năng tự giải phóng của chính dân tộc đó. Những trường hợp phản kháng chính trị thành công – hay đấu tranh bất bạo động cho các mục tiêu chính trị - liệt kê bên trên cho thấy thực sự có giải pháp cho mọi dân tộc giải thoát chính mình. Vấn đề là chưa khai triển giải pháp ra mà thôi. Trong những chương sau chúng ta sẽ nghiên cứu cận kề giải pháp này. Tuy nhiên, trước khi làm việc đó chúng ta hãy thử xét đến vấn đề có nên dùng cách thương lượng để tháo gỡ những chế độ độc tài hay không.



100 TRIỆU NẠN NHÂN CỘNG SẢN

.....*Minh Võ*.....

Con số 100 triệu từ đâu ra?

Gần 18 tháng sau khi Cộng Đồng Âu Châu ra nghị quyết 1481 (ngày 27/01/2006) lên án Cộng Sản toàn thế giới, đến lượt Hoa Kỳ khánh thành đài tưởng niệm nạn nhân CS toàn thế giới. Trong diễn văn đọc tại buổi lễ long trọng tổ chức ngày 12/06/2007, Tổng Thống George W. Bush đã nêu lên con số “khoảng 100 triệu” nạn nhân CS. Đây là con số dè dặt tối thiểu do một nhóm nhà sử học Tây Phương đã đúc kết từ những thống kê tương đối chính xác nhất, sau nhiều năm nghiên cứu đần đo. Chúng tôi nói dè dặt tối thiểu, vì cách nay gần 2 thập kỷ, tại buổi lễ kỷ niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền tại Nữ Ước, ngày 13/12/1989, quyền chủ tịch Ủy Ban tranh đấu cho các dân tộc bị áp bức, Horst A. Uhlich đã đưa ra một con số gần gấp rưỡi (146 triệu). Con số 100 triệu là tối thiểu, còn vì trong số đó bao gồm cả nhiều triệu nạn nhân CS ở Việt Nam, mà các nhà nghiên cứu nói trên chỉ ghi có 1 triệu. Nhân dịp này chúng tôi xin giới thiệu với bạn đọc tác phẩm đồ sộ coi như nguồn gốc của con số “bé nhỏ” một trăm triệu ấy.

Mười năm sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ, Đông Âu và Liên Xô tan rã, trường đại học Harvard, một trường danh tiếng nhất của Mỹ cho xuất bản cuốn *The Black Book of Communism* dày 858 trang khổ lớn do Jonathan Murphy và Mark Kramer dịch từ nguyên bản tiếng Pháp, *Le Livre Noir du Communisme: Crimes, Terreur, Répression* (1) của 6 tác giả Courtois Stéphane, Welth Nicolas, Panné Jean-Louis, Paczkowski Andrzej, Bartosek Karel, Marolin Jean-Louis.

Mở đầu tác phẩm, Courtois Stéphane viết: “Người ta bảo lịch sử là khoa học của sự bất hạnh của nhân loại. Thế kỷ bạo lực đẫm máu mà chúng ta sống đã xác nhận câu nói đó một cách rộng rãi”. Courtois đã nêu một tiền đề chính xác khi chúng ta nhìn vào lịch sử Việt Nam trọn thế kỷ qua. Tuy nhiên, dường như chính các tác giả *Le Livre Noir du Communisme* lại chưa hẳn thấu đáo về nguyên nhân dẫn đến nỗi bất hạnh của dân tộc Việt Nam và cũng chưa hẳn nhận rõ hết về nỗi bất hạnh đó. Dựa vào những thống kê chưa hoàn toàn đầy đủ, Courtois tổng kết số người bị Cộng Sản tàn sát trên khắp thế giới là 100 triệu, trong đó riêng Trung Cộng chiếm 65 triệu (2), Liên Xô 20 triệu, Campuchia 2 triệu, còn Việt Nam, tác giả ghi 1 triệu.

Những người am tường thực tế, nhất là những người Việt Nam từng sống dưới chế độ Cộng Sản không thể đồng ý với tác giả về con số đã nêu. Có lẽ Courtois đã nghĩ nguồn gốc các cuộc chiến liên tục tại Việt Nam từ 1945 tới 1975 là do thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và phe quốc gia ở miền Nam nên con số cả chục triệu người chết trong chiến tranh đã bị gạt sang bên, bởi lẽ tác giả cho rằng trách nhiệm gây chiến không thuộc về đảng Cộng sản Việt Nam. Ngay giữa lúc tiến hành thiết lập hồ sơ về tội ác Cộng Sản, nhiều tác giả có vẻ vẫn bị ảnh hưởng tuyên truyền của sách báo Cộng Sản chi phối để tiếp tục giảm lược hóa một cách sai lạc tính chất các cuộc chiến Việt Nam, đặc biệt là cuộc chiến sau 1954, theo hình ảnh nhân dân Việt Nam đã tập trung dưới sự lãnh đạo của nhà cách mạng yêu nước Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam thành lực lượng kháng chiến chống các thế lực đế quốc ngoại lai

xâm lược. Đám khói mù quanh huyền thoại Hồ Chí Minh cho tới giờ này vẫn dày đặc đủ để che khuất những tội ác tày trời trong khi các thần tượng Lenin, Staline đã bị bóc trần và xô đổ ở mọi nơi.

Tuy vậy, tác giả cũng so sánh con số nạn nhân bị cộng sản giết với con số 25 triệu nạn nhân (trong đó có 6 triệu người Do Thái) của Đức Quốc Xã và nêu nhận xét trong khi Đức Quốc Xã bị cả loài người lên án, thì cho đến nay nhiều người vẫn bào chữa cho cộng sản cố trút mọi tội ác cho cá nhân Stalin thay vì phải chỉ rõ Mác và Lênin mới là nguồn gốc.

Le Livre Noir du Communisme gồm 5 phần. Hai phần đầu dành ghi tội ác của Liên Xô và Quốc Tế Cộng Sản, phần 3 nói về các nước Cộng Sản Đông Âu, phần 4 nói về Cộng Sản Á Châu, trong đó Việt Nam chỉ chiếm 11 trang trên tổng số 858 trang và phần chót nói về các tổ chức cộng sản trong thế giới thứ ba.

Thể hiện tinh thần trách nhiệm cao độ trước công luận, các tác giả tỏ ra vô cùng dè dặt khi nêu những con số, phần đông dựa vào tài liệu chính thức.

Tác giả Nicolas Werth, thực hiện phần 1, cho biết chỉ trong 2 tháng năm 1918, số nạn nhân bị giết của tân chế độ Lenin là từ 10,000 đến 15,000. Con số này lấy từ báo cáo của Mật vụ Cheka, sau khi tác giả ghi lại các huấn thị của chính Lenin về việc phải trừng phạt những kẻ bất phục tùng được gọi là những “tên Gulaks”. (3) Dù vậy, số người bị giết ở mức ước lượng tối thiểu trong chỉ 2 tháng dưới chế độ Lenin đã nhiều gấp hơn 10 lần so với số nạn nhân của chế độ Nga Hoàng trọn năm 1906 là năm đàn áp dữ dội nhất do phản ứng chống cuộc cách mạng 1905. Theo tác giả trong vòng gần một thế kỷ dưới chế độ Nga Hoàng kể từ 1825 đến 1917, tổng số người bị giết chỉ có 6,321 nạn nhân. Số người bị tống vào tù dưới chế độ Lenin thì trong 2 năm từ 1919 tới 1921 đã tăng từ 16 ngàn lên 70 ngàn không kể nhiều trại tù địa phương có nơi lên tới 50 ngàn trong mùa thu 1921.

Phần 2 do 3 tác giả Stéphane Courtois, Jean-Louis Panné và Rémi Kauffer đảm nhận, nói nhiều về tổ chức Đệ Tam Quốc Tế như một trong những “dụng cụ” chính để khuynh đảo tình hình thế giới. Theo các tác giả, đại hội kỳ 2 của Đệ Tam Quốc Tế mới đạt được nền tảng vững chắc cho tổ chức này. Tại đại hội kỳ 2, Lênin đặt ra 21 điều kiện để những người có xu hướng xã hội gia nhập Đệ Tam Quốc Tế. Đệ Tam Quốc Tế cũng được định nghĩa là “một đảng quốc tế nhằm nổi dậy và thực hiện chuyên chính vô sản.” Do đó, điều kiện thứ 3 trong số 21 điều kiện nêu rõ: “...trong hầu hết các nước thuộc châu Âu và châu Mỹ, cuộc đấu tranh giai cấp đang tiến vào thời kỳ nội chiến. Trong điều kiện như vậy, người cộng sản không được tin vào luật pháp tiểu tư sản nữa. Cần phải lập nên khắp nơi, song song với tổ chức hợp pháp, một phong trào bí mật có khả năng hành động quyết định phục vụ cách mạng vào thời điểm của chân lý.” Thuật ngữ thời điểm của chân lý được diễn giải là lúc nổi dậy làm cách mạng và hành động quyết định phục vụ cách mạng là tham gia nội chiến. Chính sách được áp dụng cho mọi quốc gia không phân biệt chế độ, kể cả những chính thể DC cộng hoà và những chế độ quân chủ lập hiến.

Với cái đảng quốc tế được định nghĩa như thế, có chủ trương như thế, Lenin vận dụng các đảng Cộng Sản chủ hầu và mọi đảng Cộng Sản khác trên toàn thế giới như một lợi khí sắc bén để thôn tính các nước lân bang, tiến tới bá chủ thế giới. Các tác giả nêu nhiều sự kiện xảy ra tại các nước vùng Ban Nhĩ Cán và Đông Âu.

Tại Cộng Hoà Estonia, ngày 14/01/1920, trước khi rút lui vì thất bại, Cộng Sản giết 250 người tại Tartu và hơn 1000 người tại Rakvere. Khi Wesenburg được giải phóng vào ngày 17/01/1920, người ta khám phá ra 3 mộ chôn tập thể với 86 tử thi. Tại Tartu, các con tin bị bắn ngày 26/12/1919 sau khi bị đập gãy tay chân và có người bị khoét mắt. Ngày 14/01/1920, bọn Bolshevik chỉ kịp giết 20 người

trong số 200 người bị chúng giam giữ ở Tartu. Tổng giám mục Plato bị giết vào dịp này nhưng “bởi vì những nạn nhân đã bị đánh túi bụi bằng búa rìu và báng súng nên cực kỳ khó khăn để nhận diện.” (4)

Những vụ tàn sát dã man như thế đầy dẫy trong các chương sách.

Chuyện xảy ra tại Trung Quốc cũng chặn đứng mọi ý muốn bào chữa cho Mao Trạch Đông là người yêu nước có công chống ngoại xâm và những Đảng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân v.v... không còn là huyền thoại anh hùng dân tộc nữa. Những tội ác do Trung Cộng gây ra trong các cuộc cải cách ruộng đất (1947-1952), trong đại cách mạng văn hóa v.v... và những cuộc đàn áp tôn giáo tại Tây Tạng, bản giết hàng ngàn người trong vụ Thiên An Môn (1991), tàn sát tín đồ giáo phái Pháp Luân Công... đều được ghi khá đầy đủ.

Nhưng những chuyện xảy ra tại Việt Nam gần như không được lưu tâm.

Trong cuốn sách gót 860 trang, các tác giả chỉ dành 11 trang nói về cả Ai Lao lẫn Việt Nam. Riêng Cam Bốt được dành 59 trang có lẽ vì con số 2 triệu người bị giết chiếm tới trên một phần tư dân số.

Tội ác của Cộng Sản Việt Nam ghi trong mấy trang này là điều đã được cả thế giới biết qua tác phẩm của Hoàng Văn Chí, Hoàng Hữu Quýnh, Dương Thu Hương, Bùi Tín, Vũ Thu Hiền... nhưng cũng chỉ được ghi lại với thái độ hết sức dè dặt. Hoàng Văn Chí ước lượng có nửa triệu người bị giết trong Cải cách Ruộng đất trong khi Jean Louis Margolin đoán chọn con số 50 ngàn và nói thêm là ngoài ra còn có từ 50 ngàn đến 100 ngàn bị bắt bỏ tù. Điều đáng chú ý là chính Jean Louis Margolin cho biết có 86 phần trăm đảng viên đảng Lao Động (tức Cộng Sản) ở nông thôn bị thanh trừng cùng với 95 phần trăm cán bộ kháng chiến chống Pháp.

Khoảng thời gian 1949-1950, rất nhiều người tham gia Đảng Lao Động do không biết rõ bản chất Cộng Sản và nghĩ đây là một đoàn thể yêu nước đang đấu tranh chống thực dân. Những người này phần

hiều thuộc thành phần không đảng phái hoặc thuộc các đảng quốc gia đã chấp nhận tham gia chính phủ Liên Hiệp với Hồ Chí Minh từ 1945-1946. Số này rất đông nên tỷ lệ 95 phần trăm cán bộ kháng chiến chống Pháp bị thanh trừng là con số có thể phản ánh đúng thực tế. Vì trong Cải cách Ruộng đất, những kẻ chủ chốt đứng ra điều khiển đầu tổ đều thuộc thành phần ngu dốt, còn đồ được Cộng Sản Việt Nam gọi là “rê”. Những phần tử này cho tới lúc đó không có điều kiện dự các guồng máy chính quyền địa phương thấp nhất ở các cấp xã ấp, nhưng được nhóm cán bộ cốt cán của đảng cộng sản đẩy ra làm công cụ loại trừ những thành phần bị nghi ngờ không hoàn toàn trung thành với đảng. Với khẩu hiệu “Thà giết lầm 10 người còn hơn tha lầm một người” và với sự hỗ trợ tuyệt đối của Đảng và chính quyền, những phần tử này đã sát hại hoặc tống vào nhà tù bất kỳ ai bị đánh giá là thiếu lòng trung thành tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và “Bác”.

Jean Louis Margolin nhắc tới con số 95 phần trăm cán bộ kháng chiến chống Pháp bị thanh trừng trong cải cách ruộng đất, nhưng không nêu rõ cụ thể ra sao. Ngoài vụ tàn sát trong cải cách ruộng đất, Margolin đề cập đến vụ mò tập thể ở Huế hồi Tết Mậu Thân 1968 nhưng chỉ nêu con số thấp nhất trong những con số được ghi lại là 3000 nạn nhân trong khi không giải thích về những con số cao hơn là 4000 hay 5000 từng được nêu qua nhiều nguồn tin.

Tác giả xác nhận là không có tằm máu trong ngày Cộng Sản đánh chiếm Sài Gòn nhưng sau đó đã đưa ra con số 200 ngàn người bị giam giữ theo xác nhận của Phạm Văn Đồng. Tuy nhiên về việc này, tác giả ghi thêm: “Những ước tính nghiêm chỉnh nói từ 500 ngàn đến một triệu tù nhân trong tổng số dân là 20 triệu”.

Thái độ thận trọng của người cầm bút là điều đáng ca ngợi nhưng khó thể chấp nhận sự thiếu nắm vững về chính vấn đề được nêu ra. Khuyết điểm này không chỉ khiến giảm giá mức thận trọng trong thái

độ của người cầm bút mà còn dẫn đến sự hiểu biết sai lệch về vấn đề đang mong được phơi bày.

Cụ thể là tội ác của Cộng Sản Việt Nam trong suốt nửa thế kỷ qua không thể gói gọn vào số nạn nhân bị sát hại và tù đầy theo cân nhắc đề đặt của Jean Louis Margolin qua cuộc cải cách ruộng đất ở miền Bắc 1955-56 hay cuộc tàn sát tập thể tại Huế hồi Tết Mậu Thân và số người bị giam giữ sau tháng 4-1975 theo lời của Phạm Văn Đồng.

Khi đặt vấn đề thiết lập hồ sơ tội ác của Cộng Sản Việt Nam, bắt buộc phải xác định rõ mức độ tương quan và trách nhiệm của Hồ Chí Minh cùng đồng chí với các biến cố kéo dài suốt hơn nửa thế kỷ qua trên một địa bàn bao trùm từ Hoa Nam qua khắp ba xứ Đông Dương. Các tác giả không hề nhìn thấy bàn tay thúc đẩy các cuộc chiến kéo dài tại Việt Nam và diễn ra khắp ba xứ Đông Dương liên tục suốt 30 năm kể từ 1945, không hề nhìn thấy những thủ đoạn tàn ác đối với người quốc gia yêu nước để độc chiếm quyền hành khởi diễn ngay từ giữa thập niên 20, không hề nhìn thấy cảnh đọa đày mà dân chúng Việt Nam phải chịu đựng dưới gông cùm thống trị của bạo quyền mà mức cơ cực đang còn là thực tế phơi diễn trên khắp lãnh thổ Việt Nam, cũng không hề nhìn thấy ngay cả tội ác tàn sát 2 triệu người Căm Bốt cũng có phần trách nhiệm của Cộng đảng Việt Nam vì tập đoàn Khmer Đỏ ban đầu chỉ là một bộ phận của Đảng này...

Thiếu cái nhìn cần thiết đó nên các tác giả đã bỏ quên những con số nạn nhân bị sát hại trong hai cuộc chiến, không ghi nổi những thảm cảnh bị đày đọa của người dân Việt Nam và đặc biệt là không nêu rõ được con số nạn nhân đã bỏ mình trên biển Đông hay giữa rừng núi phía Tây để cố trốn thoát khỏi đời sống ngục tù ngọt ngào của cái xã hội do Cộng Sản Việt Nam tạo dựng...

Khuyết điểm có thể khởi từ sự thiếu các nguồn tài liệu thống kê khả tín khiến người cầm bút với thái độ thận trọng bắt buộc đã không thể làm khác hơn được.

Khuyết điểm có thể do chính người cầm bút chưa gột rửa nổi định kiến sai lầm do những luận điệu tuyên truyền Cộng Sản được nhắc lại liên tục hơn nửa thế kỷ qua để dẫn tới những đánh giá lệch lạc về mọi biến cố.

Khuyết điểm cũng có thể do cách làm việc máy móc của người cầm bút luôn dựa vào các tài liệu chính thức có xuất xứ là các cơ quan, đoàn thể đương quyền nên đã tự đặt vào thế bị lờ mờ bởi những tính toán xuyên tạc và bóp méo mọi sự thực.

Dù khởi từ căn cội nào thì khuyết điểm này vẫn hủy hoại giá trị đóng góp của tác phẩm theo mong mỏi của chính các tác giả. Bởi vì khi đưa ra tác phẩm trên, chắc chắn các tác giả không mong gì hơn là được thấy toàn thể nhân loại cảm phần những thế lực tội ác sẽ cùng chung sức xóa tan bóng đêm Cộng Sản ở bất kỳ nơi nào để ánh sáng tự do DC có thể chiếu sáng cuộc sống của mọi dân tộc.

Ước mong đó có thể thành thực tế tại Việt Nam không, khi mà hầu hết những tội ác tày trời của Cộng Sản Việt Nam đều được vùi lấp?

Stéphane Courtois, chủ biên, là người phụ trách phần II cùng với 2 tác giả khác, cũng là người viết đoạn mở đầu và phần kết luận. Trong phần kết luận, tác giả đã thử tìm lời giải đáp cho câu hỏi tự đặt “Tại Sao?”. Tuy chưa hoàn toàn hài lòng về lời giải đáp của chính mình, tác giả cũng giúp người đọc một số dữ kiện để có thể giải thích tại sao thế kỷ 20 lại là một thế kỷ của bạo lực, khủng bố, giết chóc kinh khủng nhất trong lịch sử.

Trước hết, tác giả nêu chủ trương dùng bạo lực cách mạng của Marx và khẩu hiệu “Vô sản thế giới hãy đoàn kết lại” trong Tuyên Ngôn Cộng Sản để cho rằng Mác có một phần trách nhiệm. Nhưng theo tác giả, trách nhiệm chính là Lenin và các đồng chí trong nhóm cực đoan Bolshevik – Đa Số, nhất là Stalin, kể ngay từ nhỏ đã chịu ảnh hưởng của những băng đảng giết người. Tác giả trung dẫn thêm trường hợp Nga Hoàng Ivan giết con, và khi mới 13 tuổi đã cho chó xé xác vị

thủ tướng của mình, trường hợp Nga Hoàng Petro cũng tự tay giết con... để cho rằng bản tính người Nga tàn ác... và ghi lại lời của Maxim Gorki kết tội nhóm Bolshevik để xác định lập luận của mình:

“Sự tàn ác đã làm tôi kinh ngạc và luôn giày vò tâm tư tôi suốt cuộc sống. Gốc rễ của sự tàn ác của loài người là cái gì? Tôi đã nghĩ nhiều về điều này và vẫn không sao hiểu nổi... Nhưng nay thì, sau sự điên khùng khùng khiếp của cuộc chiến ở châu Âu và những biến cố đẫm máu của cách mạng... tôi bó buộc phải nhận ra rằng sự tàn ác của người Nga đã không biến chuyển chút nào. Những hình thức của nó vẫn y nguyên. Một phóng viên thời sự khoảng đầu thế kỷ 17 đã ghi lại rằng trong thời ấy những hình thức cực hình tra tấn đã được thực hiện như sau: “Nhét thuốc súng vào đây miệng, rồi châm lửa. Kê thì bị nhét thuốc nổ vào hạ môn. Phụ nữ thì bị khoét lỗ nơi vú, xô giầy thừng qua những vết thương đó rồi cột lại treo lên”. Trong những năm 1918-1919 tại các vùng Don và Urals người ta cũng hành hình theo kiểu đó. Người ta nhét thuốc nổ vào hậu môn rồi cho nổ tung lên. Tôi nghĩ người Nga có cảm quan độc đáo về sự tàn ác cũng giống như người Anh có cảm quan độc đáo về sự hài hước.”

Maxim Gorki nói đến hai năm 1918-19 là thời kỳ Lenin vừa lên nắm quyền (từ ngày 07-11-1917, vẫn gọi là cuộc cách mạng tháng 10 – theo lịch Nga). Courtois cũng ghi rằng liền ngay sau khi nắm quyền, Lenin lập tức bắt Đảng áp dụng bạo hành:

“Lenin thiết lập một chế độ độc tài chuyên chế sớm biểu lộ sự khủng bố đẫm máu từ bản chất. Bạo lực cách mạng nay không còn nhằm mục đích tự vệ chống lực lượng Sa hoàng, vì nó đã biến mất từ mấy tháng trước rồi. Nhưng đây là biện pháp tích cực chủ động đánh thức dậy cả một nền văn hóa tàn bạo, độc ác chằm ngòi cho sự bạo hành tiềm ẩn của cuộc cách mạng xã hội. Mặc dầu cuộc khủng bố Đỏ chỉ chính thức khởi mào ngày 2 tháng 9 năm

sau, nhưng trong thực tế nó đã có ngay từ tháng 11 năm 1917.”

Tác giả dẫn lời Yuri Martov, lãnh tụ nhóm Menshevik – Thiểu Số – viết vào tháng 8-1918:

“Ngay khi mới lên cầm quyền, đã tuyên bố bãi bỏ án tử hình, (thế mà) nhóm đa số (5) liền bắt đầu giết.” Ngày 06/09/1919, sau khi hàng loạt trí thức bị bắt giữ, Gorky gửi cho Lenin một bức thư giận dữ nói: “... Học giả cần được đối đãi một cách kính cẩn. Nhưng nay muốn giữ cái da, chúng ta lại chặt cái đầu, phá hủy bộ óc của chúng ta”. Lenin trả lời: “Chúng không phải bộ óc của quốc gia. Chúng là cục phân.” (6)

Sau khi thành công trong việc nắm chính quyền, Lenin coi những gì đã tiên đoán về cách mạng, về vô sản về trật tự xã hội đều đúng và những lý thuyết, ý hệ của ông ta trở thành tín điều bắt buộc mọi người phải tin theo, một thứ chân lý phổ quát. Vì vậy, để đạt được mục tiêu tối hậu là đưa vô sản lên nắm quyền chuyên chính khắp thế giới mọi phương tiện đều tốt, kể cả bạo lực. Tất cả những người nói ngược, đi ngược tín điều trên đều bị coi là chướng ngại cần trừ khử và để trừ khử chỉ cần gán cho cái nhãn tư sản. Phải tận diệt tư sản vì tư sản là kẻ thù của vô sản theo lý thuyết Cộng Sản. Phương thức diệt trừ chướng ngại đó được Stalin tiếp nối khi thay thế Lenin. Để giữ vững quyền hành, Staline đã thanh toán các chướng ngại bằng cách tiêu diệt tất cả đồng chí của mình như Kamenev, Zenoviev, Trotsky...

Tác giả dẫn lời một cán bộ Cộng Sản Nga có nguồn gốc vô sản thực sự là Alexander Shlyapnikov phát biểu tại đại hội 11 Cộng đảng Nga:

“Hôm qua đồng chí Lenin đã khẳng định tại nước Nga này không có giai cấp vô sản theo đúng nghĩa Mác-xít. Bây giờ tôi xin phép chúc mừng đồng chí đã có thể xoay sở để thực hiện một nền chuyên chính vô sản nhân danh một giai cấp không thực sự hiện hữu!”

Câu nói diễn tả tuyệt vời khả năng vận dụng một phương tiện để thành công và tác giả kết luận:

“Khéo léo xử dụng biểu tượng của vô sản là điều phổ biến trong mọi chế độ Cộng Sản ở Âu châu, trong thế giới thứ ba và cả ở Trung Hoa, Cuba. Chỉ cần nêu danh nghĩa vô sản, bất kể có giai cấp này hay không, người ta có thể đưa ra hàng loạt chiêu bài như cách mạng vô sản, bảo vệ giai cấp vô sản, thiết lập chế độ chuyên chính vô sản trên khắp thế giới ... và từ đó có thể dùng mọi biện pháp kể cả bạo lực ở mức độ khủng khiếp nhất để đạt mục tiêu “chính nghĩa” đã nêu. Cũng nhân danh vô sản là giai cấp đông đảo nhất, người cộng sản loại tất cả phe chống đối bằng cách gán cho tội danh tư sản, phản cách mạng, phản động, tay sai đế quốc với hàm nghĩa hết sức co dãn... để mặc tình chém giết, mặc tình phạm tội ác tày trời chống nhân loại trong sự yên tâm là đang thi hành một sứ mạng cao cả”.

Tác giả diễn giải thêm: “Lenin đã trưng dẫn Engels, để nói rõ cái (thâm ý) gì ở trung tâm tư duy và hành động của mình: “Thực ra nhà nước chỉ là bộ máy mà một giai cấp dùng để hủy diệt giai cấp kia” (7)

Trong Cách mạng vô sản và kẻ phản đảng Kausky, Lenin cũng viết:

“Chuyên chính là quyền lực dựa trực tiếp trên sức mạnh và không bị hạn chế bởi luật pháp nào. Nền chuyên chính cách mạng vô sản là quyền lực đoạt được và duy trì qua sử dụng bạo lực của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản, đó là quyền lực không bị hạn chế bởi bất cứ luật pháp nào.”

Có lẽ đó là lý do khiến các chế độ cộng sản trên khắp thế giới đều tàn bạo, độc ác? Tác giả dùng câu tự hỏi để giải đáp chữ WHY đã được dùng làm tựa cho phần kết luận của mình.

Cuối sách, Stéphane Courtois đã nhắc một nhân chứng là Aino Kuusinen từng kể rằng tại thành phố Moscow hiếm thấy một gia đình nào không chịu sự bách hại dưới hình thức nào đó. Nhưng chẳng ai dám hé răng... Sự sợ hãi đã ăn sâu vào tâm trí mọi người.

Đáng tiếc là các tác giả Le Livre Noir du Communisme đã không tìm cơ hội để lắng nghe tiếng nói của

hàng triệu nhân chứng như thế tại Việt Nam.

© DCVOnline

Chúng tôi rất tiếc không tìm thấy các chú thích đã đánh số. BBT

Phiên Tòa Phúc Thảm Bác Sĩ Lê Nguyên Sang

Phiên tòa phúc thẩm xử Bác sĩ Lê Nguyên Sang, thành viên đảng Dân chủ Nhân dân đã được tòa án chính thức thông tin sẽ đem ra xử ngày 27-7-2007 tại Tòa Án Sài Gòn, Việt Nam.

Trong phiên tòa ngày 10-5-2007 xử đảng viên đảng Dân chủ Nhân dân gồm bác sĩ Lê Nguyên Sang, luật sư Nguyễn Bắc Truyền và ký giả Huỳnh Nguyễn Đạo vừa qua. Bác Sĩ Sang đã bị tuyên án 5 năm tù và 2 năm quản chế tại gia về tội danh "tuyên truyền chống nhà nước Việt Nam". Bản án này đã bị các tổ chức nhân quyền và nhiều quốc gia trên thế giới mạnh mẽ lên án.

Mới đây, Quốc hội Châu Âu đã lên án phiên tòa xử bác sĩ Sang và nhiều nhà bất đồng chính kiến tại Việt Nam qua quyết nghị ngày 12 tháng 7 năm 2007. Quyết nghị kêu gọi Việt Nam tôn trọng quyền con người và "trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho mọi cá nhân bị giam giữ vì lý do duy nhất là họ sử dụng ôn hòa và chính đáng các quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do tôn giáo, trong số này có linh mục Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, Trần Quốc Hiến, Lê Nguyên Sang, Nguyễn Bắc Truyền, Huỳnh Nguyễn Đạo, Dương Thị Tròn, Lê Văn Sóc, Nguyễn Văn Thủy, Nguyễn Văn Thọ, Đức Tăng thống Thích Huyền Quang, Hòa thượng Thích Quảng Độ và Bùi Thị Kim Thành".

Quyết nghị cũng kêu gọi Hà Nội có những "cải cách chính trị, thiết lập nhà nước pháp quyền, chấp nhận đa đảng, tự do báo chí và các công đoàn, tổ chức Công, Nông dân độc lập" để giải quyết những mâu thuẫn xung đột trong xã hội mà cụ thể nhất là cuộc biểu tình của hàng trăm nông dân tại Sài Gòn và Hà Nội tố cáo tệ nạn đảng viên tham nhũng, cướp đất của dân chúng đã kéo dài từ ngày 22 tháng 6, 2007 đến nay.

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi
bán nguyệt san này
cho Đồng bào
quốc nội!**

Ngọn lửa DÂN OAN

Người đưa tin từ Sài Gòn

Đồng bào vẫn còn tiếp tục biểu tình trước Quốc Hội 2 sang ngày thứ 18: 09-07-2007

*Chị Cao Quế Hoa vẫn tiếp tục bị đe dọa an ninh cá nhân trong cuối tuần. *CA tăng cường kiểm tra trong ngoài trụ sở Văn Phòng Quốc Hội 2 và các bến xe miền Tây để ngăn chặn đồng bào hưởng ứng biểu tình khiếu kiện ở Sài Gòn. *Hơn 100 đồng bào khiếu kiện biểu tình tại Cần Thơ dù một số đồng bào bị CA bắt và trù dập. *CA ở các địa phương tiếp tục lên Sài Gòn để "lừa" dân của địa phương mình về không cho khiếu kiện. *Bất chấp những áp lực ngăn cản của CA và an ninh địa phương, bà con khắp các tỉnh miền Tây vẫn tiếp tục lên Sài Gòn nâng số đồng bào tham dự lên cao nhất trong ngày là trên 1500.

Lúc 8 giờ 30 tối ngày 09-07-2007, chúng tôi đã trao đổi với chị Hoa và được biết mới có 3 người thuộc Ủy ban Nhân dân Tỉnh và Thanh tra chính phủ ở tỉnh Tiền Giang đến "mời miệng" đồng bào về lại Tiền Giang để chính quyền và Thanh tra Chính phủ sẽ cứu xét khiếu kiện của họ nhưng đồng bào không đáp ứng, vì nghĩ "bỏn củ lừa dân" đang được dàn dựng lại. Chị cũng cho biết hiện tại đang có trên 800 người ngủ lẫn lộn tại đây và cao điểm nhất lúc 4 giờ chiều nay số người lên trên 1500 người. Hôm nay họ cũng chiêu dụ đồng bào qua bên Phòng Tiếp Dân đường Võ Thị Sáu nhưng chỉ có một ít người qua bên đó. Suốt thời gian cuối tuần qua, CA tăng cường kiểm soát trong ngoài VP/QH2 và tỏ vẻ như muốn buộc đồng bào rời khỏi đây cũng như hăm dọa bắt chị Hoa nên đồng bào luôn đề cao cảnh giác và tỏ thái

độ sẵn sàng "đổi đầu" với sự đàn áp của CA. Có lẽ vì thế mà CA chưa thực hiện được ác ý của họ. Vì thời tiết mưa bão và VP/QH2 nghỉ cuối tuần nên đồng bào biểu tình đã tranh thủ về quê nhà thay áo quần và tắm giặt nên chỉ còn vài trăm ở lại "trần ải".

Từ thứ năm 05-07-2007 đến hôm nay, các phòng vệ sinh đã bị đóng cửa không cho đồng bào sử dụng khiến đồng bào rất bất mãn và yêu cầu ban quản trị Văn Phòng Quốc Hội 2 phải can thiệp để mở cửa các phòng vệ sinh cho đồng bào đang biểu tình sử dụng.

Được biết trong ngày 8-07-2007, đã có gần 100 đồng bào đã biểu tình tới Cần Thơ để đòi lại ruộng đất, tài sản đã bị quan chức địa phương cướp đoạt nhưng bị CA đàn áp dã man và bắt nhốt một số người.

Lúc 10:00 đêm tại Sài Gòn ngày 09/07/2007

Đồng bào vẫn còn tiếp tục biểu tình trước Quốc Hội 2 sang ngày thứ 20: 11-07-2007

**Đơn Thịnh Nguyễn gửi Văn Phòng Quốc Hội 2, Văn Phòng Chính Phủ, Bộ Công An và Cơ Quan Thông Tấn Báo Chí Trong và Ngoài Nước. *Khoảng 100 đồng bào tỉnh Bình Thuận biểu tình tuần hành trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa sáng hôm nay (11-07-2007) và bị giải tán lúc 9 giờ sáng trước công viên Dinh Độc Lập cũ.*

Chúng tôi vừa nhận được Đơn Thịnh Nguyễn của đồng bào biểu tình khiếu kiện tại trụ sở Văn Phòng Quốc Hội 2 làm ngày 07-07-2007 gửi cho Văn Phòng Quốc Hội 2, Văn Phòng Chính Phủ, Bộ Công An và Cơ Quan Thông Tấn Báo Chí

Trong và Ngoài Nước để thỉnh nguyện :

1/ Văn Phòng Quốc Hội II mở cửa để dân oan được sinh hoạt bình thường.

2/ Văn Phòng Quốc Hội II can thiệp khẩn cấp cho dân oan được giải quyết dứt điểm, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của dân theo luật pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

3/ Văn Phòng Quốc Hội II giám sát việc giải quyết dứt điểm cho dân oan theo tinh thần luật pháp với sự kết hợp của chính quyền Tỉnh Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bến Tre, Bình Dương, Đồng Tháp... cùng đoàn Chính Phủ liên ngành.

Đơn Thịnh Nguyễn với tên họ và chữ ký của các đại diện các tỉnh Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Bến Tre, Long An, Cần Thơ...

Tin đặc biệt : Sáng nay chúng tôi nhận được tin khoảng 100 đồng bào tỉnh Bình Thuận biểu tình tuần hành trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa hướng về công viên trước mặt dinh Độc Lập cũ với biểu ngữ : "Tố Cáo Huỳnh Tấn Thành, Chủ Tịch UBND tỉnh Bình Thuận tham nhũng". Trong đoàn biểu tình có nhiều nam nữ mặc áo thun trắng với hàng chữ : "Đã đảo bộn cướp đất, đánh đập dân dã man". Lúc 9 giờ cùng ngày đoàn biểu tình dừng lại ở công viên trước dinh Độc Lập cũ thì bị CA đến giải tán.

Lúc 11:00 sáng tại Sài Gòn ngày 11/07/2007

Đồng bào vẫn còn tiếp tục biểu tình trước Quốc Hội 2 sang ngày thứ 22: 13-07-2007

**Biểu Tình Tuần hành từ VP/QH2 đến dinh Độc Lập. *Phái đoàn của Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam tỉnh Tiền Giang đến thăm viếng và ủy lạo đồng bào khiếu kiện tại VP/QH2.*

Từ mờ sáng, khoảng 60 bà con thuộc các tỉnh Bình Thuận, Bình Định, An Giang, Đồng Tháp và Thành phố Sài Gòn... đã biểu tình diễu hành xuất phát từ trụ sở VP/QH2 đi dần xuống công viên Lê Văn Tám đường Hai Bà Trưng rồi qua đường Lê Duẩn, và khoảng hơn

9 giờ thì đến trước dinh Độc Lập. Khoảng hơn 10 giờ thì đoàn biểu tình hướng về Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ nhưng khi đến góc đường Lê Duẩn và Đinh Tiên Hoàng thì bị khoảng hơn 100 CA được chở đến bằng 2 xe đặc dụng bao vây và không cho đoàn biểu tình tiếp tục hành trình đến Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ. Được biết ngay khi đồng bào xuất phát từ đường Hoàng văn Thụ đã có rất nhiều CA mặc thường phục và sắc phục bám sát và ngăn cản không cho người đi đường tiếp xúc hay nhập cuộc với đoàn biểu tình, nhưng họ không dám hành hung hay ngăn cản. Đoàn biểu tình đa số là phụ nữ, vài người mặc áo thun phía trước có hàng chữ "Qui Nhơn cướp đất đánh người dã man" và sau lưng "Đả đảo Tham Nhũng". Đặc biệt trong những người đi đầu có một cụ già ốm yếu, áo mang đầy huy chương trước ngực, đã gây sự chú ý cho nhiều người. Được hỏi mục đích của đoàn biểu tình diễn hành khắp các đường phố để làm gì, một phụ nữ trong đoàn biểu tình cho biết: để cho bà con trong thành phố biết và khi qua các UBND ở trung tâm thành phố để cho quan chức nhà nước biết mà giải quyết khiếu kiện cho bà con. Đến xế trưa, vì trời mưa lớn nên đoàn biểu tình đã giải tán và bà con tìm phương tiện trở lại trụ sở của VP/QH2 để tiếp tục biểu tình tại đây.

Vào chiều hôm nay, một phái đoàn của Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam tỉnh Tiền Giang (GHPGTNVN/TG) được sự hướng dẫn của Thượng Tọa Thích Minh Nguyệt, Chánh Đại Diện; Thượng Tọa Thích Thiện Lễ, Phó Đại Diện, Thượng Tọa Thích Huệ Minh, Thư Ký và Đại Đức Thích Giác Chân phái Khất Sĩ, theo chỉ thị của Hòa Thượng Thích Quảng Độ, đã đến thăm viếng và ủy lạo chính thức đồng bào khiếu kiện tại trụ sở VP/QH2 Sài Gòn. CA định ngăn cản khi phái đoàn đến nhưng đồng bào đã tụ tập đông đảo để bảo vệ quý Thầy làm CA phải thụt thủ. Phái đoàn đã đại diện Hòa Thượng Thích Quảng Độ thăm hỏi sức khỏe và tình trạng ăn ở của bà con rồi trao tặng một số hiện kim chia đều

cho mọi người. Phái đoàn cũng cho biết: nếu tình trạng sức khỏe cho phép, Hòa Thượng Thích Quảng Độ sẽ đích thân đến viếng thăm bà con trong vài ngày sắp tới, việc này làm bà con khiếu kiện rất mừng rỡ và phấn khởi.

Lúc 11:00 đêm tại Sài Gòn ngày 13/07/2007

Đồng bào vẫn còn tiếp tục biểu tình trước Quốc Hội 2 sang ngày thứ 23: 14-07-2007

**Bà Con Khiếu Kiện tiếp tục biểu tình tuần hành... đến tư dinh TT Nguyễn Tấn Dũng ở đường Nguyễn Đình Chiểu. *Một Phóng viên bị CA hành hung khi thu hình và trao đổi với đồng bào trước cửa VP/QH2 được đồng bào giải cứu; xe gắn máy của tên CA này, mang biển số 52U46702 đã bị đồng bào tịch thu, để tại nơi "đóng quân".*

Khoảng gần 9 giờ sáng hôm nay, ngày 14-07-2007, hơn 200 bà con thuộc các tỉnh Cần Thơ, Bình Thuận, Bến Tre và thành phố Sài Gòn đã cùng nhau "xuống đường" tuần hành qua các đường phố của Sài Gòn. Họ chia làm 3 nhóm: nhóm hùng hậu nhất là Cần Thơ với hơn 100 người đã đi như lộ trình ngày hôm qua và hướng về dinh Độc Lập; nhóm thứ hai là Bình Thuận với khoảng hơn 50 người thì đi về phía đường Nguyễn Đình Chiểu quận 3, và nhóm sau cùng là hỗn hợp Bến Tre và Thành phố Sài Gòn khoảng hơn 40 người thì đi về phía công trường Hồ con rùa. Cũng như ngày hôm qua, ngay khi bà con "khai quân" thì CA đã tăng cường bám sát để "bảo vệ" đoàn biểu tình không cho đồng hương ở Sài Gòn được tiếp cận vì sợ "bệnh khiếu kiện" lan truyền. Khoảng hơn 10 giờ thì đoàn người đi về phía đường Nguyễn Đình Chiểu (nơi có tòa Tổng Giám mục Sài Gòn, dinh thự của Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn, số 180) hướng về tư dinh của Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng (ở số 91 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, thì bị CA ngăn chặn và xông vào giật các biểu ngữ, nhưng bà con không đồng ý nên đã có sự dằng co. Bà con la lên: Thủ tướng hô hào chống tham nhũng, thì tại sao lại bắt chúng tôi

đẹp biểu ngữ chống tham nhũng khi đi ngang qua nhà của Thủ Tướng ? Thấy quyết tâm của bà con, CA đành nhượng bộ và để đoàn biểu tình tiếp tục tuần hành. Hơn 11 giờ, một phần vì nóng oi bức, một phần bị CA tăng cường nên bà con đã lần lượt trở về lại VP/QH2.

Vào lúc 2 giờ chiều cùng ngày, một thanh niên đang thu hình dân oan trước trụ sở VP/QH2 thì bị CA chầm mặc thường phục đến đòi tịch thu máy và phim nhưng người thanh niên này móc thẻ phóng viên ra và không đồng ý việc làm của CA. Với máu côn đồ quen thuộc, tên CA đã đánh người thanh niên sặc máu. Việc này khiến bà con bất mãn tới độ nên đã cùng nhau "tham chiến" để bảo vệ thanh niên và làm tên CA "bỏ xe chạy lấy người". Và "phe ta" đã tịch thu được một "chiến lợi phẩm" là chiếc xe gắn máy mang biển số 52U46702 đem vào trong vòng rào của trụ sở VP/QH2 để triển lãm.

Tuy là thứ bảy cuối tuần nhưng đồng bào vẫn tiếp tục từ các tỉnh miền Tây lên tăng cường cho đoàn biểu tình ở VP/QH2 vốn đầy ắp người từ trong ra ngoài, và đồng bào lo đêm nay chắc phải ngủ ngời vì không còn chỗ để đặt lưng. Đứng phía ngoài nhìn VP/QH2, nếu không có lầu cao thì sẽ không còn nhận ra đó là một tòa nhà nguy nga tráng lệ, mà tưởng như là một xóm lao động bình dân nhất của Việt Nam với các nhà bạt, tấm ny lông và biểu ngữ, băng rôn bao trọn hàng rào cả trong lẫn ngoài và đang "lan dần", che kín cả lối đi trước và sắp sửa tấn công luôn cả cửa sau. Với tình trạng này, quý vị Dân biểu muốn vào Quốc hội họp phải len vào giữa đám nhà bạt và ny lông để tìm đường đi vào "lo việc dân". Không rõ quý vị này nghĩ gì khi thấy "chủ nhân" của mình đang sống vợ vất như vậy ?

Lúc 11:30 đêm tại Sài Gòn ngày 14/07/2007

